

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Mắt biển là mắt nước !!!

“Trong tinh thần bảo vệ tinh hữu nghị đời đời nồng thắm giữa hai đảng và hai nhà nước Việt Nam-Trung Quốc mà chủ tịch Mao Trạch Đông và chủ tịch Hồ Chí Minh đã dày công vun đắp xây dựng, trong ý thức trân quý gìn giữ 16 chữ vàng và 4 tốt mà chủ tịch Giang Trạch Dân đã tặng nhân dân Việt Nam như một di sản vô giá cho muôn ngàn đời, trong quyết tâm tôn trọng ý muốn của chủ tịch Tập Cận Bình về Đường lưỡi bò trên Biển Đông, tránh xung đột với cảnh sát biển nước bạn... nay Luật Biển do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII đã thông qua ngày 21-6-2012 và bắt đầu có hiệu lực từ ngày 1-1-2013 có vài sửa đổi quan trọng sau đây:... Từ nay, tàu thuyền Việt Nam phải lưu ý luôn chạy dọc bờ biển, trong phạm vi nội thủy, lãnh hải, không quay ngang vuông góc với bờ biển rồi liêu lĩnh ra khu vực trước đây gọi là “vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa thuộc chủ quyền quốc gia của Việt Nam” để tránh nguy cơ xâm phạm lãnh hải nước bạn láng giềng... Những tàu thuyền từ cảng Hải Phòng, Đà Nẵng... muốn sang Nam Hàn, Nhật Bản... hoặc ra Thái Bình Dương, buộc phải men theo bờ biển Việt Nam, đến cực nam của mũi Cà Mau rồi đi dọc bờ biển phía Bắc của Malaysia, của đảo Palawan, bờ biển phía Tây của quần đảo Philippin... Chương trình đánh bắt xa bờ và bùa cá ngừ đại dương từ nay sẽ chấm dứt vĩnh viễn, còn kế hoạch nuôi trồng thủy sản từ nay chuyển sang phát triển việc nuôi cá nước lợ và cá nước ngọt... Trong sách giáo khoa, từ Biển Đông sẽ phải đổi lại thành Biển Nam Trung Quốc cho trọn tinh hữu hảo với các đồng chí anh em Bắc phương...”

Đĩ nhiên trên đây chỉ là một thông báo giả tưởng, nhưng e rằng sẽ trở thành điều hiện thực sau những ngôn hành gần đây của nhà cầm quyền Tàu cộng lẫn nhà cầm quyền Việt cộng cũng như của người dân Việt.

1- Hành vi ngang ngược.

Hộ chiếu Đường lưỡi bò của Đại Hán, món “quà tặng” các nước quanh Biển Đông của tân chúa tể Trung Quốc Tập Cận Bình, đã như quả bom bất ngờ thổi vào mặt nhiều quốc gia như Philippin, Malaysia, thậm chí cả Đài Loan... khiến họ lại lên tiếng trong cơn phẫn nộ cùng tột. Họ đã từng mạnh mẽ cất lời phản đối khi Trung Quốc chính thức đệ nạp bản đồ “lưỡi bò” này tại Liên Hiệp Quốc hồi năm 2009. Nay động thái đem chính hàng triệu bản đồ lưỡi bò vào tận trong lòng các quốc gia lân bang, như một kiểu nói “nhà của mày chính là nhà của tao”, quả là hành vi ngang ngược chưa từng có trong thế kỷ 21. Thành ra nhân dân Philippin đã biểu tình phản đối hết sức rầm rộ, thậm chí với hình ảnh vô cùng độc đáo và mai mỉa: mang bản đồ lưỡi bò như cái khó che hạ thể.

Chưa hết, tờ Nhân Dân Nhật Báo của Tàu cộng ngày 29-11-2012 cho hay: các luật mới có hiệu lực từ ngày 1-1-2013 (do Hội đồng Nhân dân tỉnh Hải Nam ban hành) sẽ cho phép cảnh sát biển tỉnh này được lên boong và khám xét các tàu nước ngoài “xâm nhập bất hợp pháp các vùng biển của Trung Quốc”, cụ thể là “kiểm tra, bắt giữ, trục xuất, ra lệnh dừng tàu, đổi hướng và trở về”. Phát biểu với báo New York Times ngày 1-12, Giám đốc Sở Ngoại vụ kiêm Viện trưởng Viện Nghiên cứu Nam Hải cho biết phạm vi áp dụng các quy định này (vốn đã được thảo luận hơn một năm nay, nhằm bổ sung các quy tắc đã có từ 1999) bao trùm toàn bộ các hòn đảo hay bãi đá nằm bên trong đường 9 đoạn và các vùng biển lân cận. Ông ta cũng thản nhiên xác nhận rằng mục tiêu trước mắt của quyết định mới này là đối phó với các tàu đánh cá VN trong vùng biển xung quanh đảo Phú Lâm thuộc quần đảo Hoàng Sa, nơi đã bị TQ cải tên thành đảo Vĩnh Hưng và tháng 7 mới rồi, chọn làm trụ sở của cái gọi là “thành phố Tam Sa” và làm đại bản doanh của đơn vị quân đội đồn trú Biển Đông để khống chế nó toàn bộ.

Dẫu nhiều viên chức Tàu Cộng, sau khi thấy thế giới phản đối quyết liệt, đã cho rằng đấy chỉ là các quy định riêng của địa phương, y như việc in bản đồ có đường lưỡi bò vào hồ chiếu Trung Quốc cũng được lu loa cho rằng cấp ra quyết định ấy chỉ là ngàn, là bộ... Nhưng ai cũng thừa biết đó là ý muốn của chính các lãnh tụ Tàu tối cao ngồi ở Trung Nam Hải. Vì thật ra, sự “phê chuẩn” của HĐND tỉnh Hải Nam chính là việc nhà cầm quyền Bắc Kinh triển khai, biến vùng đặc quyền kinh tế (EEZ, Exclusive Economic Zone) thành “vùng đặc quyền quân sự”, dựa trên các luật mà Trung Quốc ban hành năm 1998 rồi năm 2002: cấm các nước khác khảo sát đo đạc trong vùng đặc quyền kinh tế này, sau khi đã coi 80% diện tích biển Đông là của họ. Đây là nấc thang cuối cùng đi đến chiến tranh trong chiến lược thâm thuô biển Đông mà Trung Quốc đang tiến hành thực hiện. Nghĩa là hành động của Trung Quốc mở rộng quyền thực thi cho cảnh sát biển của họ đã buộc tất cả các quốc gia (trong đó có Việt Nam, Philippin, Malaysia, Brunei, Indonesia... và những nước sử dụng biển Đông như tuyến hàng hải quan trọng) phải lựa chọn, hoặc là tuân thủ hoặc là chống lại. Tuân thủ có nghĩa là mất chủ quyền, còn nếu chống lại thì xảy ra xung đột, chiến tranh !!!

2- Phản ứng đồng lõa

Đang khi các nước vừa nêu trên đã phản ứng chống lại Trung Quốc cách mạnh mẽ trên phương diện ngoại giao, quân sự lẫn truyền thông, kinh tế, công luận... thì nhà cầm quyền Việt Nam trước sau như một vẫn ngu xuẩn giữ chặt vòng kim cô 16 chữ vàng, dây thông lọng “4 tương 4 hảo”, vẫn mù quáng tin vào “lý tưởng chung xã hội chủ nghĩa”, “tinh đồng chí anh em môi hở răng lạnh”... Biến sự cuồng tín này thành chính sách và hành động, Hà Nội một mặt luôn ru ngủ dân chúng bằng lập luận “cứ để đảng và nhà nước lo đối phó với Trung Quốc”, “ngoại giao với nước lớn là chuyện phức tạp, tế nhị, nhân dân chớ kích động mà hóng chuyện”, một mặt mạnh tay trấn áp tất cả những ai lên tiếng vạch trần, tố cáo hay phản đối bọn ngoại xâm Bắc phương: ra những bản án tù thật nặng cho những nhà báo tự do, những nhạc sĩ yêu nước, những sinh viên nặng lòng với Tổ quốc; ngăn cản, hãm dọa, hành hung, đui việc, giam giữ những công dân xuống đường biểu tình. Về việc này, Nguyễn Thế Thảo và Lê Thanh Hải, hai chủ tịch thành phố Hà Nội và Sài Gòn, sẵn sàng phối hợp với 2 tòa đại sứ và lãnh

**GIẢI NHẬN QUYỀN
VIỆT NAM 2008
GIẢI TRUYỀN THÔNG
LIÊN MẠNG 2011**

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ► **Mắt biển là mắt nước !!!**
- Trg 03 ► **Linh mục Chân Tín đã ra đi.**
- Ban biên tập TDNL.
- Trg 04 ► **Nhân danh Hội đồng Lương
viện GHPGVN, Đức Tăng...**
- Phòng Thông tin Phật giáo QT
- Trg 06 ► **Những bức thư liên quan đến
tài liệu đã kích Giáo lý và...**
- Hội trưởng Lê Quang Liêm.
- Trg 07 ► **Viết cho các thanh niên Công
giáo và Tin lành sắp bị đem...**
- Ls-Ms Nguyễn Văn Đài.
- Trg 08 ► **Cuộc đua về bát: Myanmar và
Việt Nam đi ngược chiều nhau..**
- Phil Robertson.
- Trg 12 ► **Lan man từ chuyện Câu Tiễn
đến Preah Vihear.**
- Phạm Thanh Nghiên.
- Trg 14 ► **Vấn đề đối thoại với nhà cầm
quyền Cộng sản Việt Nam.**
- Đảng Việt Tân-Tân Đại Việt.
- Trg 17 ► **Cơ hội quốc tế hóa các tranh
chấp Biển Đông.**
- Ngô Nhân Dụng.
- Trg 19 ► **Bán thân về xứ lạ (thơ).**
- Lê Việt Mai Yên.
- Trg 20 ► **Bức Kinh được dâng chân lân
dũng đầu.**
- Âu Dương Thệ.
- Trg 21 ► **Cắt và đứt (!).**
- Hà Văn Thịnh.
- Trg 22 ► **Hộ chiếu "lưỡi bò", tham
vọng rõ ràng của Bắc Kinh.**
- Thanh Quang, RFA.
- Trg 24 ► **Bước đi cuối cùng thôn tính
Biển Đông nguy hiểm của TQ.**
- Lê Ngọc Thống.
- Trg 26 ► **Nhanh lên! Không còn kịp nữa.**
- Mặc Lâm, RFA.
- Trg 27 ► **Nguy cơ mất nước đã cận kề.**
- Thanh Quang, RFA.
- Trg 29 ► **Bạo lực sợ bất bạo động!**
- Đinh Tân Lực.
- Trg 32 ► **Một mét vuông đất bằng một
quả... trứng gà!**
- Hữu Trà.

**CỰC LỰC TỐ CÁO NHÀ
CẦM QUYỀN CỘNG SẢN
VIỆT NAM ƯƠN HÈN
TRƯỚC HÀNH ĐỘNG
THÔN TÍNH BIỂN ĐÔNG
CỦA TRUNG QUỐC.**

sự Tàu cộng để hành động, tạo thêm nhiều lực lượng phản biểu tình (ngoài công an chìm và nổi, còn cả côn đồ lưu manh, đoàn thanh niên cộng sản, thanh niên xung phong, thanh niên thiện chí, nhân viên hướng dẫn du lịch...), dựng những sân khấu nhếch nhác và những màn biểu diễn lố bịch tại các nơi người biểu tình tụ họp.... Mới đây, theo RFA 11-12-2012, nhà nghiên cứu kỳ cựu Đinh Kim Phúc đã bị gạt ra khỏi cuộc hội thảo có tên "Hợp tác Biển Đông: Lịch sử và triển vọng" tổ chức hôm 12-12 tại Sài Gòn chỉ vì có bài tham luận lấy chủ đề "Phản biện quan điểm của một số học giả Trung Quốc về chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa-Trường Sa của VN".

Mặt khác nữa, sau các vụ việc để cho Tàu cộng vào VN khai thác bauxite, xây dựng phố thị, trùng thầu xây dựng, thuê rừng quốc phòng, nuôi cá cạnh các quân cảng... nhà cầm quyền CS còn im lìm trong hơn nửa năm vụ người Trung Quốc cầm hộ chiếu lưỡi bò ngang dọc đất nước. Đến khi bị phanh phui thì mới lu loa rằng vừa gửi công hàm phản đối và sắp tới đây sẽ không đóng dấu trên hộ chiếu xâm lược mà chỉ cung cấp một thị thực rời (thế thì các chú Ba tàu vẫn ngang nhiên mang hàng vạn bản đồ chủ quyền của họ vào tận nhà dân Việt). Mới đây, người ta còn phanh phui chuyện viên phó thủ tướng gốc Tàu Hoàng Trung Hải, đầu năm 2008, đã mau chóng cho TQ thực hiện dự án cảng Vũng Áng (huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh) là khu vực nước sâu nam phía Nam vịnh Bắc Bộ. Từ cảng này, Tàu cộng có thể khống chế tàu thuyền ra vào cảng Hải Phòng cũng như giao thông đường biển với toàn miền Bắc, tiếp cận thuận lợi các mục tiêu phòng thủ chiến lược trên Biển Đông như đảo Cồn Cỏ, Hòn Mê, Hòn Khôi... có thể chia cắt giao thông Bắc-Nam, vì Vũng Áng nằm ở chân núi Hoành Sơn dọc quốc lộ 1, vị trí yết hầu của cả nước!

Rõ ràng đất nước, biển đảo đang hết sức lâm nguy vì những tên thái thú thời hiện đại, không cần biết nguồn gốc dân tộc, lịch sử kháng Bắc oai hùng, vì những đứ đạ tặc tử từ lâu thắm nhiễm não trạng "vô tổ quốc", "bên kia biên giới là nhà, bên này biên giới cũng là quê hương".

3- Thái độ thờ ơ

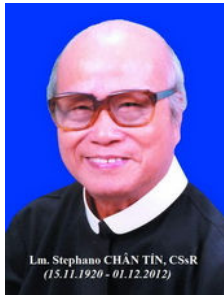
Mối nguy mất nước càng lớn hơn nữa vì thái độ thờ ơ của đại đa số nhân dân, nào trạng bất quan tâm của xã hội. Theo nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh, do những tác động từ phía đảng và nhà nước như nói trên, lòng dân đang ly tán một cách đáng quan ngại, quần chúng hiện phân hóa ra nhiều thành phần theo các xu hướng sau đây: (1) Hết sức chán ngán vì mất lòng tin nên để mặc cho đảng, nhà nước và TQ làm gì thì làm, mọi chuyện đều gác ngoài tai. (2) Tin tưởng mù quáng vào đảng và nhà nước nên yên tâm phó thác mọi chuyện cho họ, tự dối lòng và tự trấn an trước nguy cơ mất nước. (3) Hoàn toàn thờ ơ trước thời cuộc, chỉ biết chăm lo việc mình, hưởng thụ cá nhân, vì bị bưng bít thông tin, không được kích hoạt lòng ái quốc. (4) Nhiệt tình yêu nước, thấy rõ âm mưu xâm lược của Trung cộng và đã muốn bày tỏ nhiều quá nên một là chán ngán, quay ra đắng cay chế diễu đũa cọt, hai là kiên trì cảnh báo đồng bào, nỗ lực lôi kéo quần chúng, nhưng vì chưa tìm ra phương pháp và thiếu điều kiện tổ chức nên cũng đành thúc thủ. Về chuyện này, nhiều người đặt hy vọng vào các tôn giáo vốn có thể hình thành hay hỗ trợ các tổ chức đấu tranh hữu hiệu (như bên Đông Âu), nhưng cho tới nay, mọi sự hầu như chỉ là nhận định hay tuyên bố của một số lãnh đạo tinh thần mà thôi.

Việt Nam là Dân tộc sống chủ yếu nhờ biển (huyền thoại Lạc Long Quân và Âu Cơ), và qua hàng ngàn năm đã nhờ biển mà phát triển đất nước, mà tiếp cận thế giới văn minh. Nay mất biển là mất nguồn sống: thủy sản, khoáng sản, tuyến đường giao thông liên lạc. Hỡi có quốc gia nào trên hành tinh mà nhà cầm quyền lại đang tâm dâng đất nước cho ngoại bang và đa phần dân chúng lại thờ ơ trước vận mệnh dân tộc như thế ???

BAN BIÊN TẬP



Lưỡi bò và lưỡi cáo (Babui-DCVonline.net)



**Vô cùng thương tiếc về sự ra đi của
CHA TÊPHANÔ CHÂN TÍN, đại huynh và chiến hữu
Nguyễn xin Thiên Chúa sớm đưa Cha về cõi thiên đàng hạnh phúc
bên cạnh các thánh nhân của Giáo hội và các anh hùng của Dân tộc.
Xin chân thành phân ưu với Dòng Chúa Cứu Thế VN cùng thân quyến.**

**Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền:
Lm Phêrô Nguyễn Hữu Giải - Lm Tadeô Nguyễn Văn Lý
Lm Phêrô Phan Văn Lợi**

**Hết lòng ghi ơn và mãi mãi tiếc nhớ
Vị Chủ nhiệm kính yêu của Bns Tự do Ngôn luận
Ban biên tập Bán nguyệt san**

Theo tin từ Truyền Thông Chúa Cứu Thế, Linh mục Têphanô Chân Tín, tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam, thành viên Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền, chủ nhiệm bán nguyệt san Tự do Ngôn luận đã qua đời lúc 16:15 chiều ngày 1-12-2012 tại Sài Gòn, thọ 92 tuổi.

Linh mục Chân Tín (tên thật là Nguyễn Tín), sinh ngày 15-11-1920 tại làng Vạn Xuân, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên-Huế. Lớn lên, ông gia nhập Dòng Chúa Cứu Thế, một dòng tu đang nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, dân chủ nhân quyền, công bằng xã hội tại Việt Nam hiện nay. Ngày 06-06-1949, tu sĩ Nguyễn Tín lãnh sứ vụ Linh mục. Sau đó ông được dòng cử đi du học và đã đậu bằng tiến sĩ Thần học ở Rôma năm 1953.

Về nước, ông được bề trên sai dạy thần học ở học viện DCCT Đà Lạt, sau đó về Sài Gòn lo tờ báo Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp. Đầu thập niên 1960, ông lại thành lập tờ báo Đối Diện để giúp tín hữu Công giáo nắm được những điều cần thiết hầu đối diện với vấn đề hiện tại, đặc biệt vấn đề Cộng sản. Trong thời gian này, vì đấu tranh cho một chế độ tự

do, tôn trọng nhân quyền, vì tố cáo bất công, vạch trần tham nhũng, bênh vực sinh viên, Lm Chân Tín đã gặp nhiều khó khăn, bị nhà cầm quyền VNCH nghi ngờ và kết tội.

Sau khi đất nước rơi vào chế độ vô thần độc tài, vào năm 1987, lúc nhà cầm quyền CSVN tìm cách ngăn cản, xuyên tạc việc Giáo hội Công giáo tuyên phong 117 vị thánh Tử đạo, thì Lm Chân Tín là một trong những người ít ỏi dám đứng lên để bênh vực Giáo hội.

Đến năm 1990, khi giảng tĩnh tâm Mùa Chay về chủ đề sám hối, Lm Chân Tín đã yêu cầu từng cá nhân, toàn Giáo hội và cả nhà cầm quyền phải sám hối về những lầm lỗi và sai trái của mình. Hậu quả là Lm Chân Tín bị CS bắt đi lưu đày (quản thúc) 3 năm tại Cần Giờ (giáo xứ An Thới Đông).

Năm 2001, Lm Chân Tín tham gia vào Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền gồm một số linh mục Việt Nam quốc nội đấu tranh cho tự do tôn giáo và nhân quyền dân chủ. Tháng 4-2006, ông đồng sáng lập và làm Chủ nhiệm Bán nguyệt san Tự Do Ngôn Luận vốn tồn tại giữa lòng chế độ cho đến hôm nay.

Từ đó, ông liên tục viết nhiều bài vạch trần nguy nguy cơ của CS đối với tôn giáo và đất nước xã hội. Thời gian gần đây, Lm Chân Tín có giảng một bài nhân lễ cầu nguyện cho Công lý Hòa bình tại đền thánh Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, 38 Kỳ Đông, Sài Gòn. Một trong những bài giảng mà tiếng vỗ tay vang lên đến hai đợt và kéo dài, vì cộng đoàn khâm phục trước lời nói của một vị linh mục đã từng trải nghiệm và tiếp tục nỗ lực, dù tuổi đã 92.

Chia sẻ trong bài giảng thánh lễ sau nghi thức nhập quan, Lm Giuse Hồ Đắc Tâm, bề trên Cộng đoàn DCCT Sài Gòn, có nói: “Cha Chân Tín đã từng bị kết tội, không chỉ chính quyền này mà cả chính quyền trước nữa, bởi vì ngài tố cáo bất công, tố cáo tham nhũng. Ngài tố cáo việc sử dụng, lạm dụng quyền lực. Ngài tố cáo việc phẩm giá con người bị xúc phạm, bị chà đạp. Nhưng ngược lại, những người thấp cổ bé miệng lại kể công ngài. Các chiến sĩ dân thân cho công lý và hòa bình, cho việc bảo vệ quyền con người, quyền của người dân lại kể công ngài”. /.

Ban biên tập Tự do Ngôn luận

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Nhân danh Hội đồng Lưỡng viện GHPGVNTN, Đức Tăng thống Thích Quảng Độ tuyên cáo về tình hình nhân quyền và đất nước

✿ ✿ ✿ ✿ Paris 03-12-2012 ✿ ✿ ✿ ✿

Viện Hóa đạo trong nước vừa gửi đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế **Tuyên cáo của Hội đồng Lưỡng viện, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, về tình hình Nhân quyền và Đất nước**, do Đức Tăng thống Thích Quảng Độ ký tại Sài Gòn ngày 1-12-2012, để phổ biến.

Nhân ngày Giỗ tổ Nguyễn Thiều thường năm, Hội đồng Lưỡng viện (Viện Tăng thống và Viện Hóa đạo) đã vận tập về chùa Giác Hoa ở Sài Gòn, cùng với đại biểu của 20 Ban Đại diện Giáo hội và Huynh trưởng đại biểu Gia đình Phật tử Việt Nam đã có cuộc họp thường niên để báo cáo Phật sự. Kể trước người sau từ nhiều ngày trước, các đại biểu đã vượt bao khó khăn lặn lội về Sài Gòn họp mặt.

Cuộc họp của Hội đồng Lưỡng viện diễn ra trong hai ngày 30-11 và 1-12-2012 trong tình trạng căng thẳng vì sự dòm ngó của công an, nhưng đầy đạo tình và phần khởi trước tiền đồ của Phật giáo Việt Nam.

Đặc biệt trong ngày họp cuối cùng và cũng là ngày Giỗ tổ Nguyễn Thiều, từ 7g sáng, hàng trăm công an sắc phục lẫn CA thường phục, nhân viên, viên chức nhà đờng quyền địa phương đã kéo đến ngồi chặn cổng trước và ngõ hẻm sau chùa Giác Hoa, khiến các Phật tử đến chùa lễ Phật, lạy Tổ hết sức quan ngại và vô cùng khó khăn chật vật đi vào chùa.

Trước tình hình nhân quyền xấu tệ với những cuộc bắt bớ, bỏ tù người yêu nước và nguy cơ *Tân Bắc thuộc* của thế kỷ XXI, Hội đồng Lưỡng viện đã thông qua Tuyên cáo về tình hình Nhân quyền và Đất nước, mà Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế xin đăng toàn văn sau đây :

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN VIỆN TĂNG THỐNG

Thanh Minh Thiền viện, 90 Trần Huy Liệu, ph. 15, quận Phú Nhuận, SG
Phật lịch 2556 Số 10 /VTT/XLTV

TUYÊN CÁO

của Hội đồng Lưỡng viện, Giáo hội Phật giáo VN Thống nhất về tình hình Nhân quyền và Đất nước

Hội đồng Lưỡng viện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, và 20 Ban Đại diện GHPGVNTN các tỉnh, thành trên toàn quốc, cùng Chư

tôn Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức Tăng, Ni và Đồng bào Phật tử các giới, vận tập về chùa Giác Hoa để kỷ niệm thường niên thánh lễ Tổ sư Nguyễn Thiều.

Trước linh đài chư vị Tổ sư và Đức cố Đệ tứ Tăng thống, Hội đồng Lưỡng viện GHPGVNTN cùng chung nhận định về những nghịch cảnh đang làm cho đạo lý suy đồi, nhân tâm ly tán, xã hội nhiễu nhương, dân chúng đói nghèo, mất tự do và quyền con người, khiến cho văn hóa và tín ngưỡng lâu đời của đất nước không thể phát huy. Nguyên nhân đưa tới hiện tình nguy kịch của nước ta xuất phát từ :

Tình trạng nhân quyền ngày càng xấu tệ với những cuộc đàn áp, khủng bố, bắt bớ liên miên, đưa tới những án tù khắt khe, phi lý, giáng xuống thân phận những bloggers, những người sử dụng Internet, những nhà báo trung thực, những nhà hoạt động nhân quyền, dân chủ, điển hình qua các vụ xử Điều Cày Nguyễn Văn Hải, Tạ Phong Tần, Phan Thanh Hải, Đinh Đăng Đình, Việt Khang, Trần Vũ Anh Bình, Trần Huỳnh Duy Thức, Nguyễn Tiến Trung, Lê Công Định, Cù Huy Hà Vũ, Nguyễn Văn Lía, Lê Văn Sơn, Đặng Xuân Diệu, Hồ Đức Hòa v.v...; cũng như cuộc đàn áp tôn giáo có chủ trương và kế hoạch, nhắm chỉ vào toàn bộ các Giáo hội Hòa Hảo, Cao đài, Thiên chúa giáo, Tin Lành và GHPGVNTN, mà các chùa viện thuộc 20 Ban Đại diện Giáo hội ở miền Trung và miền Nam đang gánh chịu, điển hình như chùa Giác Minh ở Đà Nẵng là một.

Tình hình đất nước ngày càng nguy ngập với cuộc xâm lăng tằm ăn dầu của chính quyền CS Trung Quốc vào biển, đảo, lãnh thổ Việt Nam, thế mà Nhà nước CHXHCNVN chỉ nhu nhược phản ứng chiếu lệ, không đại biểu được khí thế quyết tâm của một Nhà nước chống xâm lăng dưới các triều đại Đinh Lê Lý Trần Lê.

Sáu tháng sau ngày Bắc Kinh in hình Lưỡi bò chiếm toàn bộ Biển Đông trên hàng triệu hộ chiếu Trung Quốc phân phát cho nhân dân họ, người phát ngôn của Hà Nội mới lên tiếng phản ứng, mà phản ứng vì bị một hãng thông tấn quốc tế chất vấn !

Liên minh Bắc Kinh—Hà Nội dưới thời ông Hồ Chí Minh lãnh đạo đã mở toang cửa cho Hồng quân Trung Cộng xâm chiếm biển đảo Việt Nam từ năm 1958, qua Công hàm Phạm Văn Đồng dâng chủ quyền biển gửi Tổng lý Chu Ân Lai. Nhờ vậy Trung Cộng mới có cơ sở và lý do đặt vị trí chiến lược ở Nam Hải như một Địa Trung Hải của Á châu, làm trục thông Thái Bình dương và Ấn Độ dương nhằm khống chế đại dương sang tới Phi châu và Đại Tây dương. Vừa qua tại Đại hội đảng CS Trung Quốc lần thứ 18, “hòn đá tảng đại dương” này đã được ông Hồ Cẩm Đào xác định là cường quốc quốc biển của Trung Quốc.

Hạ tuần tháng 11, Bắc Kinh đã lưu hành bản đồ Tam Sa, đặt trụ sở hành chính và đặt quân đội đồn trú tại đảo Phú Lâm ở Hoàng Sa, nơi Trung Cộng xâm chiếm dưới thời VNCH năm 1974, thu tóm chủ quyền toàn bộ Hoàng Sa và Trường Sa. Tam Sa trở thành đảo pháo đài hồng tiến chiếm Việt Nam bằng đường biển trong tương lai không xa.

Cuộc xâm lăng nước Việt đang được Bắc Kinh chuẩn bị kỹ càng và toan tính như thế, nhưng bất chấp những kiến nghị báo động cứu nguy của hàng trăm nhân sĩ, trí thức trong nước, Nhà nước CHXHCNVN vẫn thụ bàng quan, nếu không nói đồng lõa làm nội ứng cho thời kỳ Tân Bắc thuộc ở thế kỷ XXI.

Trước hiện trạng nguy kịch ấy, trong nhà “giả vờ” chưa rõ, nhưng ngoài ngõ đã hay : Các cường quốc trên thế giới đều vì lẽ phải và an ninh khu vực lên tiếng bảo vệ Biển Đông cho các nước ở Châu Á, nhưng CHXHCNVN Việt Nam không nắm lấy chiếc phao cứu hộ quốc tế này, cứ nhắm mắt đưa chân tiếp tục bó thân về với Thiên triều của “16 chữ vàng và 4 tốt”. Vừa qua tại Thượng đỉnh ASEAN ở Nam Vang, lại một lần nữa cho thấy sự im lặng câm như hến của Hà Nội, khi đặt vấn đề giải quyết Biển Đông *song phương* (theo luận điểm Bắc Kinh) hay *đa phương* (theo xu hướng mới của một số nước ASEAN và quốc tế), nói lên tính chất quy hàng Bắc Kinh, nhưng chẳng nơi gương bảo vệ non sông của nước láng giềng Phi Luật Tân.

Trong khi ấy, gương nhân dân Tây Tạng bị chiếm đóng vẫn thoát ly sợ hãi, oanh liệt đấu tranh, không khuất phục bạo quyền. Trong ba năm qua, đã có 81 Tăng sĩ và Phật tử Tây Tạng tự thiêu phản đối xâm lược Bắc Kinh, quốc tế hóa tiếng nói anh dũng của nhân dân Tây Tạng bị chiếm đóng. Riêng trong tháng 11 này đã có 19 vụ tự thiêu với hàng nghìn sinh

viên, dân chúng biểu tình bảo vệ dân tộc và Phật giáo.

Trong khi ấy, gương một nước độc tài quân phiệt như Miến Điện, từng đàn áp chur Tăng và nhân dân xuống đường đòi hỏi dân chủ, nay đã khởi sự *tiến trình dân chủ hóa* hầu thoát khỏi áp lực Trung Cộng, khiến thế giới tán dương.

Trước các nhận định trên, HĐ Lương viện xin khẩn thiết kêu gọi :

1- Các nhà lãnh đạo Đảng và Nhà nước CHXHCNVN hãy thể hiện tinh thần bảo vệ lãnh hải, lãnh thổ của toàn dân để có hành động ngăn ngừa cuộc xâm lấn đất và biển quê hương Việt mà tiền nhân tốn bao xương máu gầy dựng.

Hành động tức khắc là phải *quốc tế hóa* Biển Đông. Tuyên bố Biển Đông cần giải quyết *đa phương* với các nước trong vùng, gồm Việt Nam, Phi Luật Tân, Mã Lai Á, Brunei, Đài Loan, Trung Quốc. Đồng thời dùng Luật biển LHQ 1982, cùng với các điều ước ASEAN như DOC (Declaration of Conduct, *Tuyên bố ứng xử của các bên trên Biển Đông*), và COC (Code of Conduct, *Bộ Quy tắc hướng dẫn thực thi DOC*) đưa vấn đề tranh cãi chủ quyền biển đảo Việt Nam với Trung Quốc ra LHQ, như một xác định quốc tế về chủ quyền dân tộc.

Bước đầu hành động trên đây mới là công bố *ý thức tới chủ quyền*. Muốn thực sự *bảo vệ chủ quyền* cần đến sự hậu thuẫn và tham gia của 90 triệu dân bao gồm các thành phần dân tộc, các đảng phái và các tôn giáo. Phi *tiến trình dân chủ hóa đa nguyên* đất nước thì không thể nào hình thành được khối kết hợp dân tộc để cứu nguy quê hương khi thời kỳ Tân Bắc thuộc ở thế kỷ XXI.

2- Đồng bào các giới và đồng bào Phật tử hãy nghĩ tới tiền nhân gầy dựng non sông gấm vóc, mà chúng ta thừa hưởng ngày nay, để gạt phẳng SỰ HẢI đang thành nhiệm tổ trong máu người Việt hiện đại sau gần 70 năm bị áp đặt chính trị và ý thức hệ ngoại lai. Hãy kết đoàn đứng lên, gạt phẳng những ý kiến dị biệt, bất đồng chủ thuyết hay riêng tư, nhỏ nhặt, để hướng tới đích lớn của người **Kháng chiến Vệ quốc** có truyền thống từ thời Hai Bà Trưng. Bằng ý chí và phương tiện của mỗi người, giành lại nhân quyền, dân chủ, tự do để giữ Nước cứu Người.

Gần bảy mươi năm qua, sự tuyên truyền dối gạt khổng lồ của bộ máy nhà nước làm phân ly người Việt thành cuộc nội chiến Nam Bắc, Quốc Cộng. Cho đến nay vẫn hằn rạn giới trong não trạng chúng ta, khiến chúng ta không nhận ra nhau, ngờ vực

nhau, phân liệt nhau, khiến chúng ta không nhìn thấy con Người Việt có Bốn nghìn năm văn hiến và Hai nghìn năm lịch sử. Ở trong đám giặc mà tâm chí không đồng tâm, kiên định, thì làm sao phá vỡ ? Trong đám quân loạn tưởng cũng vậy.

Gạt phẳng **SỰ HẢI** là vùi chôn vào nghĩa địa *ý thức hệ ngoại lai* làm điều linh đất nước kể từ khi chủ nghĩa CS du nhập VN. Gạt phẳng **SỰ HẢI** là mặc áo giáp của Tiền nhân, đầu đội ý chí bất khuất, chân giẫm chông gai, nghịch cảnh để hoàn tất cuộc giải phóng nhân sinh và giải thoát tâm linh con người đang bị tha hóa.

Nước Việt là của trời Nam, biển Nam, rừng núi Nam. Nước Việt là của người dân Việt, chẳng ai có thể đang tâm ngoảnh mặt làm ngơ khi quân xâm lược đang tiến bước, đồng hành với một chính quyền nhu nhược làm nội ứng, lại còn được tiếp trợ bằng sự đồng lõa của một số sĩ phu sống trong do dự.

Xin đồng bào hải ngoại hãy kết liên thành khối, nói chung tiếng nói quốc tế tại các diễn đàn và hội nghị trên thế giới, dùng để ngoại nhân thay ta nói không trung thực, như đã xảy ra hai lần tại Hội nghị Genève 1954 và Hòa hội Paris năm 1973. Nhanh chóng triệu tập Đại hội Người Việt Năm châu, bao gồm các nhân sĩ, trí thức, mọi đoàn thể, tổ chức, đảng phái, tôn giáo, để vạch chung kế hoạch cứu nguy nước Việt.

Tuy không làm chính trị, nhưng GHPGVNTN ủng hộ mọi nỗ lực chính trị nhằm bảo vệ đất nước, bảo vệ truyền thống văn minh nòi giống, âu lo cho mỗi con người được sống đời no ấm, tự do, được hưởng trọn các quyền ghi trong Công ước Quốc tế về Các quyền Dân sự và Chính trị mà Việt Nam tham gia ký kết tại LHQ năm 1982. Và cùng với sự hậu thuẫn tinh thần của Giáo hội, hàng ngũ nam nữ Cư sĩ Phật tử có thể trực tiếp đóng góp vào công cuộc chung với tinh thần lợi tha bình đẳng.

Hạnh phúc có thể tái tạo, tự do có thể thiết lập, nô lệ có thể chấm dứt, ngoại xâm có thể ngăn ngừa. Xin đồng bào các giới, đồng bào Phật tử hãy cùng đứng lên hình thành Liên Minh Chống Ngoại Xâm, trong ngoài như một, chặn ngăn các nẻo dữ, đóng lên tiếng chuông cảnh tỉnh, đánh lên hồi trống đại hùng khai mở bước ngoặt mới cứu nguy tình thế hiểm nghèo hôm nay.

Thanh Minh Thiền Viện, 1-12-12
Thay mặt Hội đồng Lương viện
GHPGVNTN

Đệ ngũ Tăng thống (ấn ký)
Sa môn Thích Quảng Độ

Chuyến thăm Linh mục Tadêô Nguyễn Văn Lý ngày 03-12-2012

Sáng ngày 03-12-12, anh Nguyễn Công Hoàng và người em họ -tử Quảng Biên, Đồng Nai- đã ra Phú Lý, tỉnh Hà Nam để lên trại tù Nam Hà, thuộc xã Tân Lương, huyện Kim Bảng hầu thăm nuôi Linh mục Tadêô Nguyễn Văn Lý, chú ruột của họ, thụ án tù 8 năm, đang bị giam tại đây.

Ngồi chờ một lúc trong một phòng đợi ở trên lầu, cả hai thấy từ xa Lm Lý được ông "cán bộ quản lý" chở ra bằng xe máy, nên vội chạy xuống và cùng đi về từ nhân bước lên thang lầu. Lm Lý một tay vịn lan can cầu thang, còn tay kia đưa cho thân nhân đi bước. Khuôn mặt rạng rỡ niềm vui, miệng cười hờn hờ vì được gặp người thân, nhưng chân liệt lê bước nặng nề!

Chào hỏi nhau xong, anh Hoàng báo tin cho Lm Lý biết là Lm Chân Tín, Dòng Chúa Cứu Thế, thành viên Nhóm Lm Nguyễn Kim Điền (mà Lm Lý cũng thuộc về) và là chủ nhiệm bán nguyệt san Tự do Ngôn luận (mà Lm Lý là đồng sáng lập) vừa qua đời chiều 01-12 tại Sài Gòn.

Về tình trạng bệnh tật của Lm Lý, anh Hoàng được cho biết: từ ngày 15-9-2012, cán bộ y tế trại cho ông uống thêm viên Coversyl 5mg mỗi ngày vì huyết áp không được ổn định, có khuynh hướng lên bất thường. Từ khi ông bị lâm trọng bệnh và trong thời gian được về điều trị tại Nhà Chung của Tổng Giáo phận Huế (15-03-2010 đến 25-07-2011), những loại thuốc mà anh Hoàng (vốn là một y sĩ) cho Lm Lý dùng đã giúp ông ổn định huyết áp và tay chân bị liệt đã hồi phục dần. Thế nhưng, khi chưa bình phục hoàn toàn, Lm Lý đã bị CS tổng vào lại nhà giam, nên nay lại bị dao động huyết áp một cách đáng ngại. Anh Hoàng hết sức lo lắng cho tình trạng sức khỏe của chú mình, mặc dù anh vẫn đều đặn cung cấp các loại thuốc cho Lm Lý dùng kể từ khi ông bị bắt vào tù trở lại.

Sau khi nghe nhiều thông tin bên ngoài về bằng hữu, Lm Lý gởi lời thăm hỏi và cảm ơn tất cả các Giám mục, Linh mục, Tu sĩ, giáo dân và bà con bạn bè gần xa đã luôn lưu tâm cầu nguyện, lên tiếng, vận động cho vị ngục sĩ bất khuất đã 4 lần tù này. Chẳng hạn chiến dịch "Triệu con tìm một tiếng nói" đang tiến hành nhằm bệnh vực các nhà đấu tranh lâm nạn tại quốc nội, hay thỉnh nguyện thư của Hội Ân xá Quốc tế HK vốn cũng đang lấy chữ ký nhằm đòi tự do cho vị Lm tù nhân.

Về «thành tích học tập cải tạo» suốt năm 2012, Lm Nguyễn Văn Lý bị trại liệt vào loại «kém» y như năm 2011 !?!

Theo Nhóm phóng viên FNA Khối

8406 từ Huế ngày 13-12-2012.

sẽ học theo mà xử thế ??? Sở dĩ

PHẬT GIÁO HÒA HẢO THUẬN TÚY Những bức thư liên quan

đến tài liệu đả kích Giáo lý và Giáo chủ Phật giáo Hòa HảoHội trưởng Lê Quang Liêm 08+13-12-2012.....

**THƯ GỜI BAN ĐIỀU HÀNH
HỌC VIỆN PHẬT GIÁO VN
08-12-2012**

Kính gửi:

Quý Chư tôn, Hòa thượng trong Ban Điều hành Học viện Phật giáo Việt Nam.

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Nam mô A Di Đà Phật.

Kính thư Quý Ngài,

Về vấn đề bản luận văn của Tăng sinh **Thích Thiện Huệ** lãng mạ Đức Huỳnh Giáo Chủ và đả kích nền giáo lý Phật giáo Hòa Hảo (PGHH) đã gây một luồn cực kỳ phần nộ trong 7 triệu tín đồ PGHH khó mà lường trước được việc gì sẽ xảy ra.

Với tư cách là người lãnh đạo khối PGHH Thuận Túy, tôi gắng sức tìm cách giải quyết vấn đề trong tinh thần **“hòa đồng tôn giáo”** như con một cha, anh em một nhà, vì chúng ta đều là con nhà Phật, mặc dù Quý Ngài và Thích Thiện Huệ đã mạt sát **7 triệu anh chị em tín đồ PGHH chúng tôi là đám dân quê mùa, dốt nát mù quáng nghe theo lời dụ dỗ của Huỳnh Phú Sổ, một ông Giáo Chủ kiêu căng, ham nói, nói như vẹt, khoác lác, lòi đời bằng một mớ kiến thức rơm rác học lóm mà được...**

Một câu nói **“mắt dạy”** như thế này lại nhìn thấy trong một luận văn của Học viện Phật giáo Việt Nam, nhất là lại được Quý Ngài cao tăng đậm nét phê chuẩn: **“Bản văn đạt yêu cầu”** thì thật là không còn ngôn ngữ gì để phê phán.

Xin nói thật khi đọc câu này, chúng tôi cảm thấy không cảm được nước mắt và tự nghĩ: Tại sao nền văn học Phật giáo VN ngày hôm nay lại như thế này ? Những lời lẽ của những tên vô giáo dục **“đóng cửa rút cầu”** lại được duyệt phê là: **“Luận văn đạt yêu cầu”** để lưu lại ngàn đời sau cho con cháu Phật tử

chúng tôi phải buồn cảm như vậy là vì chúng tôi cũng là **“con nhà Phật”**.

Mặc dù vấn đề luận văn của Thích Thiện Huệ đã tạo cho chúng tôi một **“cú sốc”** quá nặng, nhưng chúng tôi vẫn bình tĩnh tìm cách giải quyết trong tinh thần thông cảm. Chúng tôi đã gởi một văn thư cho Ban Điều hành Học viện Phật giáo VN tại số 750 Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận (TP HCM) để xin một ngày nào đó (do Học viện quy định) để một phái đoàn của chúng tôi đến cùng hội thảo với Ban Điều hành Học viện, nhưng đến nay đã 10 ngày qua, Ban Điều hành Học viện không hồi đáp, làm cho chúng tôi không hiểu vì sao.

Tuy nhiên, để làm tròn trách nhiệm của mình, chúng tôi xin báo tin cho Quý Ngài trong Ban Điều hành Học viện hay là một phái đoàn của chúng tôi sẽ đến Học viện trong ngày 11-12-2012. Rất mong được Học viện tiếp kiến.

Nhơn dịp này, tôi cũng xin kính lời kêu gọi các bậc cao tăng kỳ sĩ, các thức giả bốn phương xin vui lòng lên tiếng phán đoán sự việc này.

Theo đề nghị của đại đa số tín đồ PGHH, tôi tha thiết thỉnh cầu Ngài Thích Quảng Độ, Đệ ngũ Tăng thống Phật giáo Việt Nam Thống nhất, người cầm vận mệnh Phật giáo VN lên tiếng để được nghe tiếng nói công bằng và từ bi trí tuệ trong lĩnh vực Phật pháp.

Nguyên cầu hồng ân Đức Từ Phụ Thích Ca Mâu Ni cứu độ cho những chúng sanh đã vào cửa thiên mà còn nặng phạm tâm đang lặn hụp trong bể từ bi, bác ái.

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Nam mô A Di Đà Phật.

Sài Gòn, ngày 08-12-2012

Lê Quang Liêm

Đồng kính gửi:

Ngài Hòa thượng Hội trưởng Giáo hội Phật giáo Việt Nam **“để xin phán đoán”**

**THƯ GỜI LÃNH ĐẠO
HỌC VIỆN PHẬT GIÁO VN
13-12-2012**

Kính gửi:

Quý Ngài lãnh đạo Học viện Phật giáo VN

750, Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận, TP.HCM.

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Nam mô A Di Đà Phật.

Kính thưa Quý Ngài,

Vào ngày 11-12-2012, một phái đoàn Phật giáo Hòa Hảo (PGHH) chúng tôi 30 người, gồm Đại biểu PGHH trong các tỉnh Miền Tây có đến Quý Học viện để xin thảo luận về bản luận văn tốt nghiệp mang đề tài: **Bản chất đạo Hòa Hảo** của tăng sinh Thích Thiện Huệ.

Giáo Hội PGHH Thuận túy chúng tôi xin chân thành cảm tạ Quý Học viện đã dành cho phái đoàn chúng tôi một cuộc tiếp đón niềm nở trong tình huynh đệ **“Cùng con nhà Phật”**, nhưng cũng rất tiếc là không gặp được Quý Ngài Lãnh đạo của Học viện để diễn tiến cuộc hội thảo hầu giải quyết vấn đề trong tinh thần **“hòa đồng tôn giáo”**.

Để tránh làm xáo trộn thời giờ quý báu của quý Ngài Lãnh đạo Học viện, tôi xin phép được đề nghị một ngày gặp gỡ nửa giữa chúng ta là ngày 27-12-2012 sắp tới để giải quyết vấn đề.

Nếu vì lẽ gì mà Quý Ngài không tiếp được Phái đoàn chúng tôi vào ngày 27-12-2012 nói trên thì xin Quý Ngài vui lòng cho chúng tôi biết Quý Ngài sẽ tiếp chúng tôi vào ngày nào, nhưng không thể kéo dài vì sự việc đang nóng bỏng. Phải từ 27-12-2012 trở lại đây.

Chúng tôi mong rằng Quý Ngài là các bậc cao tăng đã rời mùi tục lụy, nương mình vào cửa Thiên thì ít có một tấm lòng vị tha, công bằng và từ bi trí tuệ đối với mọi vấn đề và đặt **danh dự** là trên tất cả.

Chúng tôi mong rằng Quý Ngài thừa hiểu vấn đề bản luận văn của tăng sinh Thích Thiện Huệ đã gây một luồng phần nộ cực kỳ nghiêm trọng trong toàn thể tín đồ PGHH, có thể mang lại một hậu quả khó

lượng trước được. Nếu không khéo dần xếp, sẽ bồi một vết như trong lịch sử nhà Phật vốn trong sáng qua 2.000 năm trên đất nước VN.

Cùng là con nhà Phật, Quý Ngài là những bậc cao tăng xả phú cầu bần, xả thân cầu Đạo, ắt Quý Ngài không bao giờ tha thứ những âm mưu hèn hạ “ngậm máu phun người” để đồ danh tranh lợi làm hoen ố thình danh Phật đạo, nhất là sự việc này lại xảy ra dưới mái trường nhà Phật.

Rất mong được Quý Ngài chấp nhận đề nghị về thời biểu nêu trên của chúng tôi.

Trân trọng,
Nam mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Nam mô A Di Đà Phật.

Sài gòn, ngày 13-12-2012.
TM Giáo hội Trung ương PGHH
Thuần túy

Hội trưởng
Lê Quang Liêm

(*) *Chú thích của TDNL:*

Giáo hội Phật giáo Việt Nam và Học viện Phật giáo Việt Nam đều do nhà nước CSVN thành lập, khác với Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất là Giáo hội chính thống truyền thừa.

Xin giúp phổ biến bán nguyệt san này cho Đồng bào quốc nội

VIẾT CHO CÁC THANH NIÊN Công giáo và Tin lành sắp bị đem ra xét xử*Ls-Ms Nguyễn Văn Đài 06-12-2012*.....

Ngày 18-9-2012, Viện kiểm sát tối cao đã ký bản cáo trạng số 09/VKSTC-V2 để truy tố 14 thanh niên Công giáo và Tin lành với tội danh “Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” quy định tại điều 79 Bộ luật Hình sự.

Sau khi nghiên cứu kỹ bản cáo trạng đã được đăng tải trên Internet. Với kinh nghiệm và sự hiểu biết của mình sau nhiều năm là luật sư trong lĩnh vực nhân quyền, tôi đưa ra quan điểm của mình về vụ án này như sau.

Bản cáo trạng dài 19 trang dựa trên kết luận của cơ quan điều tra đã nêu lên những hành vi của 14 thanh niên Công giáo và Tin lành là tham gia các khóa huấn luyện về “đấu tranh bất bạo động”, kỹ năng thuyết phục người khác tham gia vào đảng Việt Tân, kỹ năng tuyên truyền về tự do, dân chủ và nhân quyền cho người khác. 14 thanh niên này đã tìm hiểu và tham gia vào đảng Việt Tân. Bản cáo trạng kết luận rằng những thanh niên này tham gia đảng Việt Tân nhằm lật đổ chính quyền Nhà nước Việt Nam. Bởi vậy họ đã vi phạm điều 79 Bộ luật Hình sự.

Như vậy theo cáo buộc của các cơ quan tư pháp của Việt Nam thì hành vi của 14 thanh niên Công giáo và Tin lành nói trên đã vi phạm pháp luật và cấu thành tội danh được quy định tại điều 79 Bộ luật Hình sự. Nhưng khi chúng ta đối chiếu hành động, việc làm của 14 thanh niên này với các quy định về các quyền con người, quyền công dân trong Hiến pháp Việt Nam 1992 thì chúng hoàn toàn phù hợp.

Theo qui định tại điều 69 Hiến pháp Việt Nam năm 1992, công dân Việt Nam có quyền tự do ngôn luận tức là công dân có quyền tự do về tư

tưởng, quan điểm, chính kiến chính trị. Đồng thời công dân cũng có quyền tự do bày tỏ quan điểm, chính kiến chính trị của mình với

người khác. Điều 69 Hiến pháp còn qui định công dân có quyền hội họp, lập hội tức là công dân Việt Nam có quyền hội họp với nhau để cùng nhau thảo luận về mọi vấn đề của đất nước. Họ cũng có quyền tham gia hay thành lập các tổ chức, đảng phái chính trị.

Điều 52 qui định “mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật”; điều 63 qui định “công dân nữ và nam có quyền ngang nhau về mọi mặt chính trị, kinh tế,...” Như vậy rất rõ ràng là ở Việt Nam hiện nay có gần 90 triệu dân thì hơn 3 triệu công dân đã có quyền thành lập đảng và tham gia đảng Cộng sản và hơn 80 triệu công dân còn lại có quyền tham gia và thành lập các tổ chức, đảng phái chính trị khác.

Mục đích của những công dân tham gia hay thành lập các tổ chức, đảng phái chính trị là để thực hiện quyền công dân được tham gia quản lý Nhà nước và xã hội được qui định tại điều 53 Hiến pháp 1992. Và thực hiện quyền lực của nhân dân đối với Nhà nước được qui định tại điều 2 Hiến pháp 1992.

Điều 4 Hiến pháp qui định đảng Cộng sản VN là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Điều này có đảm bảo quyền lãnh đạo tuyệt đối của đảng Cộng sản hay không?

Điều 53 Hiến pháp qui định “Công dân, không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hoá, nghề nghiệp, thời hạn cư trú, đủ mười tám tuổi trở lên đều có quyền bầu cử và đủ hai mươi một tuổi trở lên đều có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.”

Như vậy về mặt lý thuyết thì điều 4 Hiến pháp không đảm bảo quyền lực tuyệt đối cho đảng Cộng

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,

xin mời ghé:

http://8406vn.com

http://www.tdongonluan.com

www.tudodanchvietnam.net

http://tudongonluan.atspace.com

http://www.viet.no

Trong trang mạng thứ 1, thứ 2, và thứ 4 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

sản trong trường hợp cuộc bầu cử quốc hội có rất nhiều ứng cử viên tham gia không phải là đảng viên đảng Cộng sản. Và nhân dân đã lựa chọn và bỏ phiếu cho đa số các ứng cử viên không phải là đảng viên đảng Cộng sản. Khi quốc hội mới nhóm họp, các đại biểu chiếm đa số không phải là đảng viên đảng Cộng sản sẽ tiến hành sửa đổi Hiến pháp. Và khi sửa đổi Hiến pháp, họ hoàn toàn có quyền sửa đổi hay hủy bỏ điều 4, cũng như thay đổi hệ thống chính trị tại Việt Nam.

Như vậy, qua các phân tích trên chúng ta thấy rằng việc quyết định ai, tổ chức, đảng phái chính trị nào là lực lượng lãnh đạo đất nước, hệ thống chính trị như thế nào là hoàn toàn do nhân dân quyết định thông qua bầu cử nếu Hiến pháp Việt Nam được thực thi dân chủ và công bằng trong thực tiễn.

Việc 14 thanh niên Công giáo và Tin lành đã tham gia các khóa học đấu tranh bất bạo động, tham gia vào đảng Việt Tân là họ thực hiện các quyền công dân đã được Hiến pháp Việt Nam 1992 qui định. Đấu tranh chính trị bất bạo động là hình thức đấu tranh hòa bình, phi bạo lực nhằm mục đích thay đổi đất nước, xã hội theo chiều hướng tự do, dân chủ và tiến bộ hơn. Hình thức đấu tranh chính trị bất bạo động được cộng đồng quốc tế ủng hộ. Những thanh niên nói trên thực hiện đấu tranh chính trị bất bạo động để phát huy quyền làm chủ đất nước của công dân. Để xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng và văn minh là phù hợp với Hiến pháp Việt Nam.

Nhân dân VN, đặc biệt là khoảng 8 triệu tín đồ của Công giáo và Tin lành hy vọng rằng các cơ quan tư pháp của VN, chính phủ VN và đảng CSVN thay đổi nhận thức và quan điểm về pháp luật, chính trị để tôn trọng và bảo đảm các quyền con người được HP qui định sẽ được thực thi trên thực tiễn.

Nhân ngày quốc tế Nhân quyền và Lễ Giáng sinh đang đến gần, những người Công giáo và Tin lành hãy đoàn kết và cùng nhau cầu nguyện để Thiên Chúa chúc phước và ban sự bình an cho những người anh em đang bị giam cầm và người

thân của họ. Cầu nguyện cho đất nước được thay đổi và những người đang bị giam cầm được tự do.

Hòa bình, công lý và các quyền con người phải được thực thi trên đất nước Việt Nam.

Hà nội, ngày 6-12-2012.

Luật sư Nguyễn Văn Đài.

CUỘC ĐUA VỀ BẾT : MYANMAR VÀ VIỆT NAM đi ngược chiều nhau về vấn đề nhân quyền

Phil Robertson 09-2012

Ông Phil Robertson là Phó Giám đốc Ban Á Châu của Tổ chức Theo dõi Nhân quyền. Bài được viết trước các vụ xử ba blogger Cầu lạc bộ Nhà báo Tự do..

Khi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tới thăm Myanmar hồi tháng Tư năm 2010, ông khẳng định với các nhà lãnh đạo hàng đầu rằng Việt Nam ủng hộ “lộ trình” dân chủ hóa của quốc gia này. Sau đó, ông phát biểu từ ghế chủ tịch đoàn trong lễ bế mạc Hội nghị Thượng đỉnh thường niên ASEAN lần thứ 16 tại Hà Nội rằng cuộc bầu cử sắp tới ở Myanmar cần diễn ra một cách “tự do và dân chủ, với sự tham gia của tất cả các đảng phái.” Lời phát biểu đó thật sự ấn tượng, nhất là từ miệng nhà lãnh đạo một chính phủ độc đảng, nơi đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) được Hiến pháp quy định rõ vai trò “là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội,” và chính quyền kiểm soát chặt chẽ mọi cuộc bầu cử.

Nhưng lời phát biểu trên của ông Dũng không gây được nhiều chú ý, vì nhiều sự lạ đời và đạo đức giả hơn thế từng được tuyên bố tại các hành lang cũng như trong các phòng họp của ASEAN nhiều năm qua. Đa số các quan sát viên cho rằng Việt Nam chỉ đơn giản là lại hành xử với vai trò lãnh đạo một nhóm trong ASEAN, được gọi là CLMV (Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam) đều có chính quyền độc đoán hà khắc, luôn cùng nhau cố gắng hạn chế những ý kiến chỉ trích và tìm cách gỡ bỏ rào cản kinh tế của các đối tác đối thoại của ASEAN, như Úc, Canada, Mỹ và Liên minh Châu Âu nhằm vào Myanmar.

Chỉ hơn sáu tháng sau, vào ngày mùng 7-11-2010, Myanmar tổ chức bầu cử nghị viện, trong đó 25 phần trăm tổng số ghế được dành cho quân đội. Cuộc bỏ phiếu này không

thể nói là tự do hay công bằng, do đã được dàn xếp trước để đảm bảo thắng lợi áp đảo của Hiệp hội Liên đoàn Đoàn kết và Phát triển, tổ chức chính trị được quân đội hậu thuẫn.

Vào thời điểm Thủ tướng Dũng đưa ra lời phát biểu nêu trên, Myanmar đang có bảng thành tích tệ hại – như quân đội nắm chính quyền

suốt từ năm 1962, bà Aung San Suu Kyi, người được trao giải Nobel HB đang bị quản chế tại gia, hàng trăm tù nhân chính trị đang bị giam giữ, các cuộc biểu tình bị đàn áp dã man, luật pháp hà khắc, các quyền dân sự và chính trị luôn bị đè nén, khiến quốc gia này trở thành “trường hợp cá biệt,” thậm chí ngay cả khi so với các nước láng giềng trong khối ASEAN.

Vi vậy, ít người có thể hình dung được, chỉ hai năm sau đó, các nhà hoạch định chính sách và giới báo chí lại phải công khai so sánh Việt Nam với Myanmar để xem quốc gia nào đáng bị gọi là quốc gia vi phạm nhân quyền tệ nhất ASEAN – một biệt danh chẳng ai muốn có. Đương nhiên, đây là một động thái ít nhiều mang tính chất trò chơi ngoại giao, vì đối với các nạn nhân thì bị vi phạm nhân quyền, dù ở đâu cũng tệ cả.

Nhưng khi Myanmar đang hướng tới chiếc ghế chủ tịch ASEAN vào năm 2014, những người quan tâm về nhân quyền trong khu vực đương nhiên tự vấn rằng liệu có thể diễn ra một cuộc đua giữa Myanmar và Việt Nam để tránh làm kẻ đội sổ, dẫn đến những cải thiện về thành tích nhân quyền ở cả hai nước này hay không.

Những tiền bộ của Myanmar

Dù còn rất nhiều việc phải làm, nhưng Myanmar dưới chính quyền của Tổng thống Thein Sein đã có những bước tiến quan trọng để thay đổi bảng thành tích cũ vốn rất tồi tệ về nhân quyền của mình. Nổi bật nhất là việc dỡ bỏ những hạn chế và cho phép bà Aung San Suu Kyi cùng các cộng sự trong Liên đoàn Quốc gia vì Dân chủ (LĐQGDC) ra tranh cử trong cuộc bỏ phiếu ngày mùng 1-4-2012. Có tổng số 43 thành viên của LĐQGDC trúng cử, chỉ tương đương với gần 7 phần trăm số ghế trong nghị viện. Tuy nhiên, thắng lợi đó là một bước khởi đầu quan trọng cho cuộc bầu cử năm 2015, khi có 75 phần

trăm tổng số ghế trong Nghị viện sẽ được định đoạt bằng lá phiếu.

Nhưng cũng có nhiều bước cải cách ở Myanmar chỉ mang tính hình thức, theo kiểu tay này đưa thì tay kia giật lại. Ví dụ như hơn 600 tù nhân chính trị, trong đó có các nhà bất đồng chính kiến nổi tiếng như Min Ko Naing và các nhà hoạt động khác, từng lãnh đạo cuộc nổi dậy vì dân chủ năm 1988, danh hài Zargana và các lãnh tụ dân tộc thiểu số như nhà lãnh đạo dân tộc Shan, Khun Htun Oo được thả, một động thái được quốc tế hoan nghênh. Nhưng rất ít người trong số đó được phép ra khỏi Myanmar – nghệ sĩ Zargana là trường hợp ngoại lệ, vì chính quyền Myanmar từ chối cấp hộ chiếu cho họ. Chính quyền Myanmar cũng vẫn im hơi lặng tiếng về trường hợp của hàng trăm tù nhân chính trị khác, không được nổi tiếng bằng số người nêu trên, hiện đang còn trong vòng kiểm tỏa của hệ thống ngục tù bí hiểm của quốc gia này. Tổ chức Hỗ trợ Tù nhân Chính trị (HTTNCT) có trụ sở tại Thái Lan, do những cựu tù nhân chính trị Myanmar đang sống lưu vong thành lập, cho biết hiện có ít nhất 394 tù nhân nữa đang bị giam giữ, chưa tính 424 trường hợp khác đang được HTTNCT xác minh, tính đến ngày mùng 1-9-2012. Một nhóm khác ở Yangon, Mạng lưới Cựu Tù nhân, đã tiến hành phỏng vấn những người mới ra tù và ước tính hiện có tới 445 tù nhân chính trị đang bị giam giữ. Những người quan sát hiểu biết tình hình nhận xét rằng có nhiều khả năng tù nhân chính trị người dân tộc thiểu số không nằm trong bất kỳ danh sách nào, nhất là những người Hồi giáo Rohingya từ các bang Arakan và Kachin ở các vùng xa xôi phía Bắc, và họ cũng cần phải được phóng thích. Để giải quyết tận gốc vấn đề này, và đảm bảo rằng tất cả các tù nhân chính trị đều được thả hết, chính quyền Myanmar cần chấp thuận việc thành lập một ủy ban kiểm tra có thành phần quốc tế tham gia để thống kê tổng số tù nhân chính trị đang bị giam giữ một cách triệt để và độc lập.

Chính quyền Myanmar đã ký các thỏa thuận ngừng bắn với nhiều nhóm sắc tộc tự trị có vũ trang, kể cả nhóm Liên minh Dân tộc Karen (LMD TK), là nhóm đã tiến hành một trong những phong trào nổi dậy lâu nhất trên thế giới. Ông Aung Min, đại diện cho VP Tổng thống, đã gặp gỡ các lãnh tụ dân tộc thiểu số, các nhà hoạt động dân chủ lưu vong, các tổ chức phi chính phủ và nhiều tổ chức khác để thúc đẩy hòa giải với hàng loạt cuộc họp, điều mà chỉ hai năm trước

đây không ai có thể tưởng tượng nổi. Các nhân vật lưu vong lâu năm, như nhà hoạt động công đoàn Maung Maung, cựu lãnh đạo sinh viên Naing Aung và Moe Thee Zun và nhà hoạt động chính trị quốc tế Thuang Htun đã được phép trở về Myanmar.

Các thỏa thuận ngừng bắn với các nhóm sắc tộc thiểu số vẫn còn mong manh, và chưa dẫn đến việc cắt giảm quân số ở các vùng dân tộc thiểu số hay các cuộc đàm phán có trọng lượng để hòa giải lâu dài. Các vấn đề chính trị quan trọng như phân quyền, quan hệ giữa các bang và nhà nước liên bang, và việc chịu trách nhiệm về những vi phạm nhân quyền trong quá khứ chưa được đặt lên bàn đàm phán. Quân đội vẫn tiếp tục cưỡng ép lao động không công, tham gia các vụ tổng tiền và lạm dụng, nhất là đối với những người dân thường thuộc các sắc tộc thiểu số. Và ở bang Kachin, nơi tiếp tục diễn ra các cuộc giao tranh khốc liệt giữa Quân đội Kachin Độc lập và lực lượng của chính quyền Myanmar, không có mấy thay đổi rõ rệt trong chiến thuật của Quân đội Myanmar nhằm mục tiêu vào dân thường và gây ra những vụ lạm dụng nhân quyền trầm trọng.

Một dấu hiệu khả quan hơn là Myanmar đã ký kết thỏa thuận có tính ràng buộc, kèm theo kế hoạch hành động chi tiết, với Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) về việc chấm dứt lao động cưỡng ép, và với tổ chức tác LHQ về chấm dứt sử dụng trẻ em làm chiến binh. Ngày mùng 3-9, Quân đội Myanmar thả đợt đầu tiên gồm 42 chiến binh trẻ em về cho cha mẹ và người thân chăm sóc. Một loạt các văn bản pháp luật cũng được sửa đổi để đảm bảo các quyền tự do rộng hơn, ví dụ như cho phép tụ tập ôn hòa nơi công cộng và thành lập các công đoàn. Ngày 20 tháng 8, chính quyền tuyên bố chấm dứt kiểm duyệt trước khi xuất bản, một bước tiến quan trọng đặt nền móng cho tự do báo chí – mặc dù cũng trong ngày đó, Bộ Thông tin Myanmar ra hướng dẫn chi tiết cho hoạt động truyền thông, trong đó có điều khoản nghiêm cấm phê phán chính phủ hay các chính sách của chính phủ.

Rõ ràng là vẫn còn nhiều việc phải làm, vì hàng loạt quy định pháp luật hà khắc từng được sử dụng để đối phó với các nhà hoạt động chính trị vẫn còn nguyên hiệu lực – có thể kể tên một số ít trong đó như: Đạo luật về Liên kết Bất hợp pháp [Unlawful Association Act], Luật Bảo vệ Nhà nước [State Protection Law] và Đạo luật về Dự phòng Khẩn cấp [Emergency Provisions Act]. Vẫn có những

rủi ro về nguy cơ đảo ngược tiến trình cải cách, đặc biệt là khi xem xét vai trò của Quân đội Myanmar trong lịch sử, và quyền lực được Hiến pháp 2008 trao, khiến quân đội tiếp tục nằm ngoài tầm kiểm soát của một chính phủ có danh nghĩa dân sự. Tuy vậy, chính quyền của Thein Sein có vẻ đã đáp ứng được phần lớn những mong đợi của cộng đồng quốc tế về đường lối dân chủ hóa. Hoa Kỳ, Liên minh Châu Âu và Canada đưa nhau đình chỉ hoặc gỡ bỏ lệnh cấm vận kinh tế kéo dài nhiều năm qua, bắt chấp sự phản đối của các nhà vận động nhân quyền ở Myanmar và quốc tế, vốn nhận định rằng một tiến trình gỡ bỏ từng bước sẽ giữ được sức ép tốt hơn để đảm bảo các bước cải cách phải được duy trì.

Trên thực tế, các thay đổi nói trên đã tạo đà cho những cải cách bền vững hơn, nhưng đồng thời cũng gây ra tâm lý siêu lạc quan kiểu “cơn sốt vàng” trong một bộ phận của cộng đồng quốc tế về một “đất nước Myanmar mới.” Liệu Quân đội Myanmar có chấp nhận tiếp tục lộ trình đó hay không vẫn còn là câu hỏi lớn, nhất là nếu và khi tiến trình cải cách bắt đầu động chậm đến các thỏa thuận làm ăn giữa các sĩ quan quân đội cùng các thương gia bè phái nhiều vây cánh. Phe cứng rắn và bảo thủ trong quân đội vẫn còn quyền lực để có thể kim hãm, thậm chí đảo ngược những nỗ lực cải cách. Tuy nhiên, với việc Tổng thống Thein Sein sẽ nắm quyền đến năm 2015, giới đầu tư nước ngoài đang đặt cược rằng cỗ xe cải cách sẽ tiếp tục tiến lên phía trước.

Bước thụt lùi của Việt Nam

Như đã phân tích ở trên, Myanmar vẫn còn rất nhiều việc dang dở phải làm, dù đã có xu hướng đi lên xét về góc độ tôn trọng nhân quyền. Trong khi đó, Việt Nam đang lún nhanh hơn vào bãi lầy phát triển kinh tế và nhân quyền. Phải chứng kiến những bước tiến hướng tới cải cách của Myanmar chắc hẳn gây cảm giác không mấy dễ chịu cho một số nhà lãnh đạo ở Hà Nội. Dù gì chẳng nữa, suốt hơn một thập kỷ qua, Myanmar luôn để dành giành danh hiệu quốc gia vi phạm nhân quyền nghiêm trọng nhất trong khối ASEAN. Đây quả là một thành tích đáng kể trong nhóm các quốc gia, được các nhà phê bình đặt cho cái tên thích hợp là “câu lạc bộ các nhà độc tài” từ khi được thành lập vào năm 1967, gồm năm nhà lãnh đạo độc tài của Philippin, Indonesia, Singapore, Malaysia và Thái Lan, sau này gộp thêm Thủ tướng Hun Sen của Campuchia, và các nhà lãnh đạo chuyên chế từ Việt Nam, Lào, Singa

pore, Brunei và Malaysia.

Nhưng giờ đây, khi Myanmar đang thực hiện cải cách, giới ngoại giao và tài trợ quốc tế ở Hà Nội đang tự hỏi liệu Việt Nam có được phong là “ca nhân quyền tuyệt vọng nhất” của ASEAN hay không? Không có gì lạ khi giới lãnh đạo chớp bu ở Hà Nội không mấy dễ chịu trước viễn cảnh bị soi gáy như thế.

Dù chính phủ cả hai quốc gia đều có bằng thành tích nhân quyền tệ hại, nhưng kể từ sau năm 1988, Việt Nam và Myanmar được đối xử khác hẳn, với rất nhiều ưu đãi được dành cho Việt Nam. 1988 là một năm đầy sự kiện với cả hai quốc gia. Myanmar đàn áp dã man những người biểu tình dân chủ ở Rangoon và các thành phố khác vào tháng 09-1988, giết chết khoảng 3000 người theo ước tính hoặc nhiều hơn thế, và buộc hàng ngàn người khác phải chạy trốn vào rừng hay xa hơn nữa. Ngay hôm trước ngày khởi đầu chiến dịch đàn áp, các tướng lĩnh Myanmar thành lập một chính quyền quân phiệt mới, gọi là Hội đồng Khôi phục Trật tự và Luật pháp Liên bang (HĐKPTTLPLB). Nhưng sự ép quốc tế bắt đầu gia tăng sau khi bà Aung San Suu Kyi bị quân chế tại gia vào năm 1989 và đảng của bà không được nhận bàn giao quyền lực dù đã thắng áp đảo trong cuộc bầu cử nghị viện năm 1990. Đầu tư nước ngoài càng ngày càng bị thắt chặt, hạn chế và kiểm soát vì các nhà hoạt động nhân quyền quốc tế và phong trào dân chủ nội địa của Myanmar thúc đẩy chính sách gây sức ép và cấm vận, và cuối cùng giành được sự ủng hộ của nhiều chính phủ phương Tây.

Trong cùng năm đó, VN tuyên bố bắt đầu rút quân khỏi Campuchia, và hoàn tất việc rút quân vào năm 1989, khởi đầu cho tiến trình chấm dứt nội chiến ở Campuchia đánh dấu bằng việc ký kết Hiệp định Hòa bình Paris, và bình thường hóa quan hệ Hoa Kỳ - Việt Nam vào năm 1995. Một sự kiện khác không kém phần quan trọng là việc Hà Nội triển khai chính sách đổi mới, nhằm mở cửa nền kinh tế, khiến nhiều tập đoàn lớn của Hoa Kỳ hào hứng đầu tư vào Việt Nam đã tạo sức ép thay đổi chính sách của Hoa Kỳ. Việc thiếu vắng một nhân vật độc lập có khả năng tập hợp được mọi người như Aung San Suu Kyi đặt các nhà hoạt động nhân quyền ở Việt Nam vào thế cực kỳ bất lợi, giữa lúc các nhà đầu tư đang hăm hở tin rằng Việt Nam sẽ là con hổ kinh tế mới ở Châu Á. Các tập đoàn nước ngoài đổ xô đến tìm kiếm lợi nhuận từ nguồn nhân công giá rẻ và một lực lượng

lao động cần cù. Cơ sở này đã gạt ra ngoài lề những mối quan ngại lớn về nhân quyền liên quan đến đảng Cộng sản Việt Nam và thái độ không chấp nhận bất kỳ một hình thức đối lập nào của đảng này. Từ khi đất nước được thống nhất vào năm 1975, ĐCSVN chưa hề ngăn ngại vi phạm nhân quyền khi thấy vị trí hay đặc quyền của mình bị thách thức.

Sau khi Thủ tướng đương nhiệm Nguyễn Tấn Dũng lên nắm quyền vào năm 2006, có thể thấy rõ sự gia tăng của những xu hướng sau đây. Một là, chủ nghĩa bè phái và tham nhũng trong các doanh nghiệp nhà nước cùng nạn dịch thầu tóm đất đai của những nhà đầu tư trong và ngoài nước nhiều vây cánh đã đổ thêm dầu vào ngọn lửa phẫn nộ của người dân đối với các quan chức ĐCSVN đã và đang lợi dụng chức vụ để làm giàu cho bản thân. Hai là, ông Dũng đã sử dụng các đồng minh trong bộ Công an (BCA) cố gắng bưng bít mọi tiếng nói bất đồng chính kiến, và mối quan hệ chặt chẽ với bộ này đã khiến ông ta trở thành một trong những thủ tướng nhiều quyền lực nhất trong giai đoạn gần đây. Và ba là, khi các tiếng nói thách thức nền chính trị độc đoán và chủ nghĩa tư bản bè phái xuất hiện ngày một nhiều, chính quyền gia tăng đàn áp các nhà hoạt động và bắt đồng chính kiến, khiến nhân quyền càng bị coi thường. Trong khi lạm phát tăng cao, dẫn đầu là giá thực phẩm và các nhu yếu phẩm khác, tốc độ đầu tư chậm lại vì nhu cầu hàng xuất khẩu VN ở các thị trường Châu Âu và Bắc Mỹ đang yếu đi do nền kinh tế gặp khó khăn, ngày càng có nhiều bức xúc với chính phủ, để rồi vấp phải sự đối phó của một nhà nước chỉ biết chăm lo ổn định trật tự.

Kết quả là những người cầm bút, viết blog độc lập, các nhà lãnh đạo tôn giáo và các nhà hoạt động từng thắc mắc về chính sách nhà nước, phanh phui các vụ tham nhũng của quan chức, chống lại việc tịch thu và cưỡng chế đất đai, đòi hỏi tự do thực hành tín ngưỡng hay đòi hỏi các giải pháp dân chủ thay thế nền cai trị độc đảng, thường xuyên bị công an sách nhiễu, theo dõi gắt gao, giam giữ không cho tiếp xúc với bên ngoài tới một năm hoặc lâu hơn mà không được tiếp cận nguồn hỗ trợ pháp lý, và bị xử trong các phiên tòa một-ngày, với mức án tù ngày càng nặng hơn vì những tội danh mơ hồ về an ninh quốc gia.

Đàn áp có tính sáng tạo

Các điều luật về an ninh quốc gia được đặt tên như trong tiểu thuyết của George Orwell. Điều 79, có nội

dung cấm “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân,” có thể mang đến án tử hình. Điều 87, “phá hoại chính sách đoàn kết,” hay điều 88, “tuyên truyền chống nhà nước” có thể đưa người vi phạm vào tù từ 15 đến 20 năm. “Phá rối an ninh” theo điều 89 có thể dẫn đến 15 năm tù. Kể cả khi rời khỏi đất nước, chính quyền cũng không tha thứ cho kẻ vi phạm và có thể xử tới án tù chung thân theo điều 91, “trốn ra nước ngoài hoặc trốn ở lại nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân.” Và nếu không khép được vào tội nào khác, vẫn còn có điều 258 có thể dùng trong mọi trường hợp để xử tội “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích NN” với mức án lên tới 7 năm tù.

Xem xét hồ sơ nhân quyền của VN cho thấy các điều luật nói trên thường xuyên được sử dụng để hình sự hóa các quyền tự do ngôn luận, lập hội và nhóm họp ôn hòa, đưa đến các án tù lâu năm cho các nhà hoạt động; tra tấn trong giai đoạn tạm giữ trước khi xét xử là chuyện thường xảy ra; có các chiến dịch được dàn dựng bài bản để đe dọa và sách nhiễu các nhà hoạt động; kiểm duyệt báo chí rộng khắp và ngày càng gia tăng nỗ lực nhằm giám sát và hạn chế những ý kiến phê bình trên mạng internet; thường xuyên chà đạp quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo; sử dụng có hệ thống lao động cưỡng ép trong các trung tâm cai nghiện ma túy và các trại được gọi là cải tạo.

Hoạt động của các nhà tù và hệ thống trại giam của Việt Nam, nhất là ở các vùng xa, vẫn còn là điều hết sức bí ẩn, khiến việc thống kê tổng số tù nhân bị giam giữ vì lý do chính trị trở nên rất khó khăn, nhưng Tổ chức Theo dõi Nhân quyền ước tính con số này phải lên tới hàng trăm.

Trong năm 2011, Tổ chức Theo dõi Nhân quyền ghi nhận được chính quyền VN đã xử ít nhất 33 nhà bất đồng chính kiến và hoạt động các mức án tù lâu năm, kèm theo các hình phạt bổ sung như quản chế hoặc hạn chế ngặt nghèo quyền tự do đi lại sau khi được thả. Những người này bị truy tố chỉ vì đã thi hành các quyền tự do được ghi nhận trong Điều 69 của Hiến pháp VN và các điều 18 (tự do tôn giáo và tín ngưỡng), 19 (tự do ngôn luận), 21 (quyền nhóm họp ôn hòa) và 22 (tự do lập hội) của Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị, đã được VN tham gia ký kết từ ngày 24-09-1982 nhưng thường xuyên lờ đi không thực thi. Ngoài các vụ trên, danh sách vẫn còn dài nữa. Tổ chức TDNQ đang giám sát thêm 49 trường hợp khác hiện đang bị

giam giữ chưa xét xử vì các lý do chính trị và tôn giáo, trong đó có 2 nhạc sĩ, 4 blogger, 35 nhà hoạt động tôn giáo, hai nhà hoạt động vì quyền lợi người lao động và bốn nhà hoạt động vì quyền lợi đất đai.

Chính sách đàn áp thể hiện rõ trong các trường hợp như vụ xử tù *bốn thanh niên Công giáo* trước đó chưa được ai biết đến ở thành phố Vinh miền trung thuộc tỉnh Nghệ An, với lý do họ phát tán truyền đơn “dân chủ.” Họ bị tạm giam từ năm đến mười tháng, sau đó bị kết án lên đến ba năm sáu tháng tù giam tại phiên tòa vào ngày 24 tháng 5. Cũng có những vụ đang còn dở dang như vụ *ba blogger công dân nổi tiếng* gồm Nguyễn Văn Hải (blogger Điều Cày), Phan Thanh Hải (blogger Anhbasg) và Tạ Phong Tần, những người cùng nhau thành lập *Câu lạc bộ Nhà báo Tự do năm 2007*, rồi chẳng bao lâu sau đó bị chính quyền đàn áp. Một diễn tiến bi thảm của vụ này là vào tháng Bảy, thân mẫu bà Tạ Phong Tần, cụ Đặng Thị Kim Liên, đã tự thiêu để phản đối sự sách nhiễu của lực lượng an ninh đối với con gái và gia đình bà, khiến phiên tòa xử họ lại phải hoãn thêm lần nữa. Ngoại trưởng Hoa Kỳ Hillary Clinton đã nhắc đến vụ việc này khi bà phát biểu tại cuộc họp báo trong *chuyến thăm Hà Nội vào tháng 7-2012* rằng “chúng tôi quan ngại về sự cản trở quyền tự do ngôn luận trên mạng và phiên tòa sắp tới xử những người sáng lập nhóm gọi là Câu lạc bộ Nhà báo Tự do.”

Nhưng các tù nhân chính trị khác, như *nhà thơ và nhà vận động chống tham nhũng Nguyễn Hữu Cầu*, năm nay đã 65 tuổi, dường như đã bị phần lớn thế giới bên ngoài quên. Ông đã phải ở tù 35 năm kể từ năm 1975 –lần đầu từ năm 1975 đến 1980 trong một trại cải tạo, lần thứ hai từ năm 1982 đến giờ do đã phan phui các vụ tham nhũng của quan chức địa phương. Dù ông đã mất gần hết thị lực và thính lực, nhưng chính quyền không đưa ra dấu hiệu nào thể hiện ý định sẽ thả ông. Những người khác, như linh mục Công giáo Nguyễn Văn Lý, do quá nổi tiếng nên các nhà ngoại giao nước ngoài còn được phép thỉnh thoảng đến thăm. Cha Lý đã bị đột quy nhiều lần trong tù vào năm 2009, khiến tay và chân bên phải bị liệt, nhưng *chính quyền từ chối phóng thích ông trước hạn tám năm tù giam vì lý do sức khỏe*.

Kiểm soát các hội đoàn

Chính quyền Việt Nam không hề giấu giếm nỗ lực để bảo đảm mọi tổ chức, hội đoàn phải hoạt động dưới sự kiểm soát của nhà nước. Vì lý do

đó, các đảng chính trị lưu vong, những người lao động muốn thành lập công đoàn riêng tách khỏi Tổng Liên đoàn Lao động VN do nhà nước quản lý, và những người viết blog như nhóm *Câu lạc bộ Nhà báo Tự do* luôn phải đi giữa các làn đạn sách nhiễu, bắt bớ và tù đầy. Ví dụ như, vào ngày 17 tháng 4, công an bắt Nguyễn Quốc Quân, một công dân Mỹ và là ủy viên trung ương của đảng đối lập lưu vong Việt Tân, khi ông đang nhập cảnh vào VN và truy tố ông theo điều 84 bộ luật hình sự về tội hoạt động khủng bố. Tuy nhiên, sau khi công bố tội danh ban đầu trên báo chí, chính quyền lại thôi không truy tố ông về tội khủng bố mà áp dụng điều 79, “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân.”

Chính quyền dành sự quan tâm và “chăm sóc” đặc biệt đối với các nhóm tôn giáo độc lập đứng tách khỏi các định chế tôn giáo đã đăng ký và chịu sự kiểm soát của nhà nước. Trong năm vừa qua, các chi phái không được công nhận của đạo Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo, các nhà thờ Tin lành tại gia ở Tây Nguyên và các vùng khác, các chùa Phật giáo Khmer Krom và Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đều bị chính quyền truy bức. Trong năm 2011, các giáo xứ Công giáo tổ chức lễ thấp nền cầu nguyện trước *phiên tòa xử nhà hoạt động pháp lý và bất đồng chính kiến Cù Huy Hà Vũ* thu hút được hàng ngàn người tham gia, không khỏi khiến chính quyền giật mình. Các vị chức sắc tôn giáo bị quản chế tại gia gồm có Đức Tăng thống GHPGVNTN Hòa thượng Thích Quảng Độ, hai lãnh đạo Phật giáo Hòa Hảo Lê Quang Liêm và Võ Văn Thanh Liêm. Trong tháng 7 năm 2011, các vị chức sắc Công giáo DCCT, cha Phạm Trung Thành và cha Đình Hữu Thoại bị cấm rời khỏi VN. Ngoài ra, hàng chục người Thượng ở Tây Nguyên từng tham gia vào phong trào nhà thờ Tin lành Đêga vẫn đang bị cầm tù.

Những người hoạt động tôn giáo thường bị xử các mức án nặng nề. Ví dụ vào ngày 13-12-2011, *các tín đồ Phật giáo HH Nguyễn Văn Lía và Trần Hoài Ân* bị xử tổng cộng 8 năm tù giam, cộng thêm 5 năm quản chế. Vào ngày 26-03-2012, một phiên tòa xử Mục sư Ng. Công Chính 11 năm tù về tội “phá hoại chính sách đoàn kết” theo điều 87 bộ luật hình sự. Có ít nhất 35 nhà hoạt động tôn giáo khác đang bị tạm giam chờ xét xử.

Chìa khóa của việc vận động mọi người tham gia vào các vấn đề như cưỡng chế đất đai, tự do tôn giáo, nhân quyền hay đa nguyên chính trị,

chính là khả năng chia sẻ thông tin. Hệ thống kiểm duyệt của nhà nước đối với đài phát thanh, truyền hình và báo in từng khiến cho việc này rất khó thực hiện ở Việt Nam, cho đến khi giải pháp thông tin điện tử được mở ra qua mạng Internet. Ước tính khoảng 34 phần trăm người dân Việt Nam đang sử dụng mạng Internet, tính đến tháng 2-2012, khiến cuộc chiến về tự do ngôn luận giờ đây chủ yếu diễn ra trên mạng.

Trong khi Myanmar đang ngày càng cởi mở hơn về mạng Internet, chính quyền Việt Nam lại có động thái siết chặt bằng một *dự thảo nghị định làm gióng lên hồi chuông báo động của các công ty Internet toàn cầu như Google và Yahoo* cũng như những người vận động cho tự do ngôn luận.

Dự thảo nghị định này có thể được đưa ra Quốc hội Việt Nam xem xét trong kỳ họp sắp tới, thể hiện ý định áp đặt bàn tay kiểm soát mạng Internet với lý do quen thuộc là an ninh quốc gia, qua những quy định nghiêm cấm một số nội dung, với ngôn ngữ lỏng lẻo và mơ hồ.

Cái bẫy lớn được giăng sẵn cho các blogger và các nhà vận động trên mạng với các quy định cấm chống đối chính quyền, hay đăng tải các thông tin gây “phương hại đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội” hay “phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc” hoặc “gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc và tôn giáo.” Nếu như thể vẫn chưa đủ, thì các thông tin bị coi là “xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm cá nhân” sẽ được vận dụng để khép tội hình sự.

Trước thực tế nhu cầu sử dụng Internet đang phát triển nhanh, kể cả nhu cầu sử dụng các mạng xã hội phổ biến như Facebook, mà người dùng Internet ở VN có thể truy cập được bằng cách lách qua hệ thống tường lửa do chính quyền dựng vẫn còn nhiều sơ hở, và không khí sôi nổi của các diễn đàn bình luận và trao đổi về các vấn đề gai góc đối với nhà nước, có lẽ một cuộc đụng đầu lớn sẽ xảy ra trong tương lai không xa.

Ai thắng ai?

Khởi đầu thập niên này, VN và Myanmar vẫn là đồng minh lâu năm, cùng tâm đắc với câu cửa miệng của ASEAN là “không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau” và cùng phải chịu những lời chỉ trích từ nước ngoài về hồ sơ nhân quyền. Nhưng giờ đây, hai nhà nước càng ngày càng như hai con tàu ngược chiều đã vượt qua điểm gặp nhau giữa đại dương, mỗi bên đi theo hướng trái ngược nhau về nhân quyền. Đến năm 2015, khi

cuộc bầu cử toàn quốc ở Myanmar mở ra khả năng chuyển giao quyền lực thực sự bằng hòm phiếu, có lẽ Thủ tướng Dũng sẽ hối tiếc về lời phát biểu của mình năm 2010, với chủ đích khích lệ Myanmar đi theo con đường dân chủ hóa –nhất là khi chính người dân VN sẽ thắc mắc bao giờ thì VN sẽ thực hiện được điều đó.

Nguồn : *Tạp chí Strategic Review, Vol 2. No. 4, tháng 10-12/2012*

Lan man từ chuyện Câu Tiễn đến Preah Vihear

Phạm Thanh Nghiên 04-12-2012

Khi giải tán cuộc biểu tình ôn hòa đầu tiên của người dân Hà Nội ngày 9-12-2007 chống bá quyền Trung Quốc (và nhiều cuộc biểu tình sau này), công an Cộng sản Việt Nam đã loa rằng: *“Việc này của đảng và Nhà Nước, để đảng và Nhà Nước lo, để đảng và Nhà Nước đòi”*. Ngoài việc “loa” công khai giữa cuộc biểu tình, công an còn “mời” hoặc triệu tập những người yêu nước lên trụ sở để giải thích (thực chất là răn đe) rằng: *“Trung Quốc mạnh, ta yếu, phải biết lùi. Phải tạm thời nhún họ. Yên tâm! Kiểu gì cũng lấy lại được những gì đã mất. Cho nên đừng dại mà gây rối”*.

Có nghĩa là chính quyền Cộng sản Việt Nam hoàn toàn biết ta đã mất, đang mất những gì. Ở đây, chỉ phân tích hai ý trong lời vỗ về, hứa hẹn của công an Cộng sản Việt Nam.

Họ khẳng định ta (chỉ chính quyền Cộng sản Việt Nam) yếu, Trung Quốc mạnh, phải biết lùi, biết nhún. Tức các ông cầm quyền không hề hèn, không hề “bán nước” như một số nhân vật đối kháng hay những trang báo “lê dân” nhận định. Mà họ đang dùng chiến thuật “nghị hòa để cứu nước”, hoặc “lùi một bước tiến ba bước”. Hay hiểu nôm na rằng, cứ để đối phương “tạm thời” cướp và hà hiếp với chiến thắng, ta “ngâm ngàm” chuẩn bị lực lượng cho lớn mạnh, chờ khi có cơ hội, nhân lúc địch thiếu cảnh giác, ta tấn công đòi lại những thứ chúng đã cướp. (Thế là hoàn thành sứ mệnh

một cách đơn giản). Chiến thuật này là một trong những kế dụng binh được một số mưu lược gia thời cổ áp dụng khá thành công. Xin mượn một chuyện cổ để minh họa và để “ôn cố tri tân”:

Khi Việt Vương Câu Tiễn đại bại trước đại binh của Ngô Vương Phù Sai, ông này đã phải tính kế

sách “nghị hòa cứu nước”, chấp nhận sống thân phận con tin ba năm ở nước Ngô, chịu đủ thứ gian khổ, tủi nhục. Trong cuốn “Những mẩu chuyện lịch sử Trung Quốc” có đoạn viết: *“Vợ chồng Câu Tiễn mặc y phục tội phạm, nước mắt giàn giụa, quỳ trước Ngô Phù Sai ngỏ ý đầu hàng và một dạ trung thành với nước Ngô”*. Trong thời gian làm con tin, có hai nỗi nhục mà Câu Tiễn đã nếm trải, khiến bản thân ông ta phải than rằng “không còn muốn sống”. Lần thứ nhất, đích thân ông phải đi bộ, dắt ngựa cho Phù Sai cưỡi đi chơi trước sự giễu cợt, khinh bỉ của dân chúng nước Ngô. Lần thứ hai, ông phải “dùng lưỡi ném phân” để bắt bệnh cho Ngô Vương. Mọi việc làm của ông ta đã lấy được sự tin tưởng tuyệt đối của Ngô Vương. Cuối cùng, sau ba năm, Câu Tiễn thoát thân phận nô lệ, trở về cố quốc.

Về nước, Việt Vương Câu Tiễn đẩy mạnh việc xây dựng quốc gia, đưa nước Việt tiến lên con đường giàu mạnh, tích cực chuẩn bị chiến tranh để tấn công nước Ngô, trả mỗi nhục quốc thể. Sau khoảng mười năm chuẩn bị từ khi về nước, Câu Tiễn đã tiêu diệt được nước Ngô, thu về vô khối chiến lợi phẩm cho nước Việt, bản thân Phù Sai phải tự vẫn vì câu hòa bất thành.

Trở lại chuyện bên ta. Bản Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam (thời Lê Duẩn) trong phần “lời nói đầu” đã chỉ đích danh Trung Quốc là “bọn bá quyền Trung Quốc” (được hiểu là kẻ thù của Dân tộc). Rõ ràng, chính giới lãnh đạo Cộng

sản Việt Nam hơn ai hết hiểu rất rõ dã tâm thôn tính nước ta về mọi mặt của Trung Cộng. Tuy nhiên, “nhận thức” trên (tạm dùng từ này) của lãnh đạo Cộng sản Việt Nam hoàn toàn thay đổi, thể hiện bằng việc bỏ đi cụm từ “bọn bá quyền...” trong bản Hiến pháp năm 1992. Tệ hại đến mức, đến nay, kẻ thù của Dân tộc nghiêm nhiên trở thành “ông bạn quý” lấp lánh mười sáu chữ vàng với tinh thần bốn tốt: *“láng giềng tốt, đ... tốt,tốt,tốt”*. Những khẩu hiệu, cụm từ hoa mỹ được nở rộ trên môi trên miệng của các vị lãnh đạo Cộng sản Việt Nam ở bất cứ nơi đâu, trong bất kỳ thời điểm nào miễn là nhắc đến Trung Quốc. Cảm thấy như thế còn chưa lột tả hết thiện ý, các báo đài -tóm lại cả hệ thống truyền thông- ra rả ca ngợi mỗi tình thủy chung son sắt (!) của hai nước Việt-Trung. Họ nhồi cho con nít cũng phải thuộc nằm lòng, còn người lớn phải chường bụng... mửa ra

Nhận thức của “ta” thì thay đổi, vậy nhận thức của “địch” có thay đổi cho tương xứng với mười sáu chữ vàng hay không? Người viết bài này không có tham vọng “thống kê” các tội ác, hành động của Trung Cộng trong đó bao gồm cả sự thỏa thuận, tiếp tay của phía Việt Nam trong chính sách xâm chiếm của họ vì đã có quá nhiều nhà nghiên cứu, bậc trí thức hay những người quan tâm đến vận mệnh của đất nước phân tích, đánh giá và phản ánh. Dưới đây, chỉ xin nhắc lại một vài sự kiện, lấy mốc thời gian từ năm 1958 đến nay để minh họa cho ý kiến của mình.

Năm 1958, ông Phạm Văn Đồng đã đại diện cho ĐCS Việt Nam ký bản Công hàm chấp nhận và tán thành Bản tuyên bố của ĐCS Trung Quốc về bề rộng lãnh hải của Trung Quốc bao gồm Trường Sa và Hoàng Sa của Việt Nam.

Năm 1979, Trung Quốc đem quân sang “dạy cho Việt Nam một bài học”, gây ra cuộc chiến tranh biên giới đẫm máu.

Tháng 3-1988, đánh chiếm thêm 7 đảo và bãi đá của ta ở Trường Sa.

Hiệp định biên giới trên đất liền VN-TQ tháng 12-1999 và hiệp định

phân định lãnh hải VN-TQ một năm sau đó đã làm mất gần một ngàn cây số vuông dọc biên giới Việt-Trung. Thác Bản Giốc và Ai Nam Quan cùng một phần Vịnh Bắc Bộ đã được công hiến cho Bắc Triều.

Năm 2007, TQ xây dựng khu hành chính Tam Sa để quản lý Trường Sa và Hoàng Sa của ta. Liên tiếp những hoạt động xâm chiếm công khai được phía Trung Quốc thực hiện ngang nhiên. Do ta lú lẫn tình nguyện trồng cỏ vào cái xiềng XHCN, phía “bạn” còn tỏ ra rất dễ dàng thôn tính cả các lĩnh vực từ chính trị, văn hóa đến kinh tế. Đồng bào trong nước cũng như cộng đồng người Việt tại hải ngoại đã dấy lên làn sóng quyết liệt phản đối nhà cầm quyền Trung Quốc và cảnh tỉnh nhà cầm quyền VN. Nhưng suốt mấy năm qua, chính quyền Việt Nam không những không lấy lại được những gì đã mất mà còn tiếp tục để Trung Quốc lấy đi những gì mà chúng ta còn lại. Họ không những không trân trọng những tiếng nói yêu nước mà còn gia tăng đàn áp bằng cách bỏ tù, sách nhiễu, khủng bố, đánh đập những ai dám động chạm đến “ông bạn vàng” của họ.

Rõ ràng mấy ông lãnh đạo Cộng sản Việt Nam không phải đang dùng kế “ngộ hòa cứu nước”, chịu nhục trước mắt (chấp nhận cho bọn quan chức cấp thấp Trung cộng tiếp cấp cao Cộng sản Việt Nam) để báo thù sau này. Câu Tiễn xưa chỉ giả vờ thuận phục (tạm thời) để nuôi kế báo thù. Ông ta cũng chỉ mất khoảng một thập kỷ là hoàn thành sứ mệnh vì đã có kế hoạch định sẵn. Một mình Câu Tiễn chịu nhục, trong khi cả dân tộc đồng lòng, chờ mệnh lệnh của ông ta tấn công đánh giặc.

Mấy công an tự xưng đại diện cho Đảng, Nhà Nước hứa với tôi là sẽ lấy lại được những gì đã mất nhưng, hơn nửa thế kỷ đã trôi qua, đất vẫn mất, biển đảo vẫn mất, con dân Việt Nam vẫn phải chết oan ức trên biển của Tổ quốc mình, nổi nhục quốc thể cả Dân tộc vẫn phải mang nặng. *Đến bao giờ...?* Nhìn sang hai nước trong khu vực là Thái Lan và Cam-pu-chia, thấy thẹn và

...thèm. Tôi không định cổ xúy cho xung đột, cho chiến tranh. Cũng không định bình luận hay kết luận chủ quyền của ai tại ngôi đền tranh chấp Preah Vihear. Nhưng ít ra, lãnh đạo của cả hai quốc gia này đều hiểu rõ giá trị tinh thần mà họ mang lại cho người dân. Công dân của họ cảm thấy yên tâm khi thấy mình thật sự được tôn trọng và được bảo vệ. Hoặc chí ít, không bị chính quyền coi là kẻ chống đối nếu hô: “Preah Vihea là của Thái Lan”, “Preah Vihear là của Cam-pu-chia”. Ngôi đền Preah Vihear có thể mang nặng giá trị về tín ngưỡng, tinh thần hơn là giá trị kinh tế, nhưng cả Thái Lan lẫn Cam-pu-chia đều không muốn mất. Điều gì khiến hai nước tranh chấp kéo dài suốt cả thế kỷ qua và gia tăng trong những năm gần đây? Tất nhiên có nhiều nguyên nhân mà một công dân ở một nước láng giềng như tôi, hạn chế về thông tin cũng như hiểu biết có hạn không thể tưởng tượng được. Song cũng xin mạo muội mà bày tỏ suy nghĩ đơn giản rằng: Phải chăng, lãnh đạo của họ muốn ngăn chặn những thứ sẽ mất trong tương lai khi hai bên đều nhìn thấy nguy cơ nếu để mất ngôi đền? Đứng trước sự lựa chọn khó khăn, không để đối phương “được đằng chân lân đằng đầu”, dẫn đến nhiều hệ lụy về sau đời con cháu gánh chịu. Không vô lý khi cho rằng giới lãnh đạo hai nước đã chấp nhận xung đột “tạm thời”, hồng tìm kiếm cơ hội cho cả hai bên. Bởi vấn đề này đã được đưa lên Tòa án Quốc tế vì Công lý. Khi binh sĩ hai bên đã nã súng vào nhau, lập tức cả phía Thái Lan lẫn Cam-pu-chia đều tiến hành các biện pháp ngoại giao nhằm ngăn chặn chiến sự leo thang. Trong một thế giới bị chi phối bởi những mối quan hệ đa phương, song phương phức tạp, cộng thêm các vấn đề về chủ quyền và lợi ích Dân tộc, giải pháp cho tất cả các bên liên quan rất khó khăn nhưng không phải không thực hiện được. Điều này phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, quan trọng nhất là quyết định sáng suốt của nhà cầm quyền. Người lãnh đạo cho dù có là thiên tài thì ông ta cũng tự làm ngu mình nếu coi thường ý kiến của người

dân, nguy hiểm hơn là coi dân như kẻ thù. Điều đó mang mầm mống của sự diệt vong.

Người Thái Lan và người Cam-pu-chia không chịu mất ngôi đền với diện tích nhỏ bé Preah Vihear. Chẳng nhẽ người Việt chúng ta cứ để mất dần những gì cha ông để lại mà không làm được gì sao?

Ngày hôm nay là tám hộ chiếu Trung Quốc in hình lưỡi bò, ngày mai có thể đến lượt hình Tháp Rùa Hà Nội, hay chợ Bến Thành xuất hiện lên đầu đó trong tám bản đồ Trung Quốc. Và để đối phó với những tiếng nói yêu nước, biết đâu trong một chuyến “đi đêm”, lãnh đạo Cộng sản Việt Nam lại câu cạnh rằng: “*Ông anh vừa vừa hoặc cảm chừng cho thằng em nhờ. Bọn dân ngu khu đen trong nước phản đối ghê quá, em không thể làm ngơ mãi được*”. Thế là lãnh đạo Trung cộng đành tặc lưỡi mà rờn rợ phán rằng: “*Thôi chú mày cứ cho bọn ngư dân ra biển đánh cá, anh sẽ tạm thời không bắt giết gì hết. Nhưng nhớ là phải đẹp ngay bọn to mồm nhè. Phải thiên hoạn hết chất anh hùng của chúng nó, dạy cho chúng sống kiếp tôi đòi như các chú ấy. Có như thế, anh mới cứu được chú. Có mỗi thế mà chú mày cũng không làm nổi*”. Cuộc “mặc cả” xong xuôi, bà con ngư dân Việt Nam ra biển không bị mất mạng (tất nhiên chỉ một thời gian nhất định nào đó thôi, khi Trung cộng có kế hoạch mới thì coi như lời hứa kia hết hiệu lực). Lãnh đạo Cộng sản Việt Nam sẽ được thể lên mặt với nhân dân rằng: Đây là do chính sách ngoại giao mềm dẻo, khôn khéo của ta nên ngư dân mới được yên tâm ra biển. Thể hiện trí tuệ đỉnh cao của Đảng và Nhà Nước v.v... và v.v... Bọn “chống đối” không còn cơ hội lên tiếng, bọn khác đang trên đà nhận thức lại sẽ không có cơ hội nghi ngờ, sẽ phải tin và khen đảng rồi rít. Rồi ra sẽ tự ân hận vì trót nghi ngờ đảng, chuộc lỗi bằng cách mắng mỏ chửi rủa bọn “phản động”, bọn “gây rối”.

Việt Nam không phải không có hay không còn cơ hội lấy lại những gì của chính mình. Nhưng phải dựa vào sức mạnh của Dân tộc, dựa vào

VẤN ĐỀ ĐỐI THOẠI với nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam

—Phỏng vấn của VRNs 12-13/12/2012—

bằng chứng lịch sử và Luật pháp Quốc tế chứ không phải bằng con đường “đi đêm” của lãnh đạo Cộng sản Việt Nam. Chừng nào những người yêu nước còn bị bỏ tù, chừng nào đảng Cộng sản Việt Nam còn cầm quyền thì sẽ có ngày nhân dân Việt Nam phải sống lưu vong trên chính mảnh đất quê hương của mình. Và nguy cơ về một Dân tộc lưu vong sẽ thành hiện thực.

Tháng 12/2012



LẬP TRƯỜNG CỦA ĐẢNG VIỆT TÂN VRNs 12-12-2012

Sài Gòn - Gần đây vấn đề gặp gỡ, đối thoại giữa một số cán bộ cao cấp của chính quyền Việt Nam với một vài nhân vật trong cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Hải ngoại đã đẩy lên sự tranh cãi và chống đối. Bên chống thì cho rằng chính quyền VN chỉ lợi dụng những buổi đối thoại này để tuyên truyền, gây phân hóa chứ không thực tâm lắng nghe để thay đổi. Bên ủng hộ thì cho rằng cần phải có những đối thoại song song với những vận động chống đối để áp lực CSVN chấp nhận những thay đổi tốt hơn.

Đây là một vấn đề rất phức tạp, tế nhị trong tình hình chính trị hiện nay; nhưng nó là một diễn trình có thể xảy ra nếu cả hai phía (CSVN và các đảng phái không Cộng sản) có những bước ngoặt thay đổi khi tìm ra những đồng thuận cần phải giải quyết trong tiến trình dân chủ hóa Việt Nam.

Thomas Việt của Truyền Thông Chúa Cứu Thế (VRNs) và Radio An Phong xin mời quý vị theo dõi quan điểm của ông Lý Thái Hùng, Tổng Bí thư đảng Việt Tân về vấn đề đối thoại với chính quyền VN - một đảng chính trị mà CSVN cho là lực lượng nguy hiểm nhất cho họ hiện nay.

Thomas Việt, VRNs (PV): Kính chào ông Lý Thái Hùng. Cảm ơn ông đã dành cho chúng tôi cuộc phỏng vấn đặc biệt hôm nay về chủ đề đối thoại với nhà cầm quyền Việt Nam. Như ông biết là hiện nay, chính quyền Việt Nam có cử ông Nguyễn Thanh Sơn, Thứ trưởng Ngoại giao và là Chủ tịch Hội người Việt Nam ở nước ngoài mở một số cuộc đối thoại kín đáo với vài nhân vật có quá trình hoạt động chống cộng trong Cộng đồng người Việt hải ngoại như tại Paris (Pháp), Orange County (Nam California, Hoa Kỳ) và Houston (Texas, Hoa Kỳ). Ông nghĩ sao về những cuộc gặp mặt, đối thoại này thưa Ông?

Ông Lý Thái Hùng (LTH): Thưa anh, đây không phải là chuyện xảy ra lần đầu tiên. Trong vai trò chủ tịch Hội người Việt Nam ở nước ngoài, ông Nguyễn Thanh Sơn đã từng đi nhiều nơi, gặp gỡ một số người trong Cộng đồng hải ngoại không ngoài 3 mục tiêu: Một là chiêu dụ một số người về Việt Nam làm ăn, đầu tư; hay kêu gọi hợp tác một số dự án nào đó mà chế độ đang cần. Hai là giải thích, biện minh cho một số đường lối, chính sách của chế độ để qua đó vô hiệu hóa một phần các chống đối. Ba là tìm cách mua đứt hoặc hùn hạp với một số cơ quan truyền thông tại hải ngoại để làm loa cho chế độ. Đặc biệt, ông Sơn còn lên tiếng mời một số nhân vật được coi là “chống cộng” trong Cộng đồng về nước tham quan mà chính ông Sơn sẽ là người ra đón tại phi trường.

Tôi không nghĩ đây là những cuộc đối thoại mà chỉ là một số cuộc tiếp xúc nửa kín nửa hở mà chế độ, qua ông Nguyễn Thanh Sơn, tìm cách lung lạc một số người và qua đó khuấy lên sự tranh cãi, hùa gây phân hóa Cộng đồng hải ngoại. Trước đây, CSVN coi việc chiêu dụ đầu tư, hợp tác kinh tế từ Cộng đồng hải ngoại là chính. Nhưng từ vài năm trở lại đây, Hà Nội rất lo ngại về tiềm lực đóng góp của Cộng đồng hải ngoại cho các hoạt động của phong trào đấu tranh tại quốc nội nên họ tìm cách gây phân hóa, lũng đoạn, kể cả việc tung hỏa mù về đối thoại như đang thấy.

Gần đây, những cuộc gặp gỡ của ông Nguyễn Thanh Sơn thường chú trọng vào việc giải thích, biện minh cho những chính sách của nhà cầm quyền Hà Nội liên quan đến vi phạm nhân quyền, và ứng xử tại biển Đông.

Đĩ nhiên chúng ta đã thấy trong thực tế những cảnh lừa đảo để trấn lột hết tài sản của những người Việt về nước đầu tư, cũng như sự thật về thái độ quá sức hèn nhát của Hà Nội, không dám đối đầu với Bắc Kinh mà chỉ hùng hổ đàn áp những người dân muốn bảo vệ đất nước. Điều đáng buồn là đáng lẽ thực tế đó tự nó đủ để phủ nhận hết các nguy biện của ông Nguyễn Thanh Sơn, nhưng vẫn có người, dù là chỉ một số ít, vì quyền lợi riêng vẫn chạy theo làm những điều mà chế độ muốn.

PV: Thưa ông, lịch sử chính trị Việt Nam trong gần 100 năm nay đã có những cuộc đối thoại giữa hai phe đối nghịch chính kiến nào hay chưa? cụ thể ra là giữa những người Cộng sản và không Cộng sản?

LTH: Thưa anh, nói đến kinh

nghiệm lịch sử thì chúng ta phải nhắc đến hai biến cố đã là bài học đáng nhớ như sau:

Bài học thứ nhất là cuộc hợp tác giữa lực lượng CSVN (lúc đó gọi là Việt Minh) với một số đảng phái quốc gia (VN Quốc Dân Đảng gọi tắt là Việt Quốc và VN Cách Mạng Đồng Minh Hội gọi tắt là Việt Cách) trong cuộc bầu cử quốc hội vào tháng 1 năm 1946. Lúc đó, các đảng phái quốc gia có 70 ghế trong Quốc hội và nhất là tham gia vào Chính phủ Liên hiệp Lâm thời do ông Hồ Chí Minh làm chủ tịch. Nhưng chỉ mấy tháng sau đó, lực lượng CSVN tìm cách cô lập các hoạt động của những đảng phái quốc gia và chính quyền liên hiệp bắt đầu rạn nứt sau khi ký hiệp định sơ bộ với Pháp vào tháng 6 năm 1946, khi ông Hồ chấp thuận để 15 ngàn quân Pháp ra Bắc thay thế 10 ngàn quân Tưởng Giới Thạch rút về nước.

Và từ tháng 7 năm 1946, lấy cớ điều tra có người dự tính ném bom vào đoàn diễn hành Pháp nhân ngày Quốc khánh Pháp (14/7), công an CSVN đã tung chiến dịch lục soát các cơ sở của các đảng phái quốc gia và công bố một số tài liệu, vũ khí cáo buộc rằng hai đảng Việt Quốc và Việt Cách có âm mưu vũ trang lật đổ chính quyền liên hiệp. Trước sự trấn áp thô bạo của lực lượng CSVN, ông Nguyễn Hải Thần lãnh đạo Việt Cách và các thành viên của Việt Quốc, Việt Cách trong đó có hai nhân sự trong chính quyền liên hiệp là ông Nguyễn Tường Tam, Vũ Hồng Khanh phải chạy lánh nạn sang Trung Quốc. Hợp tác giữa CSVN với các đảng phái quốc gia chấm dứt từ đó và mở ra một trang sử đen tối khi CSVN tàn quét và tiêu diệt những ai không theo chủ nghĩa Cộng sản.

Bài học thứ hai là cuộc Hội đàm Paris để chấm dứt chiến tranh và lập lại hòa bình tại Việt Nam giữa bốn bên gồm VN Cộng Hòa (Chính quyền Miền Nam), VN Dân Chủ Cộng Hòa (Chính quyền Miền Bắc), Chính quyền Hoa Kỳ, Mặt trận Giải phóng Miền Nam. Cuộc hội đàm kéo dài từ tháng 5-1968 đến tháng 1-1973 với sự ra đời của Hiệp định Paris vào ngày 23-1-1973, dựa trên nền tảng: “Các nước tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của VN như được công nhận bởi Hiệp định Genève ra đời vào tháng 7/1954”.

Thế nhưng Hiệp định Paris chưa ráo mực thì đầu năm 1975, chính quyền Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (Miền Bắc) đã tiến hành cuộc chiến tranh xâm lăng, tấn công quân sự

trên toàn lãnh thổ miền Nam và đã tiến chiếm thủ đô Sài Gòn vào ngày 30-4-1975. Thay vì thực thi chủ trương hòa giải dân tộc sau chiến tranh như họ tuyên truyền trước đó, lãnh đạo Miền Bắc đã áp dụng chính sách trả thù tàn ác, đưa hàng trăm ngàn quân cán chính Miền Nam vào các trại tù tập trung cho chết dần và đẩy gần cả triệu thường dân vô tội lên vùng rừng thiêng nước độc dưới mỹ từ "xây dựng vùng kinh tế mới".

Không chỉ bội ước đối với chính quyền Miền Nam, lãnh đạo Cộng sản Miền Bắc còn phản bội cả Mặt trận Giải phóng miền Nam qua cái gọi là "hiệp thương Nam Bắc" để xóa sổ toàn bộ bộ phận lãnh đạo Mặt trận và thống trị cả nước từ tháng 1-1977. Vô số chiến sĩ, cán bộ, đảng viên Cộng sản từ cả miền Nam lẫn miền Bắc đột nhiên bưng bình, thấy mình bị lừa.

Từ hai kinh nghiệm lịch sử đó, những ai đang rúng động mỹ từ "đấu tranh đối thoại" thì chỉ hoặc đang ngụy biện để che đậy những ý đồ nào khác, hoặc đang tự lừa dối chính mình mà thôi, thưa anh.

PV: *Việc ông Nguyễn Thanh Sơn đi gặp gỡ kín đáo một số người trong cộng đồng chỉ là những bước thăm dò. Tuy nhiên theo ông thì chúng ta (các đảng phái không CS và nhân dân VN) có nên chọn giải pháp đối thoại với chính quyền Cộng sản VN?*

LTH: Trong đấu tranh bất bạo động, có đối thoại hay thương lượng chứ. Nhưng chỉ có thể là loại đối thoại như để tạm án binh bất động mọi phía hầu có thể di tản những người dân bị thương vì bạo lực của công an; hay như để những cá nhân muốn từ già lực lượng độc tài có đường rút lui mà không bị người dân truy đuổi, hay ngay cả như thương lượng để một thiểu số lãnh đạo độc tài chạy ra nước ngoài, hóa giải lực lượng bảo vệ chế độ và nhờ đó tránh đổ máu cho dân chúng, v.v...

Nhưng không thể nào là loại đối thoại để tiếp tục kéo dài sự tồn tại của một chế độ độc tài. Kinh nghiệm đấu tranh bất bạo động của nhiều dân tộc cho thấy --và có lẽ càng đúng trong trường hợp Việt Nam hiện nay-- là đối thoại với chế độ độc tài gần như luôn luôn là cái bẫy nguy hiểm cho lực lượng dân chủ và có hại cho quốc gia. Chúng ta có thể tạm liệt kê một vài ý đồ như:

- Để biết hết nhân sự và nguồn lực của lực lượng dân chủ rồi phá hoại, hay ngay cả thủ tiêu nhân sự.

- Để tạo phân hóa trong hàng ngũ dân chủ bằng cách mặc cả riêng với từng thành phần dân chủ, hay tạo ấn tượng đang liên kết với thành phần

dân chủ này để cô lập thành phần kia.

- Để bòn rút tối đa tài sản đất nước và đổ tội cho các lực lượng dân chủ trước khi trốn chạy.

- Để kéo dài thời gian rối loạn và biện minh cho việc trở lại độc tài để "ổn định xã hội" như đang thấy tại Nga hiện nay.

Do đó trong phản kháng chính trị, yếu tố chính tạo ra những thay đổi xã hội là lực lượng dân chủ phải kiên định mục tiêu đấu tranh giành lại tự do dân chủ thật sự và chấm dứt nạn độc tài độc đảng, chứ không phải là những cuộc đối thoại trên bàn hội nghị, vì nó chỉ giúp cho chế độ độc tài tiếp tục tồn tại với một vài hứa hẹn thay đổi nào đó.

PV: *Miền Điện đã có những thay đổi rất ngoạn mục trong hơn một năm vừa qua. Ông nghĩ gì về cuộc đối thoại giữa Tổng thống Thein Sien và bà Aung San Suu Kyi của Miền Điện?*

LTH: Khi lên làm Tổng thống vào tháng 3-2011, ông Thein Sien đã đối diện với 2 trong nhiều vấn đề đe dọa đến sinh mệnh chính trị của ông và nước Miến. Thứ nhất là Trung Quốc đã không chỉ không chế mọi mặt kinh tế, quân sự, thương mại tại Miến mà còn đang giúp vũ khí cho hai sắc tộc người Kachin và người Shang chống lại quân đội Miến để đòi độc lập, tách ra khỏi liên bang Miến. Thứ hai là Hoa Kỳ và quốc gia Phương Tây không chỉ cấm vận kinh tế, phong tỏa ngoại giao nước Miến mà còn ra lệnh phong tỏa toàn bộ tài sản, trưng mục ngân hàng của hơn 5 ngàn tướng lãnh, nhân viên cao cấp của chính quyền Miến kể cả gia đình ông Thein Sien tại hải ngoại.

Muốn tháo gỡ hai đe dọa nói trên, ông Thein Sien phải tự chấm dứt sự lệ thuộc vào Bắc Kinh và phải chấp nhận sự tồn tại của bà Aung San Suu Kyi và lực lượng đối lập thì mới bãi bỏ các cấm vận kinh tế từ phía thế giới tự do.

Từ tháng 5 năm 2011, Tổng thống Thein Sien đã cho đại diện của ông là Bộ trưởng bộ lao động U Aung tiếp xúc riêng với bà Aung San Suu Kyi để dàn xếp một cuộc đối thoại với Tổng thống Thein Sien dựa trên 4 điểm căn bản : 1/ Cùng nhau nỗ lực vì hoà bình, ổn định và phát triển của đất nước theo nguyện vọng của nhân dân; 2/ Hợp tác vì phát triển kinh tế, xã hội và xây dựng hệ thống dân chủ; 3/ Tránh đưa ra các quan điểm xung đột, nỗ lực hợp tác trên cơ sở cùng có lợi; 4/ Tiếp tục thúc đẩy đối thoại.

Ngày 19-8-2011, cuộc đối thoại chính thức giữa Tổng thống Thein Sien và bà Aung San Suu Kyi lãnh

đạo Liên đoàn Quốc gia vì Dân chủ đã diễn ra tại dinh Tổng thống. Trong cuộc đối thoại này, Tổng thống Thein Sien đã hứa sẽ trả tự do khoảng 6.000 tù nhân lương tâm qua nhiều đợt, bãi bỏ kiểm duyệt báo chí và ngôn luận, chấp nhận sự hoạt động của Liên đoàn Quốc gia vì Dân chủ vốn bị đặt ra ngoài vòng pháp luật. Ngược lại ông Thein Sien kêu gọi bà Aung San Suu Kyi hợp tác với chính quyền Miến bằng cách kêu gọi các quốc gia, nhất là Hoa Kỳ bãi bỏ cấm vận kinh tế và phong tỏa ngoại giao.

Mấu chốt của cuộc đối thoại giữa Tổng thống Thein Sien và bà Aung San Suu Kyi là đã đặt quyền lợi của quốc gia và sự tự do, dân chủ và hạnh phúc của dân tộc Miến lên trên quyền lợi của phe nhóm riêng và đã vượt qua những xung khắc chính trị của quá khứ. Kết quả của một cuộc đối thoại này đã mở ra một viễn cảnh rất tươi sáng cho Miền Điện hiện nay mà cả thế giới ai cũng nức lòng ngưỡng mộ về sự sáng suốt của Tổng thống Thein Sien và sự dũng cảm của bà Aung San Suu Kyi.

PV: *Nếu đảng Cộng sản Việt Nam tuyên bố công khai đối thoại với các đảng phái thì điều kiện cần thiết họ phải làm trước khi đối thoại là gì, trên quan điểm của Việt Tân, thưa Ông?*

LTH: Thưa anh, hiện tại thì tôi không nhìn thấy bất cứ dấu hiệu gì là nhà cầm quyền CSVN sẽ chấp nhận một cuộc đối thoại như Tổng thống Thein Sien đã thực hiện cùng với bà Aung San Suu Kyi vì họ vẫn tiếp tục coi những lực lượng chính trị khác với đảng Cộng sản Việt Nam đều là các nhóm phản động và coi đa nguyên đa đảng là nguyên nhân của hỗn loạn và bất ổn xã hội.

Cứ tạm theo chữ **nếu** trong câu hỏi của anh, một ngày nào đó, đảng Cộng sản Việt Nam tự dung đối đời tuyên bố công khai đối thoại với các đảng phái khác như anh đề cập, thì điều kiện tối thiểu CSVN cần phải tỏ thiện chí trong tình trạng nguy ngập hiện nay của đất nước là:

1/ Ngưng ngay các hành vi bán nước quá nguy hiểm hiện nay. Ngưng ngay việc tiếp tay với Bắc Kinh bịt mắt dân tộc Việt Nam về mối quan hệ hữu hảo không hề có.

2/ Thả hết những tù nhân lương tâm, những nhà yêu nước đang bị giam giữ một cách phi lý và phi nhân trong suốt mấy thập niên vừa qua.

3/ Trực tiếp đối thoại **trước hết** với giới trí thức, các nhà dân chủ, các nhà yêu nước ngay tại quốc nội một cách nghiêm túc. Các đảng viên Việt Tân chúng tôi trong nước sẽ cùng đứng với các nhà yêu nước trong giai

đoạn thử thách cam go đó.

4/ Từng bước bỏ các điều luật đang xiềng xích đất nước như điều 4 Hiến pháp, điều 79, điều 84, điều 88 luật hình sự, v.v.

Tóm tắt là nền tảng căn bản của đối thoại - nếu phép lạ Miền Điện xảy ra - **không** phải là tìm cách để độc tài Cộng sản tiếp tục cai trị và chỉ nhà ra cho người dân thêm chút quyền. Nhưng mục tiêu phải là đặt nền tảng để chuyển sang thể chế dân chủ thật sự. Thể chế đó không nhằm truy lùng tiêu diệt người Cộng sản, nhưng đảng Cộng sản chỉ được phép là một trong những tập hợp chính trị vận động để được dân tộc chọn và trao cho trách nhiệm lãnh đạo đất nước trong một khoảng thời gian nhất định. Và dù được chọn hay không, mọi đảng phái **phải** hoạt động bên dưới pháp luật quốc gia.

Tôi không nghĩ những điều tối thiểu nêu trên quá tầm tay của những người cầm quyền hiện nay. Nếu họ tạm ngưng vơ vét một chút thôi và nghĩ đến tương lai của chính con em của họ, chứ chưa nói gì đến vận mạng của đất nước, thì đã đủ để họ thấy là nên làm những điều như tôi vừa nêu ra ở trên. Vì một khi đã mất nước rồi hay dân chúng đã tức nước vỡ bờ rồi thì cái núi tiền mà họ vơ vét đó để làm gì? Có giữ được không, dù chạy ra nước khác?

PV: Xin cảm ơn ông Lý Thái Hùng, Tổng bí thư đảng Việt Tân
Thomas Việt, VRNs

LẬP TRƯỜNG CỦA ĐẢNG TÂN ĐẠI VIỆT VRNs 13-12-2012

Sài Gòn - Chào quý vị, hầu giúp quý vị hiểu hơn về quan điểm của những đảng phái khác nhau về việc đối thoại có thể với Cộng sản Việt Nam. Hôm nay, 13-12-2012, chúng tôi mời quý vị theo dõi cuộc phỏng vấn với Ông Lê Minh Nguyên, Phó Chủ tịch đảng Tân Đại Việt về chủ đề đối thoại có thể với CS Việt Nam.

Thomas Việt, VRNs (PV): Chào Ông Lê Minh Nguyên, Phó Chủ tịch đảng Tân Đại Việt, gần đây đảng Vi Dân Việt Nam có ra thông báo về việc đối thoại có thể với Cộng sản Việt Nam về tương lai nền chính trị nước Việt. Với tư cách là Phó Chủ tịch đảng Tân Đại Việt, Ông có thể cho biết quan điểm hay nhận định của Ông về việc đối thoại có thể giữa đảng Tân Đại Việt và Cộng sản Việt Nam không thưa Ông?

Lê Minh Nguyên, Tân Đại Việt (LMN): Kính chào quý Cơ quan Truyền thông Chúa Cứu Thế và cảm

ơn Cơ quan đã mời đảng Tân Đại Việt cho cuộc phỏng vấn để trình bày quan điểm của Tân Đại Việt về những vấn đề của đất nước.

Trong bối cảnh chính trị của VN hiện nay, chúng tôi không thể đối thoại với chính quyền CS được.

Chúng tôi tranh đấu để xây dựng một chế độ chính trị dân chủ pháp trị dựa trên nền tảng giá trị của Chủ nghĩa Dân tộc Sinh tồn. Cho nên những nhà dân chủ đang bị giam cầm, những nhà ái quốc đang bị trừ dập vì bày tỏ lòng yêu nước chống ngoại bang xâm lược là những người đồng minh cùng chiến tuyến với chúng tôi. Tình trạng của họ như vậy mà chúng tôi ngồi nói chuyện với CS thì chẳng khác nào chúng tôi đâm sau lưng họ. Chúng tôi đang có tự do, chúng tôi là chỗ dựa tinh thần cho đồng chí của chúng tôi cũng như những nhà dân chủ và ái quốc ở trong nước, chúng tôi có một trách nhiệm luân lý chính trị rất to lớn đối với họ.

Chủ nghĩa Mác-Lê tạo ảo giác về một hệ thống giá trị siêu luân lý và muốn thay Thượng Đế để cấu trúc lại con người, vì vậy chủ nghĩa này muốn tiêu diệt tất cả các hệ thống giá trị và luân lý của thế gian bằng cách tạo ra con người Cộng sản với bản chất gian trá và vô luân lý để tàn phá con người mà họ cho là đã bị ô nhiễm. Khi chủ nghĩa chưa được từ bỏ, khi bản chất gian trá và vô luân vẫn còn đó, thì mục tiêu của họ là tiêu diệt đối lập chính trị để bảo vệ sự chuyên chính, cho nên đối thoại là giúp Cộng sản củng cố độc tài chứ không phải là đấu tranh dân chủ.

PV: Có phải một phần vì những bài học lịch sử của quá khứ mà đảng Tân Đại Việt chọn hướng không thể đối thoại với Cộng sản Việt Nam?

LMN: Vâng, những bài học lịch sử trong quá khứ là một phần của việc chọn hướng không đối thoại của chúng tôi. Hiến pháp 1946 là hiến pháp dân chủ và chính quyền liên hiệp lúc đó có tính cách đại diện nhiều đảng phái đều bị họ áp dụng nguyên tắc đối trá và vô luân để tiêu diệt. Tết Mậu Thân 1968 họ tấn công khi hai bên đình chiến để đón Giao thừa. Hiệp định Paris 1973 họ xé sau khi ký xong mới vừa ráo mực. Nhà báo Ôsin Huy Đức vừa xuất bản quyển sách "Bên Thắng Cuộc" đã vạch trần bản chất đối trá và vô luân này khi viết về cải tạo, đánh tư sản, vượt biên... mà ông Trần Hữu Dũng cho là "sự rất công bằng của tác giả đối với 'bên thua cuộc'".

Nếu chính trị là đi xây dựng tương lai cho dân tộc thì lịch sử là bài học

quý báu để dẫn dắt bước tương lai. Nhìn qua ba quốc gia bị chia đôi trong thời kỳ Chiến tranh lạnh thì chúng ta thấy gì? Nước Đức thống nhất trong dân chủ thắng độc tài và trở thành cường quốc số một ở Âu Châu. Việt Nam thống nhất trong độc tài thắng dân chủ và trở thành nhược tiểu ở Á Châu. Đại Hàn vẫn còn chia đôi nhưng dân chủ Nam Hàn là cường quốc ở Á Châu. Cho nên sự thống nhất ở Việt Nam là một điều xấu hổ vì nó đưa dân tộc vào sự chậm tiến và có nguy cơ làm nô lệ cho ngoại bang. Cộng sản có thấy điều này hay không? Nhìn qua sự kiêu căng của họ thì rõ ràng là không.

PV: Nếu Cộng sản có sự thay đổi thật sự từ bản chất, thì theo đảng Tân Đại Việt, để có thể chấp nhận đối thoại với Cộng sản Việt Nam thì những điều Cộng sản Việt Nam phải làm trước tiên là những điều gì?

LMN: Có thể nói do có một quá khứ chuyên chính dựa trên sự dối trá và vô luân, tiêu diệt tất cả những đối lập chính trị mà nhiều người coi như là một chân lý rằng Cộng sản không thể sửa đổi, chỉ có thể thay thế. Thay thế thì có hai cách là cách mạng và diễn biến hòa bình. Cách mạng thì do quần chúng chủ động, diễn biến hòa bình thì do quần chúng và do cả chính quyền qua hiện tượng tự diễn biến, tự chuyển hóa, từ bên trong và từ bên trên mà lâu nay lãnh đạo CS luôn bảo nguy. Cho nên sự thay đổi thật sự từ bản chất đòi hỏi trước tiên họ phải chính thức từ bỏ chủ nghĩa Mác-Lê, tức từ bỏ những nguyên tắc cơ bản của đối trá và vô luân của độc tài chuyên chính, và chấp nhận mô hình dân chủ pháp trị, tranh chấp quyền lực phải theo các quy luật của mô hình này. Song hành với sự nhận thức tự tưởng này là những hành động cụ thể thấy được như thả tù chính trị; bỏ tất cả các điều khoản vi phạm nhân quyền trong Bộ luật Hình sự mà trong đó có Điều 79 về tội lật đổ, Điều 88 về tội tuyên truyền, Điều 258 về tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ; công nhận quyền tự do báo chí, quyền đối lập chính trị, chấm dứt việc dùng công an và quân đội để phục vụ đảng CS.

Những nhà tranh đấu dân chủ và những nhà ái quốc đang bị giam cầm, trừ dập ở Việt Nam là những người cùng chiến tuyến với chúng tôi, nếu họ không được tự do, an toàn và cùng tham gia vào tiến trình xây dựng dân chủ qua việc đối thoại thì việc đối thoại chỉ là một âm mưu nín thở qua sông khi người Cộng sản đang làm vào thể bí của nội loạn và ngoại xâm như hiện nay.

PV: Chính bản thân đảng TĐV sẽ chuẩn bị hay làm những công việc gì trước nếu các điều kiện tiên quyết trên được đảng CSVN thoả mãn?

LMN: Trong đấu tranh, vấn đề tương quan lực lượng có tính cách quyết định sự thành/bại. Thường thì người ta chỉ đối thoại khi bất phân thắng bại và cả hai bên không muốn tiếp tục bị tổn thất. Đảng Tân Đại Việt một mình thì rõ ràng là bất cân xứng, cho nên đảng Tân Đại Việt cần phải đứng chung trong đội hình với các tổ chức tranh đấu cho dân chủ khác ở trong và ngoài nước. Lúc đó, bên dân chủ sẽ cùng nhau thảo luận vấn đề này trước khi thảo luận với bên CS.

Nhìn qua các dân tộc Do Thái, Đài Loan, Phi Luật Tân đang sinh sống ở Hoa Kỳ thì chúng tôi thấy rằng các bảo đảm an ninh quân sự cho Việt Nam trong tương lai, nếu có, phải thông qua Quốc hội HK, và nếu Việt Nam có được một chế độ dân chủ pháp trị thì với khối người Mỹ gốc Việt, HK sẽ dễ giúp và khó bỏ Việt Nam hơn so với thời trước 1975. Cho nên, chúng tôi cố gắng xây dựng sự đoàn kết ở hải ngoại mà bên CS đang ra sức gây chia rẽ.

PV: Giả sử CSVN thực sự muốn dân chủ hóa đất nước thì theo đảng Tân Đại Việt đối thoại có phải là một phương cách đấu tranh hay không và có lợi ích gì không?

LMN: Ông Winston Churchill, thủ tướng nước Anh, người hùng của Đệ nhị Thế chiến có nói đại ý rằng đấu khẩu vẫn luôn luôn tốt hơn là đấu súng. Libya và Syria chọn đấu súng còn Miến Điện chọn đấu khẩu. Phần lớn của sự chọn lựa này thuộc phía chính quyền.

Trong Thời đại Thông tin, dân tộc Việt Nam cần được cất cánh và bay cao để tranh đua cùng các dân tộc mạnh khác trên thế giới. Sự khôn ngoan đòi hỏi một chế độ dân chủ pháp trị để làm bệ phóng cho dân tộc. GS Nguyễn Ngọc Huy lúc cuối đời có nhận xét rằng dân tộc Việt Nam là một dân tộc thông minh, dũng cảm, nhưng lại gánh chịu quá nhiều bất hạnh. Trong hoàn cảnh đất nước hiện nay với địa chính trị có tính cách giao thoa của các nền văn minh và các siêu cường, lại một lần nữa Việt Nam có thể trở thành nạn nhân của các tranh chấp quốc tế. Thân phận Việt Nam đang là con tốt trong bàn cờ tướng khổng lồ của thế giới. Nếu dân tộc ta khôn ngoan thì Việt Nam sẽ là con tốt qua sông, nếu chia rẽ, đổ máu, hận thù thì Việt Nam sẽ là con tốt thí. GS Huy cũng đã từng nhắc chúng tôi rằng cuộc tranh đấu xây dựng dân chủ pháp trị cho dân tộc

Việt Nam phải vừa nghiêm chỉnh vừa uyển chuyển. Nghiêm chỉnh để những định chế chính trị dân chủ pháp trị được hình thành, uyển chuyển để không gây thêm chia rẽ, hận thù cho một dân tộc vừa trải qua cơn bất hạnh của chiến tranh.

Do hoàn cảnh, chúng tôi có cơ hội học hỏi và thực tập được phương pháp đấu tranh ôn hoà của các quốc gia theo dân chủ pháp trị. Nếu người Cộng sản từ bỏ các nguyên tắc căn bản về chuyên chính, dối trá và vô luân của Mác-Lê thì sự chia tay ý thức hệ này đã giúp họ đi được phân nửa quãng đường và người CS tỏ thiện chí trong việc kết hợp sức mạnh dân tộc thì việc đối thoại sẽ là điều lợi ích cho đất nước chúng ta.

PV: Lời cuối mà đảng Tân Đại Việt muốn nói với Quốc dân về cái gọi là "kế hoạch" hay "sự thăm dò" của Cộng sản Việt Nam khi cử những quan chức của họ để gặp những người chống cộng hay đại diện của một số đảng phái khác để nói về cái gọi là "việc đối thoại" giữa Cộng sản trong nước với các đảng phái dân chủ của người Việt?

LMN: Bà Margaret Thatcher, cựu thủ tướng Anh có nhận xét rằng một đất nước hùng mạnh là một đất nước mà mỗi một người dân đều có năng lực, như Do Thái, Nam Hàn hay chính nước Anh của bà, chứ không phải do các yếu tố đất rộng, dân đông và tài nguyên phong phú. Muốn được vậy thì điều kiện tiên quyết là các quyền làm người khi sinh ra đã có cần phải được tôn trọng. Các quyền này đã bị

CS tước đoạt sáu, bảy chục năm qua đến độ người dân VN không biết là của mình, chứ không phải do xin xỏ và chờ được ban cho. Điều mà đảng Tân Đại Việt muốn nói với Quốc dân là hãy đòi lại quyền làm người của mình để phát huy nội lực dân tộc, để xây dựng dân chủ pháp trị, dùng nó làm nền tảng cho sự hùng mạnh dân tộc và bảo vệ tổ quốc.

Sự thăm dò của CSVN về "việc đối thoại" cho đến giờ phút này chỉ là một sự thăm dò để phục vụ quyền lợi của họ, vì ngoài việc bắt mạch chính trị, nó còn có tác dụng tuyên truyền trong nước, gây chia rẽ hải ngoại, tạo ảo giác cho chính quyền HK và làm cho những nhà tranh đấu dân chủ trong nước mất niềm tin vào hải ngoại

Các tổng thống Hoa Kỳ, từ TT George W. Bush đến TT Barack Obama đều có những nhắn gửi cho các dân tộc bị áp bức là nếu dân chúng đứng lên đòi lại quyền làm người của mình thì HK sẽ tích cực hỗ trợ, người dân phải tự giúp mình trước thì HK mới tiếp giúp được. Vận mệnh của dân tộc chúng ta nên do chúng ta khôn ngoan quyết định. Cùng nhau nhìn về một tương lai mà chúng ta muốn xây dựng, một nền dân chủ pháp trị để cùng dắt nhau đi thì chắc chắn dân tộc chúng ta sẽ trở thành một dân tộc mạnh của tương lai với sự hiện diện đã có sẵn ở các đô thị đa sắc màu trên thế giới.

PV: Cảm ơn Ô. Lê Minh Nguyên.

Thái độ rụt rè này là sai lầm.

Cơ hội quốc tế hóa các tranh chấp BIỂN ĐÔNG — Ngộ Nhân Dụng 04-12-2012 —

Công ty dầu khí Petrovietnam vừa bắt buộc phải lên tiếng phản đối việc Trung Cộng mới cắt dây cáp thăm dò đáy biển kéo sau một chiếc tàu của Việt Nam. Đây không phải là lần đầu tiên Trung Cộng ngang ngược để thăm dò phản ứng của chính quyền Hà Nội.

Những lần trước, chính phủ Nguyễn Tấn Dũng cũng cho người lên tiếng phản đối, nhưng hành động khiêu khích mới nhất này cho thấy Bắc Kinh không coi những lời phản đối suông có chút giá trị nào cả.

Nhưng lần này, Hà Nội đã nâng hình thức phản ứng lên một cấp mạnh hơn. Họ mời một đại diện của sứ quán Trung Quốc tới Bộ Ngoại giao để đưa lời tố cáo về cả vụ cắt dây cáp, vụ thiết lập xã Tam Sa và việc in bản đồ trên hộ chiếu gồm cả đường lưỡi bò, tất cả đều vi phạm chủ quyền của nước Việt Nam trên các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Lời phản đối có vẻ nặng hơn, nhưng vẫn giữ ở mức độ thấp, nếu so sánh với thái độ và phản ứng của các quốc gia khác. Philippin và Ấn Độ đều phản ứng mạnh mẽ về vụ hộ chiếu bản đồ của Trung Quốc; triệu tập đại sứ của Trung Quốc tới Bộ Ngoại giao để cho nghe lời phản đối. Việc Hà Nội chấp nhận nói chuyện với một người đại diện sứ quán cho thấy họ vẫn không dám làm phật lòng đảng Cộng sản đàn anh.

Chính quyền Hà Nội luôn luôn phản ứng một cách yếu ớt hơn các nước khác. Ngay khi được tin Bắc Kinh in hình bản đồ có lưỡi bò trên hộ chiếu, Bộ Ngoại giao Mỹ cũng triệu tập đại sứ Trung Quốc tới để chất vấn và lên tiếng cảnh cáo. Chính quyền Nguyễn Tấn Dũng chỉ gửi thư phản nản.

Trung Cộng sẽ kết luận rằng đảng Cộng sản Việt Nam vẫn nhút nhát, không dám đương đầu với những hành động khiêu khích ngang nhiên của các đồng chí đàn anh. Lâu nay giới lãnh đạo Bắc Kinh đã kết luận như vậy, như chúng ta đọc trong một bài viết vào Tháng 8 vừa qua trên tạp chí Hoàn Cầu Thời Báo, một phụ bản của nhật báo Nhân Dân. Nhà bình bút kỳ cựu Định Cương viết, nhận xét rằng chính quyền Việt Nam đang muốn đu dây giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ, nhưng cuối cùng, ông khẳng định, họ sẽ phải ngã về phía Trung Quốc. Lý do mà Định Cương nêu ra là khi nào Việt Nam còn sống dưới chế độ một đảng độc quyền cai trị thì không thể nào thân thiện được với Mỹ.

Ông Định Cương có lý. Chính quyền Myanmar mới bắt đầu tiến trình dân chủ hóa thì ông tổng thống Mỹ đã bay qua thăm viếng, các công ty Mỹ đến thăm dò việc đầu tư, cơ quan USAID đã tới hoạt động. Khi nào Cộng sản Việt Nam chưa trả các quyền tự do dân chủ cho dân thì không thể kết thân với Mỹ.

Nhưng ông Định Cương cũng sai lầm, khi nói rằng: “Việt Nam phải chọn theo Mỹ hoặc Trung Quốc, giống như các nước Đông Nam Á khác.” Thực ra, một quốc gia ở vị thế Việt Nam không cần phải chọn theo Mỹ hoặc theo Trung Quốc. Và cũng không nên chọn theo cường quốc nào cả. Để giải quyết những khó khăn trong vùng Biển Đông, bất cứ chính quyền nào của Việt Nam cũng nên tìm cách đưa toàn bộ vấn đề ra trên các diễn đàn quốc tế. Cần phải chứng tỏ cho cả thế giới thấy thái độ và các hành động của Trung Cộng ở Biển Đông đe dọa an ninh trên con đường lưu thông huyết mạch của kinh tế các nước Á Châu, Úc Châu, và cả các nước Châu Âu cũng như Hoa Kỳ. Đây là một sự thật. Kinh tế các nước Nam Hàn, Nhật Bản, cũng như Trung Quốc đều tùy thuộc vào con đường nhập cảng nguyên liệu và dầu khí đi qua vùng này; cũng là con đường đưa hàng hóa của các nước đó qua các thị trường tiêu thụ ở Châu Âu, Ấn Độ, và các nước

Trung Đông. Nông phẩm của New Zealand và quặng mỏ của Úc cũng phải vận chuyển trên đường này tới các nước công nghiệp phía Tây Bắc Châu Á. Và bây giờ lại thêm Ấn Độ muốn xác định địa vị một cường quốc Á Châu.

Chính phủ Ấn Độ đã tuyên bố sẵn sàng điều động hải quân tới vùng biển Đông Nam Á để bảo vệ quyền lợi khai thác dầu khí của các công ty nước họ. Hiện nay công ty khai thác dầu khí (ONGC) của chính phủ Ấn Độ đang thăm dò tìm dầu ở vùng Nam Côn Sơn thuộc nước ta, mà Trung Cộng đã tìm cách ngăn cản. Đô đốc D.K Joshi, tư lệnh Hải quân Ấn Độ, mới tuyên bố rằng mặc dù nước ông không coi vùng này thuộc chủ quyền của mình nhưng Hải quân Ấn sẵn sàng bảo vệ các quyền lợi hàng hải và kinh tế của Ấn Độ ở trong vùng. Ông Joshi còn thách thức nói: “Chúng tôi có sẵn sàng không? Chúng tôi đã diễn tập để làm công tác đó hay không? Câu trả lời là: Có!”

Đáp lại lời của Đô đốc D.K Joshi, phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Trung Cộng Hồng Lỗi (Hong Lei) không ngần ngại tuyên bố tất cả vùng biển đang tranh chấp thuộc chủ quyền của Trung Quốc; không có gì cần phải bàn cãi.

Nhưng sự kiện trên cho thấy đây là một cơ hội để đẩy những khó khăn tại Biển Đông lên thành một vấn đề chung của thế giới. Mà trong thực tế, nhiều nước trên thế giới đã phản ứng mạnh mẽ trước các hành động ngang ngược của Cộng sản Trung Quốc. Trong tháng trước, Bắc Kinh đã cho chỉ thị cảnh sát đảo Hải Nam có quyền khám xét, tịch thu các tàu thuyền ngoại quốc khi họ đi vào vùng biển thuộc chủ quyền của nước họ. Tức là vùng Biển Đông nước ta. Hành động này khiêu khích tất cả các quốc gia sử dụng con đường hàng hải này. Singapore đã báo động việc khám xét các tàu của họ, Philippin tuyên bố tẩy chay hành động khám xét này là phi pháp, hai nước này phản ứng còn mạnh mẽ hơn chính quyền Cộng sản Việt Nam.

Chúng ta biết rằng Trung Cộng luôn luôn bày những trò khiêu khích

nhỏ nhỏ để thăm dò phản ứng của các nước khác. Nếu các nước chịu chấp nhận việc cảnh sát biên của họ lên khám xét các tàu, thuyền, thì coi như đã công nhận chủ quyền của họ trên toàn thể vùng biển Đông Nam Á. Nếu các nước chỉ phản đối nhẹ nhàng, lầy lết, thì cũng vậy. Những hành động khiêu khích nhỏ, nếu được lặp lại nhiều lần và tiếp diễn lâu ngày, thì dần dần sẽ thành quen, Trung Cộng sẽ coi họ có quyền đương nhiên tiếp tục hành động như vậy. Việc bắt cóc, đánh đập, cướp bóc các ngư dân Việt Nam; việc cắt dây cáp tàu thăm dò của Việt Nam; hành động đưa hàng ngàn tàu đánh cá vào vùng biển của Việt Nam, tất cả đều nhằm biến các hành động đó thành chuyện bình thường.

Đã tới lúc người Việt Nam đứng lên cho cả thế giới biết chúng ta không chấp nhận các hành động xâm phạm chủ quyền như vậy, dù là những hành động rất nhỏ. Nước Việt Nam phải cương quyết bảo vệ chủ quyền của mình. Phải kháng cự bất cứ hành động nào xâm phạm chủ quyền của dân Việt trên biển, trên đảo. Việt Nam phải bảo vệ các ngư dân bị tấn công, bảo vệ các tàu thăm dò dầu khí, phải đuổi các thuyền đánh cá ngoại quốc xâm phạm hải phận, nếu bị bắt buộc thì phải dùng vũ khí để tự vệ. Thái độ và hành động cương quyết của Việt Nam sẽ đánh thức cả thế giới về vấn đề tranh chấp Biển Đông, nếu Trung Cộng vẫn ngang ngược tiếp tục lấn áp. Phải chứng tỏ cho chính quyền Trung Quốc và cả thế giới biết người Việt Nam không hèn nhát cúi đầu nhịn nhục mãi mãi. Năm 1974 các chiến sĩ Hải quân Việt Nam đã chiến đấu anh dũng trong việc bảo vệ Hoàng Sa. Năm 1988, các chiến sĩ khác đã bỏ mình khi Trung Cộng chiếm thêm mấy đảo ở Trường Sa. Người Việt Nam không cần phải sợ hãi nếu phải đương đầu với quân Trung Cộng; bởi vì trong thế giới ngày nay không quốc gia nào ngồi yên để cho một nước lớn xâm lăng một nước láng giềng nhỏ hơn.

Nếu Trung Cộng xâm lăng Việt Nam thì không những các nước khác vùng Đông Nam Á phải tìm

cách tiến đến một liên minh quân sự mà họ còn kêu gọi các cường quốc như Mỹ và Ấn Độ hỗ trợ. Nhật Bản và Nam Hàn được báo động, sẽ mở đầu một cuộc chạy đua vũ trang để tự vệ trong vài chục năm sau đó. Một cuộc hải chiến tại Biển Đông chỉ kéo dài một tháng chắc chắn sẽ khiến kinh tế các nước ở phía Đông Châu Á bị rúng động, thị trường chứng khoán khắp nơi sẽ tuột dốc và kinh tế thế giới bị đe dọa lâm vào cảnh trì trệ hơn. Không một quốc gia nào trên thế giới chấp nhận tình trạng đó, tất cả phải cùng nhau can thiệp.

Năm 2008, cuộc chiến vào Tháng 08 giữa Nga và Georgia đã chấm dứt sau 5 ngày, mặc dù quân lực Nga mạnh hơn nhiều, mà trong vụ này chính Georgia đã gây sự trước. Quân Nga dư sức đè bẹp quân Georgia, nhưng chính quyền Nga cũng không dám sử dụng vũ lực để bẹp một nước vốn nằm trong Liên bang Xô viết cũ. Bởi vì nếu họ để cuộc chiến kéo dài hơn thì tất cả các nước trong vùng sẽ đoàn kết lại hơn, trước mối đe dọa của Nga. Chưa kể Mỹ và các nước Châu Âu sẽ nhân cơ hội đặt thêm hàng rào vũ khí bao vây Nga để bảo vệ an ninh trong vùng.

Vào thế kỷ 18, khi vua Càn Long nhà Thanh nuôi ý tấn công Việt Nam lần nữa để phục thù trận Đống Đa, tổng đốc Lương Quảng là Phúc Khang An đã dâng kế rằng: Nếu muốn đánh thì phải kết thúc chiến dịch trong ba tháng; nếu kéo dài hơn thì sau sẽ thất bại. Ngày nay, nếu Trung Cộng muốn đánh Việt Nam thì phải kết thúc cuộc chiến trong một tuần, nếu không thì kinh tế cả thế giới sẽ nghiêng ngả và các nước sẽ đứng ra can thiệp. Khi đó, vấn đề tranh chấp Biển Đông sẽ được quốc tế hóa, người Việt Nam không chịu cảnh bị đè ép nữa. Ngay cả khi các nước khác đứng ra can thiệp, nước Việt Nam vẫn có thể bảo vệ quan điểm ngoại giao độc lập: Không liên minh quân sự với nước nào; không để nước nào đặt căn cứ trên nước mình. Tất cả các điều mà người Việt Nam đòi hỏi chỉ là bảo vệ những người dân đánh cá và quyền khai thác tài

nguyên dưới đáy biển của mình. Liệu người Việt Nam có đủ sức cầm cự trong ba tháng như vào thế kỷ 18 hay không?

Nêu ra những lợi thế trên địa bàn quốc tế của nước ta và nhược điểm của Trung Quốc không phải để chúng ta trở nên hiếu chiến, gây xung đột một cách vô ích. Biết lợi thế chiến lược trên địa bàn quốc tế là để thấy người Việt Nam không cần phải quá lo sợ về việc đương đầu với bọn tướng lãnh hiếu chiến trong chế độ Cộng sản ở Trung Quốc. Nếu chúng ta có một chính quyền Việt Nam không hèn nhát, dám đương đầu đối phó với bọn cướp biển bắt cóc ngư dân Việt, cắt dây cáp tàu thủy Việt, thì chắc chắn những người cầm đầu chế độ ở Bắc Kinh cũng không dám tấn công nước ta. Vì họ cũng nhìn thấy những hậu quả như chúng ta thấy;

không dám cậy thế nước lớn ăn hiếp nước nhỏ nữa. Hơn nữa, những người mới lên lãnh đạo nước Trung Hoa cũng phải lo bảo vệ uy tín của họ; không thể phiêu lưu vào một cuộc chiến mà cuối cùng sẽ không được lợi gì cả mà chỉ mất mặt trước cả thế giới.

Cho nên, chính quyền Việt Nam phải phản đối Bắc Kinh một cách mạnh mẽ hơn. Phải chuẩn bị hải quân và các lực lượng cảnh sát biển để sẵn sàng bảo vệ chủ quyền đất nước. Phải sẵn sàng nổ súng ngăn chặn những vụ cướp thuyền ngư phủ, cắt dây cáp tàu thăm dò đáy biển. Khi Việt Nam làm mạnh thì thế nào Trung Cộng cũng phải nhũn hơn. Trong khi đó, chúng ta vẫn tiếp tục vận động Ấn Độ, Philippin và các nước Đông Nam Á cùng đưa vấn đề tranh chấp ở Biển Đông lên các diễn đàn quốc tế.

BÁN THÂN VỀ XỨ LẠ

(Chuyện những cô gái ra xứ người bán thân gửi tiền về nuôi Mẹ.
Cảm tác từ bài viết của chí sĩ-nhà thơ Võ Đại Tôn/Hoàng Phong Linh).

Tôi muốn trút cả hàng ngàn giọt lệ
Cho những người con gái tuổi thơ ngây.
Em hỏi vì sao phải sống lưu đày
Đồng tiền khổ đã xéo dầy thân xác?
Em sinh ra trong quê hương tan lạc
Như thú rừng ngỡ ngác giữa hùm beo
Không biết chiến tranh nhưng khóc cũng nhiều
Thân nô lệ đâu mơ điều hạnh phúc.
Thế giới vẫn minh nhưng em tủi nhục
Thương mẹ cha từng sớm tối làm than
Em sá chi những vất vả cơ hàn
Hương quê cũ chỉ vô vàn đau xót.
Đồng tiền góp sau những giờ mỗi mệt
Mua áo cơm phải dùng tấm thân non
Thế xác hao tàn, còn lại lòng son
Trinh khiết đó sẽ mãi còn em giữ.
Quê ta đó bây thú diên chế ngự
Em thân thờ nào hiểu chuyện ngày mai
Ôi quê hương bao giờ hết đêm dài
Em sẽ được phục hồi ngại nhân phẩm?
"Tao gửi tiền về, mà tao mừng lắm"
Hạnh phúc nhỏ nhoi, thấy mẹ được cười
"Tiếc chi thân, tao cũng sống một đời,
Trong hãnh diện được làm người hiếu hạnh".
"Nếu tao khóc những đêm về đơn lạnh,
Hãy hiểu giùm tao cũng biết buồn thương
Biết xót xa và nhớ tiếc vẫn vương
Cái gì đó quý yêu... dường đã mất...!!"
"Tao vẫn biết, vẫn còn điều chân thật
Nhưng đợi chờ gì, biết phải tìm đâu?
Thương Việt Nam mình còn giữa đêm thâu
Tao phải khóc, để vơi sầu chất ngất!"

Lê Việt Mai Yên





diện hai nước phát triển ổn định lành

BẮC KINH

Được đăng chân lân đăng đầu !!

— **Áu Dương Thệ 07-12-2012** —

Sáng sớm ngày 30-11 nhiều tàu cá Trung Quốc đã tấn công và “**gây đứt cáp tàu Bình Minh 02**” của Công ti Dầu khí VN (Petro Vietnam - PVN) đang thăm dò dầu khí ở gần đảo Cồn Cỏ trên thềm lục địa VN. Nhưng mãi tới ngày 3-12 ông Phạm Việt Dũng, Phó trưởng ban Tìm kiếm Thăm dò –phụ trách Văn phòng Biển Đông của PVN, mới công bố tin này, và cùng ngày bộ Ngoại giao VN mới gặp đại diện sứ quán Trung Quốc ở Hà Nội để phản đối. Mãi hôm sau, ngày 4-12 phát ngôn viên bộ Ngoại giao VN mới thông báo với dư luận VN và quốc tế và xác nhận, các tàu đánh cá Trung Quốc đã “**cố tình cản trở và gây đứt cáp, bất chấp các lực lượng chức năng của Việt Nam đã phát tín hiệu cảnh báo.**” (Cộng sản –CS, 4-12)

Tại sao một hành động tái vi phạm rất trắng trợn đến lần thứ ba như thế của Bắc Kinh lại vẫn rơi vào im lặng đáng sợ như thế suốt trong 5 ngày, không thông tin kịp thời cho nhân dân VN và dư luận quốc tế ? Từ Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng, kiêm Bí thư Quân ủy Trung ương –tức Tổng tư lệnh quân đội– tới Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và Bộ trưởng Quốc phòng Phùng Quang Thanh làm gì? Có biết cuộc tấn công này không?

Trong khi tin tấn công tàu Bình Minh 2 của phía Bắc Kinh bị hoàn toàn giấu kín như vậy thì ngày 2-12 Nguyễn Phú Trọng đã tiếp rất trọng thể “**đặc phái viên**” của tân Tổng bí thư Tập Cận Bình là Lý Kiến Quốc, Ủy viên Bộ chính trị ĐCS Trung Quốc, cầm đầu một phái đoàn sang Hà Nội để giới thiệu kết quả Đại hội 18 của ĐCS Trung Quốc vừa kết thúc ít ngày trước. Tại cuộc tiếp đón này, ông Trọng đã được ông Quốc cho nghe ca bài “**16 chữ vàng và 4 tốt**”, giống như chuyện con cáo cất tiếng khen con gà trống có giọng hát hay:

“**Đồng chí Lý Kiến Quốc nói: Ban lãnh đạo Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khoa mới và Tổng Bí thư Tập Cận Bình quý trọng và coi trọng quan hệ hai Đảng, hai nước Trung Quốc-Việt Nam, sẵn sàng cùng Đảng và Chính phủ Việt Nam, kiên trì “Phương châm 16 chữ vàng” và “tinh thần bốn tốt”, kiên trì thúc đẩy quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn**

mạnh từ tầm cao chiến lược và góc độ lâu dài.” (Bắc Kinh 2.12)

Trong khi ấy, vụ tấn công tàu Bình Minh 2 và hàng loạt các hành động xâm lấn công khai và thách đố gần đây của Bắc Kinh đã không được ông Trọng nêu ra trong cuộc gặp này, nhưng lại nói rất lạ lùng:

“**Những năm qua, quan hệ hai Đảng, hai nước và nhân dân hai nước đã không ngừng phát triển, đó là cơ sở quan trọng để hai bên tăng cường giao lưu, hợp tác trên mọi lĩnh vực, đồng thời giải quyết thỏa đáng các vấn đề còn tồn tại, trong đó có vấn đề trên biển**” (CS 2-12)

Ngày hôm sau Thượng tướng Ngô Xuân Lịch, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị -người đứng sau Phùng Quang Thanh- đã tiếp Trung tướng Sài Thiệu Lương, Chủ nhiệm Chính trị Quân khu Thành Đô (Trung Quốc) cũng nói tương tự, là “**đánh giá cao vai trò của lực lượng biên phòng hai nước trong công tác tuần tra chung, giữ gìn an ninh biên giới hòa bình, hữu nghị, tạo điều kiện tốt để nhân dân khu vực biên giới giữa hai nước yên tâm lao động, sản xuất.**” (Quân đội nhân dân 3-12)

Không hiểu Nguyễn Phú Trọng nghĩ như thế nào khi tiếp long trọng Lý Kiến Quốc và ca tụng bang giao hai nước như thế? Vì chỉ ít ngày trước Tập Cận Bình đã không thêm tiếp đoàn của Hoàng Bình Quân, Ủy viên Trung ương và Trưởng ban Đối ngoại Trung ương, làm “**đặc phái viên**” của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng mà chỉ cho cấp dưới tiếp. Nhóm cầm đầu Bắc Kinh còn muốn xem phản ứng của người đứng đầu CSVN như thế nào sau một loạt hành động cố tình xâm lấn và phá hoại bang giao với VN trong các tháng gần đây: Như thiết lập cơ quan hành chính, quân sự và kinh tế ở Hoàng Sa và Trường Sa –hai quần đảo của VN đã bị Bắc Kinh xâm chiếm– ra lệnh khám xét và bắt giữ các ngư dân VN đánh cá trên biển Đông và mới đây nhất phát hành hộ chiếu Trung Quốc với bản đồ hình “**lưỡi bò**” coi toàn bộ biển Đông là thuộc Trung Quốc.

Người đứng đầu chế độ và thống lĩnh quân đội đã không dám công khai nêu các vấn đề này trong các cuộc

gặp với Lý Kiến Quốc mà lại vẫn quen thói khép nép; chẳng những thế, còn không dám thông tin kịp thời cho nhân dân và dư luận quốc tế về vụ tàu Bình Minh bị cắt giây cáp để cố tránh làm mất lòng người anh cả phương Bắc. Ngoài ra, những người cầm đầu CSVN còn cố tình làm nhẹ việc tấn công vào tàu Bình Minh 2. Vì chỉ sau một vài giờ Petro Vietnam đưa tin “**Tàu cá Trung Quốc gây đứt cáp tàu Bình Minh 02**” thì Đỗ Văn Mậu, lãnh đạo Tập đoàn Petro Vietnam –dưới quyền của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng– đã trả lời cho thông tấn kinh tế–tài chính quốc tế Bloomberg biết “**Trung Quốc cắt đứt cáp vi tình cờ**”, coi đây chỉ là “**một tai nạn**” (“accident”) (BBC 4-12). Qua đó cho thấy đã có mâu thuẫn giữa tuyên bố của bộ Ngoại giao và Tập đoàn Petro Vietnam. Có phải vì quyền lợi phe nhóm nên Tập đoàn rất cố thể lực và được Nguyễn Tấn Dũng rất cung chiều này đã phủ nhận tuyên bố của bộ Ngoại giao?

Nói tóm lại, trong biển cố này đã diễn ra một loạt sự kiện liên hệ tới thái độ và hành động của những người nắm quyền lực chính trong đảng và chính quyền từ Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Tấn Dũng tới Phùng Quang Thanh. Trước hết, để tránh thái độ khó xử cho người đứng đầu chế độ trong dịp tiếp phái đoàn cao cấp Bắc Kinh, họ đã không thông tin kịp thời cuộc tấn công này. Sau đó lại còn có những thông tin trái ngược nhau giữa các cơ quan có thẩm quyền của chế độ. Thái độ và hành động vừa mập mờ vừa lúng túng như thế trong cách thông tin cho thấy họ đã bị Bắc Kinh xỏ mũi và không làm đúng trách nhiệm bảo vệ quyền lợi chính đáng của VN. Không những thế họ còn cố tình bưng bít thông tin cho nhân dân VN và quốc tế. Như vậy làm sao nhân dân có thể hiểu rõ và thế giới có thể ủng hộ VN!

Thái độ được đăng chân lân đăng đầu, cố tình lấn tới của Bắc Kinh đã cho thấy từ Hồ Cẩm Đào đến Tập Cận Bình đang công khai lấn chiếm biển-đảo của VN. Trước đây họ còn phải cho các tàu hải quân rồi tới tàu hải giám săn đuổi ngư dân VN và ngăn chặn các tàu của Petro VN hoạt động khai thác tài nguyên trên thềm lục địa của VN. **Nay họ đã thấy nhóm cầm đầu CSVN ngày càng nhu nhược và phân hóa trầm trọng, nên họ chỉ cần cho các tàu đánh cá của họ cũng đã có thể gây khó khăn và chế ngự các hoạt động chính đáng của nhân dân VN trên biển Đông.**

CẮT VÀ ĐỨT (!)

Hà Văn Thịnh 04-12-2012

PetroTimes loan tin tàu Bình Minh 02 bị tàu của giặc Tàu cắt cấp ngay vùng biển gần sát với đảo Côn Cò. Ít lâu sau, cả PetroTimes và nhiều báo khác đăng lại là Bình Minh 02 “bị tàu TQ làm đứt cáp” (!). Chỉ một chữ, có thể có ai đó cho là chuyện “nhỏ”, nhưng, nếu suy rộng ra thì đó là chuyện lớn và nguy hại vô cùng...

Cái trầm trọng và làm tan nát trái tim của hàng triệu người dân Việt là **nỗi sợ** mà ai đó (không hiểu từ tầng cấp nào) đã cố tình găm thật chặt vào suy nghĩ, hiểu biết của từng người. Không ai không biết khi thực sự có tình hữu nghị thì chẳng thể nào làm gãy, dù chỉ một sợi tóc của nhau. Ngược lại, khi sự hận thù tràn ngập mọi cách nhìn, hành động thì kể cả cáp được làm từ hàng trăm sợi thép nhỏ, vẫn bị “đứt” dễ dàng...

Cái **lý** của đời giản dị thế nhưng không ít những người có trách nhiệm hiện nay không chịu hiểu, tại sao? Tại sao cứ mỗi lần bành trướng TQ sang “thăm” thì y như rằng quan quân của nó lại gây hấn ở Biển Đông khiến cho quan chức của ta cứ ú ớ như đang ngậm quả thị đầu mùa? Tại sao có thể **sợ** đến mức lo rằng chỉ một chữ thôi cũng có thể làm mất lòng kẻ chưa bao giờ có lương tâm, sợ làm đau vết thương nhức nhối đang hoại tử rõ ràng, sợ đến ngay cả cười cũng phải run bần bật khi giơ cả hai tay để nủ, chụp sự ban ơn đau đớn, bẽ bàng?...

Tại sao các vị không chịu hiểu cho rằng lúc giặc Tàu, trong vòng 27 ngày nữa (“lệnh” của chúng “ban” ra là từ 1-1-2013) sẽ lục soát, trục xuất mọi tàu bè dám “xâm phạm” vào đường lưỡi bò ngu xuẩn, man rợ, tham lam – đã đồng nghĩa với sự **tận cùng chịu đựng** của 90 triệu người dân Việt Nam? Biển Đông để cho chúng cướp trắng rồi hàng triệu ngư dân nhai cát mà sống ư? Tàu bè của ta từ Hải Phòng

bờ biển, đến cực Nam của Mũi Cà Mau rồi vòng qua cực Nam của đảo Kalimantan (lãnh thổ của 3 nước Indonesia, Malaysia và Brunei), rồi ngược lên ư? Việt Nam đang bị dồn ép, bao vây tứ phía, tám bề, mọi hướng, mà các vị phải đập trán, chau mày tìm chữ “đứt” thay cho chữ “cắt” ư?...

Chưa bao giờ vận nước nguy nan thế, chưa bao giờ nội tình đất nước nát tan và thê thảm thế. Cả Tổng bí thư của đảng cầm quyền mà phải than rằng kỷ luật ai đó sợ bị trả thù, không nhân văn, kiểm điểm là đủ cho tất cả cùng tiến lên... thì người dân chỉ còn cách ngậm sầu chờ... chết (!). Chẳng khi nào lại có cảnh kẻ gây ra tội ác và người bị hại (cả dân tộc) lại chung con đường tất cả đều tiến lên (!). Nói như thế có khác gì mở đường cho tham nhũng, bặt đèn xanh cho cái ác lộ hành, để cho nụ cười thật tươi trước khi vào Lãng – chỉ những ai ít học mới cười khi viếng người chết – trở thành sự giễu cợt đến muôn đời...

Cái gọi là tình hữu nghị Việt – Trung không cần cắt cũng đứt tự hồi nào hồi nào. Ông cha xưa có câu *Yêu nhau cau sáu bổ ba/ ghét nhau cau sáu chẻ ra làm mười*. Cái từ “bổ” (cắt ra nhưng lại thêm vào) và cái từ «chẻ» nhẩn tâm, tàn ác đối sánh mới thâm thúy làm sao! Xin nhắc các vị có chức quyền rằng: bây giờ, thời điểm *trước 27 ngày* này, cau không phải đã bị chẻ thành mười mà chẻ ra thành hàng ngàn sợi đấng chất, không thể nào ăn nổi nữa rồi (!)

Cắt và Đứt có lẽ là “khởi đầu” tai họa cho câu chuyện dài: Trước khi công luận đòi hỏi cắt ngay đi sự xuẩn mê thì lương tâm và tinh thần dân tộc đã đứt hết cả rồi; trước khi đường lưỡi bò cắt vụn nước Việt thì tương lai của đất nước, giống nòi đã đi đứt mất rồi; trước khi sự thật bị cắt nát đến mức điên đảo trắng đen thì niềm tin ít ỏi còn sót lại, cuối cùng, cũng đứt đoạn đi rồi...

Mới đây, ngày 29-11 Tập Cận Bình, người cầm đầu mới của ĐCS Trung Quốc, đã tuyên bố không úp mở về “**Giấc mơ Trung Quốc**”. Tại Bảo tàng Quốc gia Trung Quốc ở Bắc Kinh, với sự hiện diện của toàn thể Ủy viên Thường vụ Bộ chính trị ĐCS TQ, Tập Cận Bình đã giải thích:

“Hiện nay, mọi người đều đang thảo luận giấc mơ Trung Quốc. Tôi cho rằng thực hiện sự phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa là giấc mơ vĩ đại nhất của dân tộc Trung Hoa kể từ cận đại đến nay.”

“Thực hiện sự phục hưng vĩ đại” của Trung Quốc có nghĩa là làm sống lại thời đế quốc Đại Hán trước đây! Dĩ nhiên trong “**giấc mơ**” này chắc chắn có biển Đông, cả Việt Nam, Đông Nam Á và Đông Á, họ đang công khai từng bước áp chế và lấn chiếm. Vì Tập Cận Bình cũng còn cầm đầu một nhóm soạn thảo kế hoạch và chính sách về đối ngoại và đại dương trong ĐCS Trung Quốc với tên gọi “*Trung ương ngoại sự công tác lĩnh đạo tiêu tổ*”. (RFI 6.12)

Trước những bằng chứng rõ ràng về chủ trương bành trướng ngang ngược như thế của nhóm lãnh đạo mới của Bắc Kinh dưới quyền của Tập Cận Bình thì không có lí do nào chờ đợi sự biết điều của họ. Ta càng lùi thì họ càng ngang ngược lấn chiếm. Đây là nhận định và cũng là lời kêu gọi khẩn thiết của nhiều trí thức, nhân sĩ và thanh niên VN mời tham gia biểu tình vào ngày Chủ nhật 9-12. GS Trương Lai, một trong những người chủ trương cuộc biểu tình này đã cảnh báo:

“Càng ca ngợi cái gọi là “tình hữu nghị” càng biểu tỏ sự lúng túng trong đối sách. Hơn nữa, đó chính là sự xúc phạm tinh thần dân tộc, làm cho người dân không hiểu thực chất thái độ của nhà cầm quyền VN là thế nào.” (BBC 6.12)

Những người cầm đầu CSVN đứng về phía nào, đứng về phía nhân dân VN quyết tâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và danh dự dân tộc, bằng cách hãy để nhân dân được tự do tham dự biểu tình tỏ rõ tinh thần yêu nước chống bành trướng xâm lược của Bắc Kinh, hay cứ tiếp tục cúi đầu trước bọn thực dân mới Bắc Kinh, cầm nhân dân VN biểu tình và đề Bắc Kinh tự do thực hiện “**Giấc mơ Trung Quốc**”??!!

Thái độ của họ như thế nào thì các trí thức, thanh niên, nhân dân VN và dư luận thế giới sẽ thấy rõ trong ngày Chủ nhật 9.12 !

7.12.2012

Mục Thời sự Tạp chí Dân chủ & Phát triển điện tử:

HỘ CHIẾU "LƯỠI BÒ" Tham vọng rõ ràng của Bắc Kinh

.....*Thanh Quang RFA 03-12-2012*.....

Sự thiên cận tâm tới đến mức, muốn tráo trở cả ngôn từ dứt hay là cắt; sự đam mê chức quyền, địa vị ghê gớm đến mức vận nước nguy nan vẫn cứ cam lạng, đón hèn... Làm sao chỉ còn **27 ngày** nữa, nếu không kiên quyết đáp trả xứng đáng bằng ngoại giao, bằng hành động quyết liệt, Biển Đông có nguy cơ **mất** nhân tiên, mà các vị vẫn cứ loay hoay tìm nghĩa, chọn từ? Chẳng lẽ như ai đó đã nói, có lũ bán nước thật sao? Cầu mong cho mọi điều tôi viết trên đây, đều sai – sai bởi không hiểu được sự cao thâm của **lo** và **no** của quý vị. Xin tạ ơn Trời, Phật, Chúa Trời...

Quảng Trị, 4.12.2012
Hà Văn Thịnh.

Thế là Trung Quốc vừa mới tiến thêm một bước đáng ngại nữa trong tham vọng bành trướng bá quyền Đại Hán.

Trung Quốc ngày càng lấn tới

Việc cho in hình bản đồ “lưỡi bò” vào hộ chiếu cấp cho hàng chục triệu công dân TQ là dấu hiệu chúng tỏ Bắc Kinh bằng mọi giá, mọi cách (hay nói cách khác: không từ thủ đoạn nào) nhằm tạo điều kiện cho tham vọng “lưỡi bò” ấy “liếm” gần trọn biển Đông, dù bị hầu như toàn thế giới (chứ không riêng các nước có tranh chấp chủ quyền lãnh hải với Hoa Lục) phản đối.

Và tiếp theo sau đó, Tân Hoa Xã lại đưa tin tình Hải Nam của TQ đã thông qua biện pháp gọi là “quản lý trị an biên phòng duyên hải” để kiểm tra, ngăn chặn, bắt giữ, trục xuất các tàu nước ngoài nào mà Bắc Kinh gọi “xâm nhập trái phép trong lãnh hải” của họ.

Kể từ khi Trung Hoa Dân Quốc của ông Tưởng Giới Thạch lần đầu tiên đề ra “đường lưỡi bò” hồi năm 1947 và Hoa Lục chính thức đệ nạp bản đồ “lưỡi bò” này tại LHQ hồi năm 2009 tới nay, thì biết bao cảnh tang thương do phương Bắc gây ra cho biển đảo của VN – từ Hoàng Sa cho tới Trường Sa, và cho ngư dân Việt qua sự kiện những “tàu lạ” bắn giết, đánh đập, cướp bóc, trấn lột, tịch thu phương tiện đánh bắt của ngư dân, cắt cáp tàu thăm dò dầu khí VN. Đó là chưa kể Bắc Kinh

rao bán 9 lô dầu nằm sâu trong vùng nội thủy VN cũng như tung hàng chục ngàn “tàu lạ” hoạt động tại vùng biển của tổ quốc...

Qua bài “Đâu là cái gốc để ‘hoá giải’ đường lưỡi bò?”, tác giả Đào Tiến Thi cho biết vấn đề “hộ chiếu lưỡi bò” của TQ “có thể chỉ là động tác của con mèo vờn con chuột”, với động tác thật giả lẫn lộn, trước khi mèo phương Bắc “thịt” chuột phương Nam. Tác giả phân tích:

Biết đâu nó tung chương này chỉ để làm ta cuống lên (vì rõ ràng nếu để hộ chiếu in hình lưỡi bò của người Tàu ra vào Việt Nam thì cả 90 triệu người Việt Nam chỉ còn cách đeo mặt mo, chứ chưa nói đến sự nguy hiểm về chủ quyền), còn mục tiêu thực sự nó biết đâu lại nhằm vào việc khác? Chính phủ ta cuống lên, và thế là muốn Trung Quốc bỏ cái hình lưỡi bò này, biết đâu lại phải đánh đổi một cái gì đấy nguy hiểm hơn về sau? Cho nên muốn có giải pháp triệt để thì phải duyệt lại tất cả mối quan hệ với TQ từ khi “bình thường hoá” (hồi năm 1991), đặc biệt là từ 2009 đến nay, chứ không phải đối phó từng việc, để ngày càng lạc vào trận đồ bát quái, không biết đâu mà lần.

Như vậy, VN đã và đang đối phó với phương Bắc ra sao? Tác giả Đào Tiến Thi “điêm qua tình hình” và nhận thấy:

Một là: ...Phản ứng ấy (của VN) không tương xứng với sự gia tăng các hành động xâm lược của Trung Quốc, do đó không có tác dụng ngăn cản hoặc tác dụng không đáng kể. Cho nên phải được luôn thuộc về Trung Cộng. Có người đã nhận xét, Trung Quốc gặm dân nước ta theo kiểu “ba bước tiến, hai bước lùi”, cứ mỗi lần gây hấn họ lại tiến thêm được một bước trên bước đường thôn tính hoàn toàn nước ta.

Thứ hai là: Sự phản ứng của ta luôn luôn là muộn màng... Hành động biểu tình chống Trung Quốc xâm lược vẫn bị siết chặt...

Thứ ba: Những sự đối phó của Chính phủ với Trung Quốc thường tách rời ý chí của nhân dân. Ví dụ khi Chính phủ ra tuyên bố phản đối một hành động xâm phạm của

Trung Quốc, nhưng ngay sau đó người dân biểu tình hay có bất cứ hành động nào để ủng hộ chủ trương đó của Chính phủ thì Chính phủ lại thẳng tay đàn áp!

Và thứ tư: Mỗi khi có hành động gây hấn của Trung Quốc, Chính phủ ít nhất cũng có một động tác nào đó để phản đối nhưng kèm theo đó, vẫn thường nêu một lập trường mang tính kiên định là “tiếp tục quan hệ hợp tác, hữu nghị” với nhà nước Trung Quốc.

Việt Nam phản ứng nước đôi

Trước thủ đoạn mới này của Bắc Kinh, nhà nghiên cứu Biển Đông Đinh Kim Phúc cảnh báo rằng “Nếu TQ quyết định in bản đồ lưỡi bò thì đó là hành động cuối cùng làm thức tỉnh những ai còn ảo tưởng về sự phát triển hoà bình của TQ”, và “Một khi Trung Quốc xem Biển Đông là lợi ích cốt lõi, và một khi Việt Nam xem tình hữu nghị Việt-Trung là lợi ích cốt lõi, thì Việt Nam sẽ mất tất cả”.

Qua bản tuyên bố phản đối Bắc Kinh in hình “lưỡi bò” lên hộ chiếu công dân họ, nhiều nhân sĩ, trí thức trong và ngoài nước lưu ý rằng “Bước đi mới này bộc trần sự giả dối của các nhà lãnh đạo Trung Quốc khi nói tại Đại hội 18 của đảng Cộng sản Trung Quốc, cũng như tại Hội nghị cấp cao Đông Á lần thứ 7 mới đây, về hòa bình, hữu nghị và hợp tác với các nước, đặc biệt là các nước ven Biển Đông”.

Qua cuộc trao đổi mới đây với GS Nguyễn Huệ Chi từ Hà Nội, luật gia Lê Hiếu Đằng nhận xét:

Chúng ta biết rằng việc này rõ lên sau Đại hội 18 của ĐCS TQ. Có thể nói đây là một “món quà” mà Tập Cận Bình và ê-kíp của ông ta tặng các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước VN, những người luôn luôn muốn giữ “4 tốt” và “16 chữ vàng” mặc cho Bắc Kinh đã từ lâu dăm đạp không thương tiếc những điều giả dối này bằng những hành động lấn chiếm Biển Đông một cách trắng trợn mà đỉnh điểm là việc cho in trên hộ chiếu hình lưỡi bò phi pháp với âm mưu thâm độc là nếu VN và các nước đang tranh chấp

không có phản ứng gì thích đáng thì xem như mặc nhiên công nhận đường lưỡi bò của chúng... Tại sao... các vị lãnh đạo hiện nay lại làm ngơ không thấy. Nhân dân có quyền nghi ngờ thái độ khó hiểu này vì nó đi ngược lại lợi ích của đất nước, của dân tộc.

Từ Đà Lạt, nhà nghiên cứu Mai Thái Lĩnh báo động rằng TQ lâu nay luôn làm những việc “đặt trong tình trạng đã rồi”, tức lần từng bước, một cách có hệ thống, mà VN lại đối phó theo kiểu tạm thời, không có biện pháp nhanh chóng, hiệu quả. Theo học giả Mai Thái Lĩnh thì người dân trong nước có ý muốn đấu tranh cho quê hương bây giờ cũng không biết cách gì để thể hiện chuyện phản đối những chính sách đối với TQ. Họ không được phép biểu tình, hội họp cũng không được... Cùng lắm thì một số trí thức ký kiến nghị mà thôi.

Nhà nghiên cứu Mai Thái Lĩnh nhận thấy cách làm của nhà nước như thế khiến ngày càng có nhiều người nghi ngờ, không biết đảng và nhà nước VN này có thực tâm muốn bảo vệ chủ quyền dân tộc, muốn đấu tranh chống lại hành động của Bắc Kinh hay không. Nhất là gần đây, rất nhiều người yêu nước lại bị nhà cầm quyền bắt bớ, xử án rất nặng – hành động mà ông Mai Thái Lĩnh cho là “cực kỳ vô lý”, như ông phân tích sau đây:

Hiện nay, chúng tôi thấy người dân trong nước, nhìn chung, họ rất bất mãn hành động về phía TQ. Nhưng về phía chính quyền trong nước, chúng tôi nhận thấy có những cách ứng phó nhiều khi mang tính chất nước đôi. Thí dụ như VN có hành động thì phản đối – mà phản đối cũng không hiệu quả bao nhiêu, nhưng mặt khác lại có những hành động tiếp tục hợp tác giữa 2 bên, làm cho người dân bây giờ hết sức hoang mang. Họ nghĩ rằng không biết nhà nước này có thực sự ra sức bảo vệ chủ quyền của dân tộc hay không!

Qua bài “Con tin của sự im lặng”, tác giả André Menras Hồ Cương Quyết cũng báo động rằng Hoa Lục hiện đang đẩy mạnh chiến lược xâm lấn lãnh hải, hải đảo, mà

nạn nhân chính là VN, sau khi VN bị mất Hoàng Sa và một phần Trường Sa vào tay phương Bắc. Vẫn theo người Pháp có quốc tịch VN này và rất yêu quê hương VN, thì “Trước mọi sự xâm lấn của Trung Quốc, trong tình trạng khẩn cấp quốc gia, nhà cầm quyền Hà Nội, mặc dầu công bố rộng rãi sự phản đối, vẫn không có phản ứng tự vệ cụ thể. Thay vào đó, công luận quốc tế chứng kiến một điệu nhảy chính trị-ngoại giao bất thường... giữa hai thù địch: sau mỗi trò xấu mới của Trung Quốc, công dân Sài Gòn và Hà Nội phản đối trên các đường phố bất chấp sự ngăn cấm. Thế là dùi cui, bắt bớ, bỏ tù”.

Nhà nước đứng về phía dân?

Từ Đà Nẵng, GS Nguyễn Thế Hùng cũng bày tỏ mối âu lo cho quê hương:

Tôi thấy có những chuyện thuộc về chủ quyền của đất nước, dân tộc, nên người dân VN bày tỏ thái độ yêu nước bất bạo động, thì đối với một nhà nước chính danh, điều đó phải được trân trọng, ủng hộ. Trước kia, hồi thời VN còn là thuộc địa của Pháp, cụ Phan Chu Trinh cũng chủ trương muốn cứu nước thì phải nâng cao dân trí, chấn hưng dân khí.

Bây giờ, một đất nước mà không chấn hưng dân khí thì khi đất nước có họa ngoại xâm, ai là người bảo vệ tổ quốc? Có phải những người lãnh đạo tự đứng ra đánh ngoại xâm không? Hay là họ phải dựa vào sức mạnh của toàn dân?

Cho nên vấn đề chấn hưng dân khí là một việc rất quan trọng. Nhưng bây giờ, những người yêu nước biểu tình bất bạo động, bày tỏ thái độ yêu nước như thế, mà nhà cầm quyền lại đàn áp, đánh đập rồi bắt nhốt, như vậy thì lòng yêu nước, sự ái quốc đó bị xúc phạm, bị đau đớn. Đó là điều nhà nước không nên làm.

Học giả Mai Thái Lĩnh đi tìm nguyên nhân, và nhận thấy vấn đề có thể bắt nguồn từ thời kỳ đầu thập niên 90, khi đảng CSVN bắt đầu hoà hoãn với TQ, rồi gặp nhau tại hội nghị Thành Đô. Hai bên thoả thuận như thế nào đó mà cho đến nay, người ta thấy đường lối đối

ngoại của VN đối với TQ rất là không rõ ràng. Giữa lúc những người yêu nước tìm cách biểu tình, hay có biểu lộ lòng ái quốc dưới hình thức nào đó, thì họ bị đánh đập, bắt bớ, tù đầy... Trong khi rất nhiều cơ quan, ban ngành VN lại tiếp tục hợp tác “nồng ấm” với phía phương Bắc. Rồi khi Bắc Kinh có hành động ngang ngược thì VN phản đối “một cách chiếu lệ”. Đường lối đối ngoại đó của VN, theo học giả Mai Thái Lĩnh, “rất là không rõ ràng; thậm chí có người coi đó là một sự đầu hàng TQ”.

Bây giờ muốn giải quyết được vấn đề, thì đảng cầm quyền, nhà nước VN phải công bố một cách rõ ràng, nhận định lại toàn bộ tình hình từ thập niên 90 tới nay: Chính sách đối với TQ đúng hay sai, cần phải sửa chữa như thế nào, và phải công bố rõ ràng. Chứ QH từ lâu nay hoàn toàn không có một cuộc họp quan trọng nào về biển Đông mà công bố cho nhân dân biết.

Chỉ gần đây có 2 cuộc họp: Một cuộc họp thông qua luật về biển – mà là cuộc họp kín, rồi vừa rồi có một cuộc họp về biển Đông cũng là cuộc họp kín. Nói chung, đường lối đối ngoại của VN bây giờ chỉ quanh quẩn trong lòng nội bộ của đảng, còn ngoài ra, đối với nhân dân, thì họ không có một sự công bố gì về đường lối cho rõ ràng. Chúng tôi nghĩ rằng điều đó không giải quyết được vấn đề.

Sau “biển cổ” “hộ chiếu lưỡi bò” TQ, tác giả Bùi Hoàng Tám không khỏi lưu ý tới một “điều khó giải thích là cái hộ chiếu phi pháp ấy lại không có hình vùng lãnh hải tranh chấp với Nhật Bản – điều mà tác giả “nói thẳng ra, đối với Nhật Bản, TQ hành xử không thể nói khác (hơn là): hèn”. Rồi liên tưởng tới giai đoạn lịch sử đã qua, tác giả nhận xét rằng “Có lẽ không chỉ khiếp nhục trước đồng Yên, TQ vẫn ám ảnh bởi **thanh kiếm Samurai** mà họ đã phải ném trái 70 năm về trước”.



Nếu như trò xảo trá in bản đồ có “đường lưỡi bò” vào hộ chiếu của Trung Quốc là một tuyên bố ngang ngược, hiếu chiến, “coi biển Đông bằng ao” của nhà cầm quyền Trung

Bước đi cuối cùng thôn tính Biển Đông nguy hiểm của Trung Quốc

.....**Lê Ngọc Thống 08-12-2012**.....

Quốc trước thế giới thì hành động tiếp theo của Trung Quốc mới đây là để thực thi tuyên bố đó.

Hội đồng Nhân dân tỉnh Hải Nam (HĐNDHN) phê chuẩn quy định mới cho cảnh sát, biên phòng trên biên hôm 27-11. Theo đó, cơ quan công an biên phòng Trung Quốc có thể xử lý với các tàu thuyền được coi là “xâm nhập lãnh hải Trung Quốc bất hợp pháp” bằng các biện pháp như “lên tàu, kiểm tra, bắt giữ, trục xuất, ra lệnh dừng tàu, đổi hướng và trở về”. Quy định mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày 1-1-2013.

Đặc biệt, quy định sửa đổi cũng nhấn mạnh rằng cảnh sát phải tăng cường tuần tra vùng biển xung quanh cái gọi là “thành phố Tam Sa” và phối hợp với các cuộc tuần tra của chính phủ.

Hành động này của HĐND tỉnh HN nói lên điều gì?

Ngô Sĩ Tồn, tổng giám đốc sở Ngoại vụ Hải Nam, kiêm viện trưởng viện Nghiên cứu Nam Hải, một cơ quan tham vấn cho chính quyền Bắc Kinh về Biển Đông, vừa khẳng định lại tính chất địa phương, cục bộ, của quyết định này. (Sau khi bị thế giới lên án, phản đối quyết liệt)

Theo Reuters, ngày 5-12, ông Ngô Sĩ Tồn thừa nhận: quy định mới về chặn xét và bắt giữ tàu ngoại quốc được tỉnh này thông qua vào hạ tuần tháng 11, chỉ là một sáng kiến của cấp tỉnh.

Tuy nhiên, trước đây mấy ngày, phát biểu với đặc phái viên New York Times, Ngô Sĩ Tồn nhắc lại các quy tắc được cơ quan luật pháp Hải Nam thông qua vào tuần trước đó rằng, một phần các quy định, là để đối phó với sự gia tăng của các tàu đánh cá Việt Nam gần quần đảo Hoàng Sa, quần đảo mà ông thừa nhận là cả Trung Quốc lẫn Việt Nam đều đang đòi chủ quyền. Ông Ngô còn cho biết thêm, các quy định này được thảo luận từ một năm nay, nhằm bổ sung vào các quy tắc đã có từ năm 1999.

Nên nhớ là, Hải Nam không phải là địa phương duy nhất thông qua các lệnh cản trở liên quan đến việc

hành hung ngư dân Việt Nam trên biển. Thời gian gần đây, tỉnh Chiết Giang và tỉnh Hà Bắc cũng đã thông qua các quy định ngang ngược trong cái gọi là “nỗ lực bảo vệ biển đảo” tại những vùng tranh chấp mà Trung Quốc đơn phương tuyên bố chủ quyền.

Phải chăng các địa phương này của Trung Quốc đã “ly khai” hay sao mà một quyết định gây “đại loạn” cho khu vực, ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh Trung Quốc mà chính quyền trung ương lạng thình, làm ngơ? Thậm chí việc in bản đồ có đường lưỡi bò vào hộ chiếu Trung Quốc cũng cho rằng cấp ra quyết định ấy là bộ, ngành...Vậy, Trung Quốc đại loạn hay là “tư tưởng lớn luôn gặp nhau”?

Câu trả lời chính xác: “ly khai” thì các địa phương này không dám mà đó chính là “tư tưởng lớn-bành trướng”, ngạo mạn, coi thường nước nhỏ... trùu khốu nhau giữa trung ương và địa phương. Và, Bắc Kinh đã lợi dụng chủ nghĩa dân tộc cực đoan này để trục lợi.

Như vậy, hành động ngang ngược này của HĐND tỉnh Hải Nam, thực chất là hành động của nhà cầm quyền Trung Quốc giao cho tỉnh Hải Nam thực thi.

Các quốc gia trên thế giới đều hiểu rằng, bất kỳ một vùng lãnh thổ, lãnh hải nào mà quốc gia nào đó coi là chủ quyền thì vùng lãnh thổ, lãnh hải đó hoàn toàn được quốc gia này áp đặt luật và thực thi pháp luật của họ trên vùng đó cho bất cứ đối tượng nào.

Bởi vậy, nếu như trong vùng lãnh hải, chủ quyền của Trung Quốc thì lực lượng thực thi pháp luật của Trung Quốc có những quy định như vậy là điều có thể, không ai bàn cãi. Nhưng cái khu vực mà “Hội đồng Nhân dân tỉnh Hải Nam phê chuẩn” để cho cảnh sát của tỉnh Hải Nam thực thi chiếm hơn 80% diện tích biển Đông, đó chính là “đường lưỡi bò” phi lý mà Trung Quốc vạch ra đã làm cho thế giới phản đối dữ dội... thì đúng là ngang ngược, coi thường tất cả, là hành động phi pháp.

Thực chất cái gọi “phê chuẩn”

của HĐND tỉnh Hải Nam là việc nhà cầm quyền Bắc Kinh triển khai, biển vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) thành “vùng đặc quyền quân sự” (dựa trên luật 1998 về vùng đặc quyền kinh tế mà Trung Quốc ban hành, năm 2002 Trung Quốc tiếp tục ban hành đạo luật cấm các nước khác khảo sát đo đạc trong EEZ) sau khi đã coi 80% diện tích biển Đông là của họ.

Đây là những nấc thang cuối cùng đi đến chiến tranh trong chiến lược thâm tóm biển Đông của Trung Quốc đang tiến hành thực hiện.

Nói là những nấc thang cuối cùng bởi lẽ, Trung Quốc biết rằng khu vực đó bao gồm quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa là thuộc chủ quyền của Việt Nam, ngoài ra còn có chủ quyền của Philipin, Malaysia, Brunay, Indonesia...trên biển Đông, đồng thời là tuyến hàng hải quan trọng của thế giới, ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích quốc gia của Mỹ... Do đó, hành động của Trung Quốc mở rộng quyền thực thi cho cảnh sát của họ đã buộc tất cả các quốc gia phải lựa chọn, hoặc là tuân thủ hoặc là chống lại. Tuân thủ có nghĩa là mất chủ quyền, còn nếu chống lại thì xảy ra xung đột, chiến tranh.

Dư luận đặc biệt quan tâm là Trung Quốc, thông qua tỉnh Hải Nam, tuyên bố như vậy có nghĩa là sẵn sàng hành động đối đầu với Mỹ, Nga... trên biển Đông, thách thức tự do an toàn hàng hải mà Mỹ coi là lợi ích quốc gia chẳng?

Trước sự kiện này, phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc, Hồng Lỗi nhấn mạnh: “Tất cả các nước đều có quyền tự do hàng hải ở Biển Đông theo đúng tinh thần luật quốc tế”.

Té ra vậy, điều này có nghĩa: Mỹ, Nga... yên tâm, Trung Quốc không làm gì ảnh hưởng đến tàu các vị khi đi qua biển Đông.

Không ai nghi ngờ “thiện chí” này của ông Hồng Lỗi, bởi dẫu có 30 năm nữa Trung Quốc vẫn chưa đủ gan, đủ sức để đối đầu với Mỹ, Nga, Nhật... huống chi bây giờ dám cả gan cho cảnh sát biển (cấp tỉnh) thực thi điều họ tuyên bố mà Mỹ, Nga... coi đó như hành động cướp biển thì họ không những coi “biển Đông như ao” mà còn “coi trời bằng

vung”. (Đến đây chúng ta càng hiểu rõ hơn tại sao bản đồ “đường lưỡi bò” trên hộ chiếu Trung Quốc không có Senkaku).

Cuối cùng điều đã rõ, đối tượng thuộc sự “điều chỉnh” của quy định này là những nước có tranh chấp chủ quyền với Trung Quốc và chính sự mập mờ không xác định cụ thể những hành vi thế nào bị coi là “xâm nhập lãnh hải Trung Quốc bất hợp pháp” của ông Hồng Lỗi đã là một sự đe dọa ngầm cho 4 nước có tranh chấp với Trung Quốc mà tâm điểm là Việt Nam và Philippin.

Sách lược tránh đối đầu với Mỹ... lợi dụng thế mạnh về kinh tế, quân sự, hăm dọa, ép các nước nhỏ phải lựa chọn hoặc là đầu hàng hoặc là chiến tranh của Trung Quốc đã khiến tình hình biển Đông càng ngày càng tiến gần đến miệng hồ chiến tranh.

Ông ngoại trưởng Philippin tỏ ra bất mãn với Trung Quốc, than phiền, trách cứ rằng “Trong khi các nước trong khu vực đang cố gắng phấn đấu cho hòa bình thì Trung Quốc lại như thế” (khiêu khích gây chiến)... Đùng vô ích, trứng vịt thì không bao giờ nở ra con gà đầu thừa ngài Bộ trưởng!

Chiến lược thôn tính Biển Đông hình thành từ trong máu, được Trung Quốc thực hiện có bài bản, từ bắt đầu đến kết thúc. Đầu tiên là biển không thành có, biển khu vực không tranh chấp thành khu vực có tranh chấp, tiếp theo là tuyên bố với thế giới khu vực tranh chấp đó là của mình “không chối cãi”, phát hành bản đồ và bước cuối bên miệng hồ chiến tranh là áp đặt luật và thực thi luật của họ trên khu vực đó.

Chiến lược này đã tùy theo từng giai đoạn mạnh yếu khác nhau mà Trung Quốc triển khai thực hiện và đến đây được coi như bước cuối cùng. Trung Quốc không còn “bài” gì trên biển Đông nữa, ngoại trừ chiến tranh.

Rõ ràng là, nếu như quốc gia nào cản trở việc thực thi pháp luật của Trung Quốc trên khu vực mà họ tuyên bố chủ quyền thì sẽ xảy ra xung đột. Lúc đó họ dùng “cơ bắp”, nghĩa là chiến tranh. Nếu để Trung

Quốc thực thi pháp luật trên đó mà không ai làm gì, chống đối... thì có nghĩa khu vực đó mặc nhiên sẽ là “chủ quyền toàn vẹn, tuyệt đối” của Trung Quốc.

Có thể nói, chủ nghĩa Đại Hán kết hợp với sức mạnh quân sự hiện có đã như một căn bệnh ung thư đến lúc phát tác chiến tranh. Trung Quốc đang rất khát khao chiến tranh, rất hỷ hứng cho chiến tranh.

Tổ chức Hiệp hội ĐNA (ASEAN) đã bị Trung Quốc làm nhục biến thành “thảm họa”.

Dù vậy, nhưng chắc chắn là trước hành động này của Trung Quốc thì các quốc gia “trong khu vực vùng lưỡi bò” lo ngại, buộc phải phản đối và có thể liên minh lại với nhau để chống Trung Quốc. Trung Quốc không muốn điều này xảy ra, cho nên, trong tương lai gần, một số nước như Indonesia, Malaysia... chưa phải là đối tượng để Trung Quốc thực thi (chưa ăn thì còn đó).

Kế sách của Trung Quốc là muốn họ yên tâm, im lặng, làm ngơ, mặc cho hàng xóm phải đơn độc đối phó, để tập trung cô lập, tách Việt Nam, Philippin ra khỏi những mối quan hệ còn lại cho dễ bề trấn áp.

Việt Nam, Philippin... sẽ làm gì khi tàu cá của ngư dân mình và các loại tàu khác mà Trung Quốc coi là “xâm nhập lãnh hải Trung Quốc bất hợp pháp” bị cảnh sát biển tinh Hải Nam hành xử như kẻ cướp biển trong vùng chủ quyền của mình bắt đầu từ ngày 01-01-2013?

Với Philippin, Trung Quốc có thể sẽ nhẹ tay hơn trong vấn đề thực thi vì Philippin còn là đồng minh với Mỹ, nhưng với Việt Nam chắc chắn sẽ rất quyết liệt.

Việt Nam muốn hòa bình, nhưng hòa bình phải gắn với độc lập tự chủ. Một nền hòa bình lệ thuộc, không bình đẳng, mất độc lập tự chủ, bị xâm phạm chủ quyền lãnh thổ thì không bao giờ chúng ta chấp nhận.

Khi Việt Nam đã làm tất cả những gì có thể để gìn giữ hòa bình mà nước khác cứ muốn xâm hại lợi ích của đất nước ta thì lúc đó chúng ta không còn con đường nào khác là

“quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”.

Dân tộc Việt bao đời nay không muốn chiến tranh nhưng chưa lúc nào sợ chiến tranh.

Tác giả gửi cho viet-studies ngày 8-12-12. Blog Bùi Văn Bôn

Theo tờ Nhân Dân nhật báo (TQ) ngày 29.11, các luật mới có hiệu lực từ ngày 1.1.2013 sẽ cho phép cảnh sát biển tinh Hải Nam được lên boong và khám xét các tàu nước ngoài” xâm nhập bất hợp pháp các vùng biển của Trung Quốc”.

Phát biểu với báo New York Times ngày 1/12, Ngô Sĩ Tôn, Giám đốc Sở Ngoại vụ Hải Nam, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Nam Hải của Trung Quốc cho biết phạm vi áp dụng các luật này bao trùm toàn bộ các hòn đảo hay bãi đá nằm bên trong đường 9 đoạn và các vùng biển lân cận.

Ông này cũng công khai thừa nhận rằng mục tiêu trước mắt của quyết định mới này là nhằm đối phó với các tàu đánh cá Việt Nam trong vùng biển xung quanh đảo Phú Lâm thuộc quần đảo Hoàng Sa, nơi vừa được Trung Quốc chọn để đặt trụ sở của cái gọi là “thành phố Tam Sa”.

Đảo Phú Lâm thuộc quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam nhưng bị Trung Quốc chiếm giữ trái phép và đặt tên là đảo Vĩnh Hưng.

Gần đây, Trung Quốc đã chọn đảo Phú Lâm làm trụ sở của cái gọi là “thành phố Tam Sa”, đơn vị hành chính được thành lập trái phép hồi tháng 7 để quản lý khu vực nằm trong đường 9 đoạn trên Biển Đông. Phú Lâm cũng là nơi Trung Quốc đặt đại bản doanh của đơn vị quân đội đồn trú trên Biển Đông.

Mập mờ với yêu sách “đường lưỡi bò” nhằm độc chiếm biển Đông, các chuyên gia quốc tế cho rằng nay Trung Quốc tiếp tục làm gia tăng căng thẳng trong khu vực với qui định bắt, khám tàu cũng lập lờ không kém.

Theo BienDong.Net 30-11-2012

Bài viết mang tựa đề: "Tình thế quá hiểm nghèo, tự đảng lo không nổi đầu" của nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh đang được cư dân mạng hào hứng chia sẻ. Mặc Lâm có thêm chi tiết về bài viết thuyết phục này.

Âm mưu xâm lược

Nếu từng cầm một tờ báo trong tay, người đọc Việt Nam không khó nhận ra rằng Trung Quốc đang tiến đến rất gần bờ biển Việt Nam bằng hành động chứ không còn là những động tác dọa dẫm hay thăm dò.

Những bài báo ấy trước đây khó xuất hiện cho dù đó là tờ Tuổi Trẻ hay Thanh Niên, nhưng tờ báo được tiếng là tiên phong có các bài viết bút phá và dẫn đầu cho làng báo cả nước.

Không phải báo chí Việt Nam thiếu phóng viên tài năng nhưng cái thiếu duy nhất của họ là không được bảo vệ bởi luật pháp, cụ thể là Luật Báo chí. Mặc dù bây giờ báo chí có thể lo an tẩu những tin tức về Biển Đông từ nguồn của TTXVN, có nghĩa là tin đã qua sàng lọc, nhưng những tin tức đó không nói lên được ý nguyện nhân dân, tức là người đọc báo.

Nhiều nhà báo yêu nghề tới nỗi bỏ viết vì cảm thấy bị xúc phạm khi suốt ngày bị đề nén bởi không được quyền viết lên sự thật, hay ít ra phản ánh được những gì mà nhân dân đang nghĩ. Có người quyết định về hưu khi sức công hiến của họ còn rất sung mãn, đặc biệt trong những đề tài về sự vẹn toàn lãnh thổ hay bất công xã hội. Những cây viết vừa lành nghề vừa dư lòng tự trọng ấy tuy vắng mặt trên các tờ báo danh tiếng nhưng những bài viết của họ vẫn hàng ngày xuất hiện đều đặn trên các mạng xã hội như blog hay facebook để chuyển tải những ưu tư của họ trong vấn đề nhức buốt hiện nay: Biển Đông.

Bài viết mới nhất của nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh trên blog của ông là một trong những bài quan trọng cho thấy sự bức xúc của một bộ phận nhà báo tuy nhỏ nhưng tiếng nói của họ vẫn đủ sức lay động hàng triệu con tim, những người theo dõi thông tin trên mạng Internet. Bài viết có tựa: "Tình thế quá hiếm nghèo, tự đáng lo không nói đâu!"

Nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh phân tích những sự việc mới nhất đang diễn ra cho thấy việc Trung Quốc sẽ nuốt trọn Biển Đông là điều hiển nhiên khó chối cãi. Sau khi ngang nhiên cất cáp tàu Bình Minh 2, họ tiếp tục tuyên bố cho phép canh sát địa phương của đảo Hải Nam có quyền bắt giữ, trục xuất ngư dân VN khi họ đánh bắt cá tại vùng biển Hoàng Sa, Trường Sa của VN. Cái ngày mà quyết định này có hiệu lực là ngày 1 tháng 1 năm 2013 cũng là ngày mà nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh cho là ngày Biển Đông biến mất trên bản đồ Việt Nam.

Bài viết không lên án sự nhẫn nhịn của chính phủ Việt Nam nhưng phân tích sự nhẫn nhịn ấy là không phù hợp với lòng tham vô biên của một đất nước luôn sẵn đuôi và tìm cách khuất phục nước Nam trong nhiều ngàn năm. Bài viết chứng minh rằng sự nhẫn nhục ấy của chính quyền sẽ dẫn tới mất nước và đây là lúc phải thức tỉnh sau một thời gian dài bị ru ngủ bởi các miếng mồi của người phương Bắc.

Nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh đưa ra những nhận xét khó có thể phủ

nhận về hiện tượng của xã hội đối với vấn đề Biển Đông cho thấy lòng dân đang ly tán một cách đáng quan ngại:

"Do những tác động từ phía đảng và nhà nước, người dân hiện nay bị phân hóa thành các bộ phận theo các xu hướng sau đây:

– Quá chán ngán vì mất lòng tin nên phó mặc cho đảng và nhà nước làm gì thì làm, TC làm gì thì làm, mọi chuyện đều gác ngoài tai.

– Tin tưởng mù quáng vào đảng và nhà nước nên yên tâm phó thác cho đảng và nhà nước lo, tự dối lòng mình để được yên ổn lương tâm trước nguy cơ mất nước.

– Vì bị bưng bít thông tin, không được kích hoạt lòng yêu nước nên hoàn toàn thờ ơ trước thời cuộc, không hề biết gì, chỉ biết chăm lo riêng tư hoặc lo hưởng thụ cá nhân.

– Bộ phận nhiệt tình yêu nước, thấy rõ âm mưu xâm lược của Trung cộng thì lại bị đàn áp nhiều quá nên cũng trở nên chán ngán, oán ghét và nghi ngờ xa lánh đảng và nhà nước."

Khi được hỏi về nhận xét của ông đối với lực lượng thanh niên, giới được xem là rường cột hiện nay của nước nhà đối với vấn đề Biển Đông, nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh cho biết:

"Phần lớn thì họ thờ ơ do những nguyên nhân thông tin bị bưng bít, bị nhà nước hướng họ vào những mối quan tâm khác. Rồi một bộ phận thật sự quan tâm thì họ bức xúc, muốn tỏ bày. Tò bày bằng cách đi biểu tình hay bằng những cách khác thì bị đàn áp. Mà đàn áp dữ dội, nặng nề, có người bị bắt, vì vậy cho nên những bộ phận đó trở nên e sợ, bị ảnh hưởng bởi những tác động đó nên bây giờ có biết thì cũng chỉ đứng cay chế diễu, hay đùa cợt chứ còn không dám biểu lộ bức xúc của mình ra. Một phần lớn còn lại thì không quan tâm rồi."

Người dân thờ ơ?

Nhà thơ Đỗ Trung Quân cũng là nhà báo kỳ cựu đã từng viết cho Thanh Niên, Tuổi Trẻ, Sài Gòn Tiếp Thị, cho biết cảm nghĩ của ông về bài viết này:

"Tôi cũng đồng quan điểm với điều lo ngại của anh Huỳnh Ngọc Chênh. Tôi thấy rằng đất nước đã trở nên thờ ơ bởi rất nhiều người đang thờ ơ. Mọi sinh hoạt vẫn diễn ra rất bình thường. Buổi chiều cuối tuần nhà hàng vẫn đông, mọi chuyện vẫn bình thường hết thì không ai coi chuyện cảnh báo đó là quan trọng đâu. Tôi nghĩ nếu Biển Đông mất, nó sẽ ảnh hưởng tới đời sống của đất nước, của người dân từ cái cụ thể mà hiện giờ thì tôi chưa hình dung nó cụ thể như thế nào, tôi chỉ khái quát rằng nước mất thì ăn chơi cũng chẳng còn. Nếu chấp

nhận ăn chơi vẫn còn thì chấp nhận chúng ta như một phiên bang của Trung Quốc. Điều này thì tôi xin khẳng định lại: cả ngàn năm họ không làm được thì bây giờ họ cũng không thể làm được chuyện đó."

Nhà báo Phạm Thành, một cây bút lão luyện của Đài phát thanh VN, cũng là chủ trang blog Bà Đàm Xòe cho biết nhận xét của ông:

"Minh thực sự lo ngại. Cái bài của anh Huỳnh Ngọc Chênh mình hoàn toàn chia sẻ. Khả năng mình trở thành một quận của Trung Quốc cho đến thời điểm này thì mình thấy nó quá gần, quá rõ và cái khả năng sau ngày mừng một Trung Quốc ra tới hậu thư thì rất đáng lo ngại. Phản ứng của Việt Nam là một cái gì đó rất là yếu ớt, nó che đậy một cái âm mưu thật nào đó giữa lãnh đạo của Trung Quốc và Việt Nam."

Hầu như báo giới tuy khác quan điểm về cách đối phó với TQ nhưng đều đồng tình rằng chính phủ đã quá mềm yếu nếu không muốn nói là nhu nhược trong cách ứng xử với Trung Quốc. Từ chỗ yếu đuối này đã tạo những bậc thang khiến Bắc Kinh mạnh dạn leo cao hơn trong cạnh tranh gian lận này. Nhà báo Đỗ Trung Quân nhận xét:

"Tôi cũng nghĩ chính phủ nhu nhược. Thoạt đầu tôi nghĩ chính phủ nhu nhược và đến bây giờ thì thành phải nói thật rằng tôi nghĩ trong chính phủ có những người bị mua chuộc. Tôi xin không dám nói hết song có những người bị mua chuộc, nhưng 90 triệu dân này không chấp nhận chuyện đó."

Nhà báo Phạm Thành nhấn mạnh tới một yếu tố khác từ sự nhu nhược này: yếu tố bầy đàn của 1 bộ phận không nhỏ cán bộ nhà nước:

"Không phải là dân Việt Nam không biết, các lực lượng đều biết chuyện này nhưng theo mình thì những lực lượng chính trị trí thức cho đến các nhà khoa học cho đến công an, quân đội, học sinh, sinh viên và những người hiểu biết thì đa số vẫn nuôi một ý thức trong đầu là mọi việc có đảng lo, có nhà nước lo mình không việc gì phải lo."

Những người đó biết và vẫn ủng hộ theo cái ngả này là nhiều. Vẫn tin theo nhà nước và khi nhà nước nhập vào Trung Quốc thì họ vẫn theo. Cái lực lượng này mình thấy hơi nhiều. Không phải người dân không biết, người ta biết hết nhưng đa số họ yên phận. Đa số gắn mình vào cái cỗ máy quyền lực của nhà nước và ăn theo, đi theo đường lối đó. Cái điều này nó còn nguy hại hơn là người ta không

biết.

Theo quan sát của tôi thì người ta phản ứng một cách yếu ớt, cần nguyên ở chỗ đó và đây cũng là một tín hiệu, nó báo hiệu sự mất nước của dân tộc mình quá rõ và quá cận kề rồi.”

Nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh vẫn tin rằng bây giờ vẫn còn kịp nếu nhà nước thức tỉnh và có biện pháp đánh động bầu nhiệt huyết trong thanh niên, ông nói:

“Tuy nhiên nếu bây giờ mình kích hoạt thì tất cả sẽ trở lại, bởi vì tôi tin tưởng rằng tuổi trẻ Việt Nam người ta không thờ ơ đâu. Lâu nay người ta được bao cấp lòng yêu nước, cái gì cũng để nhà nước lo, đảng lo cho nên làm cho họ không quan tâm tới. Cái gốc là nhà nước cần phải tuyên bố Tổ quốc lâm nguy, đưa những thông tin cho thấy tình hình đã hiểm nghèo đe dọa từ xâm lược phương Bắc đến cho thanh niên người ta biết thì lòng yêu nước sẽ được kích động lên và tôi nghĩ rằng cũng không trễ lắm.”

Sự lo âu từ bài viết của nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh không chấm dứt khi câu cuối cùng ông viết: "Nhanh lên chứ không còn kịp nữa..." như một lời thúc hối kiệt sức vì ông biết rõ chính quyền hiện tại không thể tự mình thức tỉnh bởi họ là một tập thể bị ràng buộc bởi rất nhiều yếu tố khó thể cắt bỏ những sợi dây oan nghiệt ấy.

* trích từ câu cuối của bài viết.

có gì thì hãy “bình tĩnh, đừng manh động”, “đề đảng và nhà nước lo”, thì blogger Nguyễn Hữu Vinh tại Hà Nội báo động “tai họa mất nước sừng sững đứng trước mọi nhà”; còn blogger Huỳnh Ngọc Chênh nhận thấy “Tình thế quá hiểm nghèo, tự đảng lo không nổi đâu”.

Sau khi TQ tung ra “hộ chiếu lưỡi bò”, thông qua biện pháp “quản lý trị an biên phòng duyên hải” để ngăn chặn, khám xét, bắt giữ, trục xuất tàu thuyền nào bị cho là vi phạm “lãnh hải lưỡi bò” phi pháp chiếm gần trọn biển Đông, thì vụ mới nhất cắt cáp tàu Bình Minh 2 của VN, theo nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh từ SG, là một chuỗi hành động mà TQ sẽ triển khai để chiếm biển Đông trên thực tế và “VN đang đứng bên bờ vực của sự tồn vong”.

Qua bài tựa đề “Tình thế quá hiểm nghèo, tự đảng lo không nổi đâu”, blogger Huỳnh Ngọc Chênh báo động vụ cắt cáp mới nhất này chứng tỏ TQ lại vào tận vùng nội thủy của VN, và điều đó cũng có nghĩa là hàng vạn tàu đánh cá của họ ngang nhiên tiếp tục hoạt động trong “đường lưỡi bò đơn phương và phi pháp” của Bắc Kinh.

Như vậy, nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh báo nguy, “đường lưỡi bò phi lý không còn là hình vẽ trên bản

Khi tàu cảnh sát TQ tung ra tuần tra thì đừng hòng các tàu thuyền của ta ra khơi hoạt động và làm ăn gì nữa. Hàng hải, dầu khí, ngư nghiệp, tài nguyên.... đều mất sạch. Như vậy, nếu không có gì thay đổi, thì đến ngày 1-1-2013, ta chính thức mất biển Đông trên thực tế. Một khi đã mất biển Đông thì nguy cơ mất nước cận kề. Việt Nam đang ở vào tình thế vô cùng nguy kịch.

Nhưng blogger Huỳnh Ngọc Chênh thắc mắc rằng đảng và nhà nước “hầu như hoàn toàn nhắm nhẹn” đến mức “kinh ngạc, vượt qua ngưỡng của lòng tự trọng và không biết đã chạm đến đáy chưa?”. Nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh lưu ý tiếp:

Nếu như sự nhắm nhẹn ấy làm cho Trung Quốc xót thương dừng lại việc chiếm đoạt biển Đông thì nhân dân sẵn sàng đồng tình ủng hộ. Nhưng thực tế hoàn toàn ngược lại. Nhà cầm quyền VN càng nhắm nhẹn, Trung Quốc càng lấn tới, và kết quả như ngày hôm nay ta đang thấy. Mất biển Đông đang trở thành hiện thực. Vì thế mà sự nhắm nhẹn của đảng và nhà nước cộng thêm việc bưng bít thông tin và hơn thế nữa là việc thẳng tay đàn áp những người yêu nước có hành động tích cực phản đối Trung Quốc đã đẩy lên trong lòng người dân sự nghi ngờ về động cơ nhắm nhẹn ấy.

Và tác giả hồi thức “Nhanh lên chứ không còn kịp nữa”, và khẳng định rằng “Sức mạnh đánh giặc cũng ở trong dân và kế sách đánh giặc cũng ở trong dân”, còn “tự đảng không đủ sức chống lại sự xâm lược của bọn bành trướng phương Bắc”. Đảng lâu nay chứng tỏ “không đủ sức” như vậy đã đàn áp, mà còn đàn áp người yêu nước, làm cho người dân bây giờ “hết sức hoang mang”.

Vấn đàn áp người biểu tình

Hôm CN 9-12 vừa rồi, người biểu tình tại Hà Nội và Sài Gòn lại bị công an đủ loại nhanh chóng ngăn chặn, đàn áp, bắt lên xe, sau khi họ ra sức tuần hành, hô vang những khẩu hiệu yêu nước, bảo vệ Hoàng Sa và Trường Sa, cũng như cáo giác hành động bành trướng quân sự TQ là đe dọa hòa bình, an ninh thế giới. Theo nhận xét của

NGUY CƠ MẤT NƯỚC ĐÃ CẬN KỀ?

.....**Thanh Quang RFA 10-12-2012**.....



Trước hiện trạng đất nước như hiện nay, liệu giới lãnh đạo Việt Nam có còn nhất mực tin vào "16 chữ vàng và 4 tốt"?

Mất biển - mất nước

Qua những trích thuật của độc giả trên blog Huỳnh Ngọc Chênh – vẫn nhất mực cho rằng “Quan hệ hữu nghị truyền thống TQ-VN là tài sản quý báu chung”, hay “Tình hình Biển Đông không có gì mới”, hoặc “làm gì thì làm cũng không được phương hại đến tình cảm thắm thiết giữa 2 đảng, 2 nhà nước”, mà nếu

đô nữa mà đang từng bước được hình thành và củng cố trên thực tế bằng nhiều biện pháp công khai và xảo quyệt của TQ”. Và tình hình nguy ngập cận kề lắm rồi, như blogger Hu. Ngọc Chênh nhận thấy:

Họ ngang nhiên đưa tàu giám ngư, hải giám, tàu đánh cá, tàu thăm dò, giàn khoan, phân lô lãnh hải của ta để gọi thăm dò... để đến ngày 1-1-2013 chính thức đưa tàu cảnh sát ra tuần tra và tuyên bố đuổi bắt, khám xét tất cả các tàu thuyền của VN ra biển của ta mà họ cho rằng xâm phạm lãnh hải áp đặt theo đường lưỡi bò của họ. Và đang sau tất cả các tàu bè đó là tàu quân sự của họ...

một người tham gia biểu tình thì những người thể hiện lòng yêu nước ấy đã bị "lọt thõm giữa vòng vây dày kín của an ninh; ngoài lực lượng mặc sắc phục thì không làm sao để có thể phân biệt đâu là người xuống đường và đâu là an ninh", và "Lực bất tòng tâm, mọi người tự động giải tán vì số người tham gia quá ít so với lực lượng an ninh".

Từ Đà Nẵng, GS Nguyễn Thế Hùng cũng bày tỏ mối âu lo cho quê hương: *Tôi thấy có những chuyện thuộc về chủ quyền của đất nước, dân tộc, nên người dân VN bày tỏ thái độ yêu nước bất bạo động, thì đối với một nhà nước chính danh, điều đó phải được trân trọng, ủng hộ... Nhưng bây giờ, những người yêu nước biểu tình bất bạo động, bày tỏ thái độ yêu nước như thế, mà nhà cầm quyền lại đàn áp, đánh đập rồi bắt nhốt, như vậy thì lòng yêu nước, sự ái quốc đó bị xúc phạm, bị đau đớn. Đó là điều nhà nước không nên làm.*

Nhà nghiên cứu Mai Thái Lĩnh ở Đà Lạt nhận xét: *Hiện nay, chúng tôi thấy người dân trong nước, nhìn chung, họ rất bất mãn hành động về phía TQ. Nhưng về phía chính quyền trong nước, chúng tôi nhận thấy có những cách ứng phó nhiều khi mang tính chất nước đôi... làm cho người dân bây giờ hết sức hoang mang. Họ nghĩ rằng không biết nhà nước này có thực sự ra sức bảo vệ chủ quyền của dân tộc hay không !*

Blogger Người Buôn Gió cũng không khỏi chua chát rằng "...bây lâu đảng vẫn chỉ đạo chuyện tranh chấp biên Đông là dân cần phải bình tĩnh, lo làm ăn, để cho đảng và nhà nước lo". Như vậy, blogger Người Buôn Gió thắc mắc rằng chỉ có đảng mới có nhu cầu về chủ quyền biển, đảo, còn người dân thì hãy khoan nhu cầu đó lại, đợi cho đảng thực hiện hay sao ?

Nhưng, thưa quý vị, đảng và nhà nước đâu phải không "lo", vì –theo blog Dân Làm Báo– “Chính phủ của đồng chí X” vừa mới ban hành nghị định về tổ chức và hoạt động kiểm ngư, qua đó, Cục Kiểm ngư của Tổng cục Thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông

thôn VN sẽ thành lập “Lực lượng kiểm ngư” để “tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật, thanh tra chuyên ngành thủy sản trên các vùng biển Việt Nam và bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của quốc gia trên vùng biển theo quy định của pháp luật VN”. Blog Dân Làm Báo nhận xét:

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 25-1-2013 và được ban hành sau khi các đồng chí thân thương phía bắc của đảng "tình cờ" mần đứt cáp tàu thăm dò Bình Minh 02. Thiệt là "may"! Nhờ các đồng chí "bên kia biên giới là nhà" tình cờ nên lãnh đạo đảng ta mới biết là biển Đông không còn bình thường như lời đảng vẫn trấn an. "May" mà cáp đứt đến lần thứ 3 nên đảng lãnh đạo 90 triệu người mới biết "bên này biên giới" biển không còn là của ta. Té ra các đồng chí thân thương của bắc và đảng ta ở... Bắc Kinh không chỉ giỡn chơi in hình lưỡi bò liếm toàn bộ biển Đông của ta lên hộ chiếu của chúng cho... đẹp - mà còn đem tàu giám ngư, tàu hải giám, tàu thăm dò, tàu đánh cá, nói chung là toàn... Tàu, cụn nát biển Đông của ta và tình cờ làm đứt cái dây cáp thăm dò (chắc cũng made in china) của tàu Bình Minh... Bà con ta có hỏi: vậy thì Quân đội Nhân dân của Dân ở đâu?

Câu hỏi “*Quân đội Nhân dân của Dân ở đâu?*” không khỏi khiến người ta liên tưởng đến nhận định của blogger Trương Nhân Tuấn rằng “sẽ không ngạc nhiên khi nghe ông Phùng Quang Thanh, BT Quốc phòng VN, luôn miệng ‘tụng niệm’ câu thần chú ‘biết ơn đảng và nhân dân TQ... VN nguyện hợp tác chiến lược toàn diện với TQ...’”.

Blogger Trương Nhân Tuấn nhân tiện đề cập tới thực trạng, chỉ riêng về mặt quân sự, đã thấy đáng ngại, chứ chưa nói đến chuyện giới cầm quyền “hèn với giặc, ác với dân”. Qua bài “VN phải làm gì?”, tác giả nêu lên câu hỏi rằng “VN sẽ làm được gì với khả năng quân sự của TQ, về mọi mặt không quân, hải quân ngày càng tối tân, mạnh bạo ?” trong khi “Những chiếc tàu ngầm của VN mua của Nga đến nay

vẫn chưa giao. Nguyên nhân do VN không có tiền để trả, tàu đóng chưa xong, hay do áp lực của TQ khiến Nga chần chừ giao tàu ? Hiện nay nghe tin Nhật sẽ bán tàu ngầm cho VN. Đây là tin vui nhưng chừng nào thì có tàu ? VN có bao nhiêu giàn hỏa tiễn Bastion để phòng thủ hiệu quả bờ biển dài 3.000 km ? Và phòng thủ trong bao lâu ?”.

Hèn với giặc, ác với dân

Trước những điều “trái tai, gai mắt” liên quan họa xâm lược của phương Bắc, tác giả Thiện Tùng “không thể không hỏi, không luận bàn”, và nêu ra 13 câu hỏi, từ thắc mắc về “tàu lạ”, TQ khai thác bauxite Tây Nguyên, vấn đề cho thuê rừng đầu nguồn, phim TQ tràn ngập VN, lãnh đạo VN chọn ngày quốc khánh TQ để kỷ niệm “Ngàn năm Thăng Long”, phía VN tự ý thêm 1 sao nhỏ vô cờ TQ... cho tới: *Việc tàu TQ cắt cáp tàu Bình Minh 2 xảy ra ngày 30-11-2012, nhưng sau đó 2 ngày, khi Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiếp Ủy viên Bộ Chính trị Đảng CS TQ Lý Kiến Quốc thì chỉ “hào hào” thôi chứ không hề đá động gì đến việc cắt cáp. Vậy là sao?*

Người Trung Quốc sang VN sử dụng hộ chiếu có hình Lưỡi Bò từ tháng 5-2012 mà đến cuối tháng 11-2012 (tức hơn 6 tháng sau) mới đổ bể ra do nguồn thông tin không chính thống phát hiện và công bố, lúc đó nhà nước VN mới bị động đối phó một cách miễn cưỡng. An ninh, tình báo, Hải quan... VN chẳng lẽ không phát hiện gì ? Hay vì quá bận lo rình rập đối phó dân oan, dân biểu tình chống TQ ?

Dân yêu nước biểu tình chống TQ xâm phạm biển đảo, sao lãnh đạo VN lại cho Công an dẫn theo côn đồ hành hung gây khó, bắt nạt, bắt nguội...?

Có lẽ tình cảnh ấy khiến blogger Thùy Linh than rằng: "Hôm nay, Đất nước tôi vẫn không thể đứng lên, dù một lần được thét gào 'Nam quốc sơn hà nam đế cư' vào mặt quân cướp nước. Đất nước tôi quằn quại dưới sự thờ ơ, dối trá, uơ hèn. Những kẻ cam tâm bán Tổ quốc cho những dự án lớn nhỏ, những đồng tiền nhơ nhớp lốt dưới những chiếc

ghế chức quyền. Đất nước tôi không biết đi về đâu khi tứ bề thọ địch, lòng người hoang mang, tức tưởi, phần uất bởi những kẻ uơu hèn, tham lam... Những kẻ đang được gọi là đồng bào nhưng dị mộng".

Qua bài "Lưỡi bò và lưỡi liềm", blogger Nguyễn Hữu Vinh báo nguy "cái họa mất nước sừng sững trước mọi nhà", khi Hoàng Sa đã nằm trong tay TQ từ lâu, một phần Trường Sa cũng đang "dưới gót giày xâm lược", trong khi mọi nẻo đường quê hương –từ Mũi Cà mau tới địa đầu Móng Cái– đều thấy dân phương Bắc ngênh ngang. Hiện tình quê hương, blogger Nguyễn Hữu Vinh lại báo động, đang tràn ngập người TQ qua việc thuê đất đai, trúng thầu những công trình trọng yếu, hàng hoá, thực phẩm, hoa quả nhiễm độc, kể cả "áo ngực phụ nữ" nhiễm độc made in China. Blogger Nguyễn Hữu Vinh nhận xét:

Sau nhiều động tác khiêu khích, dọn đường và lấn chiếm bằng nhiều cách, bỗng nhiên vài năm gần đây, Trung Quốc thò ra cái lưỡi bò và lưỡi liềm cắn nuốt trọn vẹn Biển Đông của VN. Nếu cái lưỡi bò này không bị chặt đứt, thì sau này Luật Biển VN sẽ phải sửa đổi nhiều điều khoản. Trong đó sẽ có một điều quy định rằng: Khi điều khiển thuyền bè ở ven biển, phải lưu ý đi dọc bờ, không quay ngang tàu thuyền vương góc với bờ biển để tránh xâm phạm lãnh hải của nước bạn láng giềng 4 tốt và 16 chữ vàng. Trong trường hợp ai vi phạm rằng chịu và nhà nước sẽ không can thiệp.

Chuyện ngược đời đó xảy ra cách đây đã tròn 57 năm, vào ngày 01-12-1955. Bà Rosa Parks là người da đen đầu tiên dám thách thức những điều luật phân biệt chủng tộc tại Alabama lên tới Tối cao Pháp viện cấp liên bang Hoa Kỳ, bằng phương pháp đấu tranh bất bạo động. Và thành công, sau khi người da đen ở Alabama đồng lòng tẩy chay hệ thống chuyên chở công cộng của tiểu bang này suốt 381 ngày. Đưa tới quyền bình đẳng sắc tộc ở Mỹ vào những năm sau đó.

Bà Rosa Parks được trao tặng Huân chương Danh dự của Quốc hội Mỹ, Huân chương Tự do của Tổng thống Mỹ, và được nước Mỹ chính thức vinh danh là "Bà mẹ của Đấu tranh Nhân quyền". Ngay cả chiếc xe buýt mà bà Rosa Parks từng tố lỗi chối từ làm nên lịch sử năm 1955 đó cũng được giữ nguyên trong viện bảo tàng của ông tổ xe hơi Mỹ Henry Ford.

Bà Rosa Parks và cả nước Mỹ đều may mắn ngang nhau: Một phụ nữ kiên cường đẩy cả nước Mỹ vượt qua tệ nạn kỳ thị màu da để cất cánh và giữ vững vị trí siêu cường trong nhiều thập niên dài. Bởi, ngược lại, chỉ cần Montgomery là một thành phố ven đô của CHXHCNVN, thì chắc chắn bà Rosa Park đã bị bắt cóc/bắt giam/thảm cung/mớm cung/ép cung/buộc đọc lời nhận tội trước máy truyền hình và nhận được một bản cáo trạng 19 trang của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao về tội "tuyên truyền lật đổ chính quyền nhân

Mục tiêu họ nhắm tới là quyền được phục vụ bình đẳng tại các quầy ăn uống trong các thương xá, vào thời nước Mỹ còn cấm người da đen vào các nơi đó. Phương thức đấu tranh bất bạo động được chọn lựa là tọa kháng. Cầm nang hướng dẫn họ có tên là "10 quy luật hành động của phong trào Tọa kháng Đấu tranh cho dân quyền".

Theo đó, họ thành lập nhiều nhóm sinh viên ăn mặc đẹp và giữ phong thái lịch sự, tuân tự vào ngồi ở các quầy ăn trưa trong các thương xá Woolworth, và sẽ không tỏ lộ bất kỳ phản ứng gì khi bị từ chối phục vụ/bị xua đuổi/bị mắng chửi/bị hành hung... thậm chí, cả khi bị bắt về bốt tạm giam. Họ sẵn sàng về bốt canh sát, hết đợt này đến đợt khác, cho tới khi các đồn bốt đầy ứ, hết chỗ. Khi các báo đăng tin can quét, họ đẩy lên phong trào tẩy chay việc mua sắm ở các thương xá kỳ thị đó.

Sau cùng, ngay sau vụ đặt bom phá nhà ông Alexander Looby, một luật sư da đen trong thành phố, hơn 2500 dân chúng địa phương, cả da đen lẫn da trắng, đồng loạt kéo đến tòa thị chính biểu tình để chất vấn chính quyền. Ở đó, cô sinh viên nho nhã từng là á hậu của bang Illinois là Diane Nash đã hỏi thẳng viên Thị trưởng Ben West: "Ông có cảm thấy rằng đó là điều sai quấy khi kỳ thị một người khác chỉ đơn thuần vì chủng tộc hay màu da của họ không?" Ông West, ở vị trí của một con người chứ không nhất thiết là một thị trưởng, đã chân tình và thẳng thắn trả lời là "Có!". Báo chí tường thuật rõ điều đó. Thế là tất cả các quầy ăn trưa trong thương xá thành phố đều phải đón nhận và phục vụ người da đen.

Mười quy luật hành động của Phong trào Tọa kháng này lan sang các bang lân cận, làm nền cho cuộc mít-tinh tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn, quy tụ hơn một triệu người Mỹ, cả da đen lẫn da trắng, cùng chấm dứt vĩnh viễn nạn kỳ thị màu da ở Mỹ.

Cô Diane Nash được vinh danh nhiều lần trên sách, trên phim, và tại các viện bảo tàng Dân quyền Quốc gia, thư viện của Tổng thống J. F. Kennedy, thư viện của Tổng thống L. B. Johnson... Tựa sách của tác

Bạo lực sợ bất bạo động

.....**Đình Tân Lực 08-12-2012**.....

☆☆☆☆☆☆☆☆

Chuyện bên Mỹ:

Bà Rosa Parks, người da đen, làm nghề thợ may, ngụ tại thành phố Montgomery thuộc tiểu bang Alabama ở miền Nam nước Mỹ, có lần đã quyết không chịu nhường ghế đang ngồi trên xe buýt cho một người đàn ông da trắng như luật định, vào thời nước Mỹ còn coi người da đen là nô lệ.

dân", vì đã biết đến phương thức đấu tranh bất bạo động!

Vấn chuyện bên Mỹ:

Tháng 4 năm 1960, một nhóm sinh viên (cả da đen lẫn da trắng) thuộc các đại học Vanderbilt University, Fisk University, và một số trường cao đẳng khác ở thành phố Nashville, tiểu bang Tennessee, đã thành lập một Ủy ban Điều hợp Sinh viên Đấu tranh Bất Bạo động.

giả David Halberstam đã ghi tên cô là “Ngon lửa của Phong trào Đấu tranh cho Dân quyền”.

Nước Mỹ, bây giờ, lại thêm một may mắn có cô Diane Nash quyết chí lập đây hồ sơ kỳ thị để cùng nắm tay nhau phát triển vượt bực như một quốc gia tiên bộ và nhân bản. Những con người cô thế đó đã thắng chính quyền nhờ vào ý chí đấu tranh bất bạo động nhưng quyết liệt đến cùng, đã chinh phục được số đông và dư luận báo chí, và đã gây áp lực đủ mạnh để tạo ra sự thay đổi, ngay từ những suy nghĩ của đối phương. Họ chẳng cần lật đổ chính quyền. Họ chỉ áp dụng kiến thức đấu tranh bất bạo động để làm cho sinh hoạt xã hội nhân bản hòa và tiến bộ hơn.

Ngược lại, nếu thương xá Woolworth nằm cạnh bờ hồ Guom, hoặc nếu ngài thị trưởng Ben West có thể CMND mang tên Nguyễn Thế Thảo hay Phạm Quang Nghị, thì ắt hẳn cô Diane Nash cũng đã được sở hữu một bản cáo trạng 19 trang khác của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao về tội “tuyên truyền lật đổ chính quyền nhân dân”, vì đã rao truyền phương thức đấu tranh bất bạo động! Hoặc chí ít cũng là một bản án 4 năm tù giam và 3 năm quản chế về tội “tọa kháng tại gia”, như anh thư Phạm Thanh Nghiên của thành phố hoa phượng ngầy màu đỏ ở đây.

Tội chuyển xứ mình:

Đấu tranh bất bạo động, cho dù là để đòi nhà/giữ đất/kêu oan/vạch mặt cường hào/tố cáo tham nhũng/giành quyền làm người... đều tự động biến thành tội danh “lật đổ chính quyền nhân dân”.

Bản cáo trạng mới nhất từ Viện Kiểm sát nhân dân tối cao của CHXHCNVN đã chính thức tố cáo nhiều điều và kết án tại chỗ nhà nước này:

Thứ nhất là đã vạch mặt đảng và nhà nước CHXHCNVN vi phạm Hiến pháp và luật pháp do chính nó đề ra: Tùy tiện bắt cóc/giam giữ/cách ly/thảm cung dài hạn 17 thanh niên Công giáo và Tin Lành không theo đúng trình tự pháp lý.

Thứ hai là đã đàn trải ra hàng loạt dữ kiện về danh tính, nơi chốn,

thời gian, sinh hoạt... mà không một ai có thể kiểm chứng được. Tức là nhà cầm quyền xứ này tùy tiện mớm cung/ép cung theo kịch bản đầy sáng tạo của công an, sao cho đạt thành phẩm là những bản chép lại cùng chữ ký nhận tội của nạn nhân. Kỹ thuật này vừa phi nhân vừa lỗi thời và cần được dẹp bỏ.

Thứ ba là đã khẳng định trước dư luận thế giới rằng đảng và nhà nước CHXHCNVN chủ trương giấu dốt để cai trị và đẩy mạnh chính sách ngu dân để toàn trị. Cho nên, tri thức trở thành điều cấm kỵ, và mọi loại kỹ năng thuyết trình hay kỹ năng lãnh đạo đều là phạm pháp. Cũng từ đó, bất kỳ kiến thức đấu tranh bất bạo động nào cũng đều là vi hiến/vi luật, cho dù đó là những kiến thức nhằm xây dựng ý thức công dân để giúp đổi mới xã hội theo hướng tích cực.

Thứ tư là đã tự chứng minh trước dư luận quốc tế về ý chí độc tài và khả năng trấn áp nhân dân bằng bạo lực, thông qua các cuộc diễn tập quy mô khổng lồ đám đông, và thông qua những bản cáo trạng ghép tội mơ hồ cho những thanh niên nhiệt tình vận động thêm người đồng ý với giải pháp bất bạo động để đổi mới đất nước. Thậm chí, sử dụng danh tính của một đảng khác để lỏng ghép thành tội danh cho những cá nhân nặng lòng với dân tộc và chỉ mong ra sức dân chủ hóa đất nước bằng phương thức ôn hòa. Ở một tương lai gần, sẽ không ai ngạc nhiên khi thấy Hiến pháp VN được tu chính bằng một điều khoản mới lạ: Tất cả những công dân nào chống lại sự tụt hậu và đặc biệt là chống hiểm họa ngoại xâm đều mắc tội... Việt Tân.

Thứ năm là đã lấy nỗi ám ảnh của lãnh đạo ra làm lý do đàn áp nhân dân. Thế nào là “lật đổ chính quyền nhân dân”? Chính quyền này có thực sự do nhân dân bầu ra để phục vụ nhân dân theo từng nhiệm kỳ không? Nếu nó đã từng thay đổi nhân sự theo từng nhiệm kỳ, chỉ bằng hiệp thương hay bằng nghị quyết đại hội mà không cần bạo lực, thì có được coi là tự mình lật đổ không?

Nếu không coi đó là lật đổ thì tại

sao những người chủ đất nước vận động thay đổi hệ thống và nhân sự quản lý đất nước (cho hữu hiệu hơn nhiệm kỳ trước) lại bị nhà nước bắt cóc/bắt giam/ép cung/lên cáo trạng “lật đổ chính quyền nhân dân”?

Nếu đủ tự tin rằng đảng và nhà nước XHCN này là mẫu mực và được lòng dân thì hà cớ gì lại không dám cạnh tranh lành mạnh với đảng phái khác bằng cách tổ chức trưng cầu dân ý để dân chọn lựa?

Tại sao lại hèn hạ dùng tên gọi của đảng phái khác để ghép tội cho những người bất đồng chính kiến với mình?

Tại sao lại phải dùng nỗi sợ hãi của chính mình để dán nhãn cho người khác rồi lấy đó làm lý do đàn áp họ bằng bạo lực vũ trang?

Thứ sáu là những bản cáo trạng loại này đã không chứng minh được tội trạng của các nạn nhân, ngược lại đã tự triển lãm tội ác có tổ chức về nỗ lực chà đạp nhân quyền và dân quyền trên phạm vi cả nước, và đã biểu lộ toàn vẹn sự khiếp hãi của lãnh đạo đảng và nhà nước này khi thấy nhân dân tự tìm hiểu và quán triệt được phương thức đấu tranh hiệu quả mà không cần vũ lực.

Thứ bảy là nó đã hiển thị bằng độ phân giải cao bộ mặt phản quốc, một khi đảng và nhà nước cực lực lên án người dân viết những chữ “HS-TS-VN”, tức “Hoàng Sa Trường Sa là của VN” là phạm pháp. Pháp đó là pháp của nước nào mà nhân dân vi phạm khi họ ra sức giành lấy chủ quyền cho Việt Nam?

Cáo trạng như thế thì chẳng hóa ra, nhân dân chỉ được hành xử như đàn lãnh đạo bán nước là thì đưa xun xoe 16 chữ vàng/bốn tương/bốn tốt? Hoặc phải viết “HS-TS-TQ”, tức “Hoàng Sa Trường Sa là của Trung Quốc”... thì mới hợp hiến hợp pháp?

Thứ tám là đã tự rọi đèn vào tính hàm hồ và hám quyền cố hữu của lãnh đạo đảng và nhà nước xứ này, một khi nó dám mạnh dạn tỏ bày với thế giới rằng ngay trong thời đại ứng dụng kỹ thuật số để phát triển hôm nay thì ...viết blogs là có tội.

Nhà nước tự mình xác rằng nó không có khả năng chứng minh các

Một mét vuông đất bằng một quả... trứng gà

Nhận quyết định cưỡng chế trước quyết định thu hồi đất

.....Hữu Trà - Thanh Niên 12-12-2012.....

ảnh trong số báo ra ngày 11.12) là gia đình bà nhận quyết định thu hồi đất sau khi có quyết định cưỡng chế tháo dỡ nhà. "Ngày 9-6-2011, gia đình tôi nhận được quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 441/QĐ-CCTHĐ do Chủ tịch UBND huyện Hòa Vang ký ngày 8-6-2011. Nhưng từ trước đến thời điểm nhận quyết định cưỡng chế, gia đình chưa bao giờ thấy quyết định thu hồi đất", bà Hậu nói và cho biết: "Cho đến 15 giờ ngày 21-6-2011, chúng tôi mới được giao hai quyết định thu hồi đất số 3310 và 3311 ký ngày 21-4-2011 của UBND huyện Hòa Vang. Sau đó, gia đình tiếp tục nhận thêm 7 quyết định thu hồi đất khác nữa ký ngày 8-6-2011. Và hiện tại, vẫn còn 5 khu đất chưa có quyết định thu hồi".

Cũng theo bà Hậu, nếu gia đình sớm nhận được quyết định thu hồi đất cũng như phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (TĐC) thì mới biết để mà thi hành hoặc khiếu nại. "Đảng này, chưa biết bồi thường ra sao, ăn ở nơi nào mà đã bị buộc cưỡng chế, tháo dỡ. Như trường hợp hồ sơ số 190, có diện tích 750 m2 chưa đền bù đã cho xe đến ủi sạch sẽ", bà Hậu bức xúc.

Trả lời đơn khiếu nại của gia đình bà Hậu, UBND huyện Hòa Vang cho rằng lý do gia đình nhận quyết định thu hồi đất sau quyết định cưỡng chế là "lỗi khách quan, không cố ý của cơ quan nhận chuyên hồ sơ, không có lỗi của cơ quan ban hành quyết định". UBND huyện Hòa Vang còn nói: "Việc sơ suất này, UBND huyện sẽ ghi nhận và đề nghị bên giao nhận công văn, tài liệu nghiêm khắc rút kinh nghiệm để lần sau đến tay công dân đúng thời hạn theo quy định".

Liên tục thay đổi phương thức đền bù

Việc kiểm định, áp giá đền bù ở dự án sân golf Bà Nà, dự án cáp treo và quần thể Khu du lịch Bà Nà - Suối Mơ hết sức nhập nhằng, thường xuyên thay đổi, đặc biệt chưa có phương án đền bù đã vội vàng cưỡng chế thu hồi đất. Ngoài 8.319 m2 đất nông nghiệp thu hồi chỉ hỗ trợ cây cối, hoa màu với giá

"bèo", UBND thành phố Đà Nẵng cũng chỉ hỗ trợ 3.000 đồng/m2 (chứ không đền bù) trên diện tích 751,4 m2 đất của gia đình bà Hậu, ông Võ Hiến và hỗ trợ 80% giá trị nhà ở, vật kiến trúc; cây cối hoa màu đền bù theo giá 6.000 đồng/m2. Đến tháng 4-2011, UBND thành phố Đà Nẵng lại tăng chút đỉnh tiền hỗ trợ cây cối, hoa màu theo giá 15.000 đồng/m2...

Hay như lô đất 2.207 m2 cũng thường xuyên thay đổi phương thức đền bù, hỗ trợ theo kiểu "cứ khóc là cho bú". Như trong năm 2009, TP. Đà Nẵng áp giá đất hỗ trợ 3.000 đồng/m2, hỗ trợ nhà cửa vật kiến trúc 80%, đền bù cây cối hoa màu theo giá 6.000 đồng/m2 (bất kể trong vườn có hàng trăm cây quế trên 10 năm tuổi, hàng trăm gốc tiêu, chôm chôm, xoài, mít...). Đến năm 2010, UBND TP. Đà Nẵng lại thay đổi bằng cách hỗ trợ 50% giá đất ở (tính 100.000 đồng/m2) cho diện tích... 200m2/2.207m2, hỗ trợ cây cối hoa màu 15.000 đồng/m2 thay cho mức 6.000 đồng/m2 trước đây và đồng ý bố trí 2 lô đất (1 chính, 1 phụ đường 7,5 m)... Đến năm 2011, UBND TP. Đà Nẵng một lần nữa thay đổi phương án đền bù, bố trí tái định cư khi bà Hậu liên tục có đơn kêu cứu bằng cách tăng thêm diện tích đất ở được hỗ trợ 50% từ 200m2 lên 300m2... đồng thời, việc bố trí đất tái định cư cũng thay đổi với 1 lô đất mặt tiền đường ĐT602 và 1 lô đất đường 5,5 m.

Chưa hết, chiều 25-9-2012, Ban Giải tỏa đền bù số 1 TP. Đà Nẵng gửi thông báo cho gia đình bà Hậu, ông Hiến biết UBND TP. Đà Nẵng quyết định gộp cả hai dự án thành một về hỗ trợ (nhưng chỉ hỗ trợ đất ở 800m2 với giá 100.000 đồng/m2, trong khi diện tích 751,4 m2 còn lại vẫn giữ nguyên với giá 3.000 đồng/m2) và điều chỉnh bố trí đất (1 lô chính đường ĐT602 và 2 lô đường 5,5 m, với tổng diện tích đất đền bù là 300 m2). Tuy nhiên, Ban Giải tỏa đền bù số 1 TP. Đà Nẵng yêu cầu gia đình trong ngày 26-9-2012 phải nhận tiền, nhận đất, tháo dỡ nhà cửa, vật kiến trúc, bàn giao mặt bằng. "Gia đình chưa kịp trở

tay thì sáng ngày 27-9-2012, UBND huyện Hòa Vang đã cho lực lượng đến tháo dỡ toàn bộ nhà cửa, vật kiến trúc, cây cối vườn tược trong khuôn viên đất 2.207 m2 của gia đình", bà Hậu bức xúc.

Bị tước cả danh hiệu vì... khiếu kiện !

Sau khi bị Trường tiểu học Hòa Ninh kiểm điểm trước toàn thể giáo viên, bị tuyên chuyển công tác giảng dạy sang quản lý thiết bị dạy học, cô giáo Trần Thị Hậu còn bị tước danh hiệu "Lao động tiên tiến năm học 2011-2012". Trao đổi với PV *Thanh Niên*, bà Hậu cho biết từ khi vào ngành đến nay, bà thường xuyên đạt danh hiệu "Lao động giỏi", "Lao động tiên tiến" cấp trường và mới đây bà đã nhận Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục".

Hữu Trà

<http://www.thanhnien.com.vn/>

